SÁNG KIẾN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

BỘ PHÁT TRIỂN NHÀ ỞVÀ ĐÔ THỊ HOA KỲ

Các Phân Bổ, Miễn Trừ và Các Yêu Cầu Thay Thế đối với Người Nhận Quỹ Khắc Phục Hậu Quả Thiên Tai của Khoản Trợ Cấp Cả Gói cho Phát Triển Cộng Đồng nhằm Ứng Phó Thiên Tai Xảy Ra vào năm 2011, 2012 và 2013

Đạo Luật Phân Bổ Cứu Trợ Thiên Tai năm 2013 (Công Pháp 113-2)

VĂN PHÒNG PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG TIỂU BANG LOUISIANA/BAN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

CUỘC THI VỀ KHẢ NĂNG PHỤC HỒI SAU THIÊN TAI QUỐC GIA

ĐƠN ĐĂNG KÝ GIAI ĐOẠN II – BẢN DỰ THẢO

Giai Đoạn Thu Thập Ý Kiến Công Chúng: Ngày 9 tháng 10 năm 2015 – Ngày 23 tháng 10 năm 2015

BẢN DỰ THẢO

Bobby Jindal

Thống Đốc

Jay Dardenne

Phó Thống Đốc

Kristy Nichols

Ủy Viên Hội Đồng Hành Chính

Phụ Lục A: Tóm Tắt Báo Cáo

Trong Giai Đoạn I, chúng ta đã mô tả điều kiện đặc biệt của Louisiana là trung tâm thương mại vô giá, là cái phao quan trọng cho lợi ích an ninh quốc gia của Mỹ, và là nơi giao thoa văn hóa không thể thay thế. Nguồn gốc của điều kiện này, khu vực mưu sinh của chúng ta - và rộng hơn, vùng ven biển của chúng ta chứa 40% diện tích đất ngập nước của quốc gia, sản xuất 25% lượng hóa chất dầu mỏ cho quốc gia, cung cấp 26% nguồn cung ứng hải sản cho quốc gia, và xử lý 20% thương mại đường biển hàng năm của quốc gia, với 500 triệu tấn hàng hóa thông qua các cảng biển nước sâu và kênh dẫn đường. Trong một quốc gia với 50 tiểu bang đều quan trọng như nhau, Louisiana thực tế có thể khẳng định mình là trụ cột quốc gia và lưới đánh bắt thủy hải sản của đất nước.

Gumbo là một thuật ngữ phổ biến ở Louisiana. Gumbo thường được biết đến như một món súp hoặc món hầm, nhưng cũng có thể được hiểu là sự tổng hợp của mọi thứ trong đó, một khi các hương vị "hòa quyện vào nhau", thì món ăn sẽ đậm đà hơn và phong phú hơn so với khi các thành phần đứng một mình. Louisiana là nơi giao thoa giữa của con người và văn hóa. Nhưng ở đây, tại Louisiana, thuật ngữ như vậy lại chứa đựng ý nghĩa sâu xa hơn, đối với cả những người dân Louisiana trong quá khứ cũng như những người dân Louisiana chúng ta kỳ vọng sẽ trở thành trong tương lai. Công thức món Gumbo được truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác. Nếu tất cả tồn tại ở dạng viết, những công thức đó không bao giờ được tuân theo một cách chính xác. Tất cả các gumbo đều bắt đầu với cùng một thành phần, đó là bột đảo bơ. Bột đảo bơ là thành phần cốt lõi của gumbo mà dựa vào đó để đắp lên những thành phần còn lại của hỗn hợp. Về mặt kỹ thuật, đây là một hỗn hợp của bột và mỡ nấu với nhau cho đến khi có màu sẫm lại và kết đông. Sau khi hoàn thành bột đảo bơ, có thể thêm rau củ, thành phần từ động vật, thịt vào, nhưng những thành phần tiếp theo đó hầu như không quan trọng. Nếu bột đảo bơ chưa

BẢN DỰ THẢO

chín, gumbo của quý vị sẽ thiếu hương vị cơ bản đậm đà mà tất cả người dân Louisiana có thể xác định ngay lập tức, nhưng ít ai có thể mô tả một cách rành mạch. Nếu bột đảo bơ chín quá, gumbo của quý vị sẽ có hương vị như bột mì bị cháy. Đun bột đảo bơ vừa phải, và gumbo của quý vị sẽ được đánh giá tốt, bất kể quý vị thử như thế nào.

Theo cách hiểu này, Louisiana chính là bột đảo bơ cho quốc gia. Nếu chúng ta nấu chưa chín, nấu chín quá, hoặc bỏ bê không nấu, thì hậu quả sẽ ảnh hưởng sâu rộng và không thể phục hồi. Nâng phép ẩn dụ lên một bước nữa, bờ biển Louisiana - trung tâm văn hóa mưu sinh - là bột đảo bơ của tiểu bang chúng ta. Nếu chúng ta không nuôi dưỡng, bảo vệ và duy trì nó như một trung tâm hoạt động kinh tế và xã hội, thì những thành phần còn lại của tiểu bang chúng ta – bao gồm các khu đô thị nổi bật như New Orleans và Baton Rouge - sẽ không có động lực để thấy có liên quan hoặc thậm chí sẽ trở thành những địa điểm phát triển và tồn tại độc lập.

Chúng ta biết những khả năng dễ bị ảnh hưởng cốt lõi về môi trường của Louisiana - mất đất, sụt lún, và mực nước biển dâng cao - rất dữ dội và không ngừng diễn ra. Nếu không có biện pháp khắc phục, những khả năng dễ bị ảnh hưởng đó sẽ tấn công tất cả các khu vực ven biển tại Hoa Kỳ và, thực sự, trên toàn thế giới. Rủi ro luôn thường trực trong hoạt động văn hóa, xã hội và kinh tế phụ thuộc vào nước, và có lẽ đó là mối bất hòa vĩnh viễn giữa kết nối cộng sinh của quốc gia với biển cả.

Louisiana từ lâu đã đấu tranh vì 'thiện chí.' Hầu hết chúng ta nhìn lại với sự hồi tưởng thân thương về truyền thống hàng năm của tiểu bang chúng ta, đó là sau khi ngày lễ đã qua, chúng ta mang cây cối dùng trong ngày lễ ra đặt trên lề đường để tái sử dụng làm hàng rào phù sa trên bờ biển. Với chút ít thân thương, hầu hết chúng ta có thể nhìn lại và nhớ về vùng đất ngập nước được ban tặng mà đã được phục hồi thành vùng nước thoáng, hay một rừng cây bách giờ đây đã chết do bị xâm nhập mặn. Các rủi ro và khả năng dễ bị ảnh hưởng của chúng ta không ẩn nấp trong bóng tối, và cũng không chỉ xuất hiện khi có biến cố nhiệt đới xảy ra.

BẢN DỰ THẢO

Định nghĩa về khả năng phục hồi của HUD là "khả năng dự đoán, chuẩn bị và thích ứng với những điều kiện thay đổi và khả năng chịu đựng, ứng phó, và phục hồi nhanh chóng từ sự gián đoạn." Trong thập kỷ qua, Louisiana đã chịu đựng, ứng phó, và hồi phục nhanh chóng sau các cơn bão Katrina (2005), Rita (2005), Gustav (2008), Ike (2008) và Isaac (2012), cũng như Sự Cố Tràn Dầu Deepwater Horizon (2010). Qua những biến cố này, Louisiana đã duy trì - và bằng nhiều cách đã phát triển - giá trị kinh tế và văn hóa của mình. Tiểu bang của chúng ta đã chứng minh cho quốc gia và thế giới biết tiểu bang có thể chịu đựng và có khả năng phục hồi. Chuyển hướng tới tương lai, Louisiana có một cơ hội đặc biệt – thậm chí là nghĩa vụ – phục vụ quốc gia như một phòng thí nghiệm, phát triển những thực hành tốt nhất về khả năng phục hồi có thể mở rộng và chuyển giao cho tất cả các tiểu bang ven biển.

Sự áp dụng này thể hiện ý định của Louisiana là nhằm duy trì thế mạnh khi phát triển những giải pháp thế hệ tiếp theo. Chúng ta đã phát triển từ việc tái sử dụng cây dùng trong ngày lễ đến phát triển Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển toàn diện đầu tiên của quốc gia, đặc biệt là việc lên kế hoạch tái xây dựng và bảo tồn bờ biển của chúng ta. Trong Giai Đoạn 1, chúng ta đã đề xuất một khung chính sách về khả năng phục hồi, chúng ta gọi là 'Khuôn Khổ Khả Năng Phục Hồi Louisiana.' Khuôn khổ này đã đề xuất một phương pháp tiếp cận thông thường kết hợp dữ liệu định lượng tốt nhất với dữ liệu định tính thu thập được thông qua tiếp cận cộng đồng sâu rộng để phát triển những giải pháp công bằng, khả thi cho những cư dân dễ bị ảnh hưởng nhất của chúng ta.

Bước tiếp theo trong quá trình phát triển khái niệm Giai Đoạn 1 đó đã được nêu trong đơn đăng ký này – Những Biện Pháp Thích Ứng Chiến Lược cho Môi Trường Tương Lai của Louisiana, LA SAFE. Nhìn qua lăng kính của khung chính sách này, chúng ta đã phải nhận ra và chấp nhận những sự thật khó chấp nhận: Tiểu bang của chúng ta đang dần biến mất; tình trạng mất đất đang trở nên tồi tệ hơn trước khi nó được cải thiện – cũng như khả năng dễ bị ảnh hưởng

BẢN DỰ THẢO

và khả năng gặp rủi ro; về mặt đạo đức, chúng ta buộc phải suy nghĩ lại về cách chúng ta đang ổn định cuộc sống và phát triển cộng đồng trong Vùng Ven Biển của chúng ta. Để ứng phó, LA SAFE dựa trên ba ý tưởng cốt lõi: 1) Đất đai đang dần biến mất; do đó, có những cộng đồng không còn sự lựa chọn nào khác ngoài tái định cư; 2) Chúng ta không thể tồn tại, một mình phát triển mạnh, mà không có bột đảo bơ của chúng ta – khu vực mưu sinh. Hơn nữa, bờ biển không thể tồn tại mà không có sự gắn kết toàn cộng đồng - kết nối hoạt động kinh tế với một lực lượng lao động để phục vụ cộng đồng. Để đạt được điều này, chúng ta phải trang bị thêm cho những cộng đồng có vị trí chiến lược quan trọng này, như vậy họ mới có thể chịu đựng được một tương lai ngày càng nhiều rủi ro; 3) Khi đất đai trên bờ biển biến mất, chúng ta phải tối ưu hóa việc sử dụng mặt đất cao có sẵn, khuyến khích phát triển chất lượng cao nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và văn hóa, từ đó thúc đẩy tăng trưởng dân số. Chúng ta phải định hình lại các cộng đồng này để họ có thể hoạt động hiệu quả ở mức tốt nhất và cao nhất.

BẢN DỰ THẢO

Phụ Lục B: Yêu Cầu về Ngưỡng

Người Nộp Đơn Đủ Điều Kiện. Tiểu Bang Louisiana; đây là đơn đăng ký duy nhất tiểu bang này đã gửi.

Giáo Xứ Đủ Điều Kiện. Mỗi khu vực trong bốn khu vực mục tiêu nằm tại các giáo xứ có tên trong tuyên bố thiên tai lớn của Tổng Thống về Bão Isaac năm 2012.

Các Khu Vực Mục Tiêu Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất và Nghèo Khó Nhất/Chưa Được Đáp Ứng Nhu Cầu về Khắc Phục Hậu Quả.

Khu Vực Mục Tiêu Số 1: Giáo Xứ St. John the Baptist

Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất: Giáo Xứ này đã được HUD xác định trước đó là vùng "Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất" từ Bão Issac năm 2012 và được liệt kê trong Phụ Lục A của NDRC NOFA. Do đó, giáo xứ này đáp ứng những đặc điểm của vùng Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất được liệt kê trong Phụ Lục G.

Nghèo Khó Nhất: Giáo xứ này đã được HUD xác định trước đó là vùng "Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất" từ Bão Issac và được liệt kê trong Phụ Lục A của NDRC NOFA. Do đó, giáo xứ này đáp ứng những đặc điểm của vùng Nghèo Khó Nhất được liệt kê trong Phụ Lục G.

Chưa Được Đáp Ứng Nhu Cầu về Khắc Phục Hậu Quả: Tiểu Bang Louisiana được phân bổ $32,674,000 (50.8%) trong khoản trợ cấp CDBG-DR $64,379,084 để phục hồi dài hạn cho giáo xứ. Mặc dù có cam kết này, nhưng vẫn còn nhiều nhu cầu chưa được đáp ứng, đặc biệt là những nhu cầu về nhà ở và cơ sở hạ tầng vĩnh viễn.

Hiện tại có 787 người nộp đơn là hộ gia đình trong Chương Trình Phục Hồi Hỗ Trợ Chủ Sở Hữu Nhà với khoản tài trợ $11,549,820 của giáo xứ, với sự tiếp cận và tiếp nhận liên tục. Với chi phí phục hồi trung bình là $47,972 cho mỗi đơn vị nhà ở, chương trình này có thể phục vụ tối đa 241 hộ gia đình, còn 546 hộ gia đình chưa được phục vụ và khoản thiếu hụt theo chương trình

BẢN DỰ THẢO

khoảng $26,192,712. Tương tự như vậy, còn thiếu $5,419,712.79 chưa được tài trợ cho cơ sở hạ tầng vĩnh viễn bị thiệt hại do bão, theo chứng nhận của Digital Engineering. Vẫn thiếu các nguồn lực CDBG-DR sẵn có, ngay cả khi đã áp dụng khoản phân bổ $1,838,208 cho chi phí hành chính/sẽ xác định sau. Tương tự như vậy, không có nguồn kinh phí nào khác hiện đang sẵn có để giải quyết những nhu cầu này.

Khu Vực Mục Tiêu Số 2: Giáo Xứ Plaquemines

Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất: Giáo xứ này đã được HUD xác định trước đó là vùng "Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất" từ Bão Issac năm 2012 và được liệt kê trong Phụ Lục A của NDRC NOFA. Do đó, giáo xứ này đáp ứng những đặc điểm của vùng Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất được liệt kê trong Phụ Lục G.

Nghèo Khó Nhất: Giáo xứ này đã được HUD xác định trước đó là vùng "Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất" từ Bão Issac và được liệt kê trong Phụ Lục A của NDRC NOFA. Do đó, giáo xứ này đáp ứng những đặc điểm của vùng Nghèo Khó Nhất được liệt kê trong Phụ Lục G.

Chưa Được Đáp Ứng Nhu Cầu về Khắc Phục Hậu Quả: Tiểu Bang Louisiana được phân bổ $16,953,000 (26.3%) trong khoản trợ cấp CDBG-DR $64,379,084 để phục hồi dài hạn cho giáo xứ. Mặc dù có cam kết này, nhưng vẫn còn nhiều nhu cầu chưa được đáp ứng, đặc biệt trong suy thoái môi trường, theo chứng nhận của Cơ Quan Phục Hồi Phòng Hộ Ven Biển (CPRA).

Phức hợp đảo chắn Barataria bao gồm một số đảo chắn ngăn cách Vịnh Mexico với các vùng đất ngập nước, cộng đồng và cơ sở hạ tầng quan trọng ở phía bắc của các đảo. Như một phần trong Kế Hoạch Tổng Thể Toàn Diện của Louisiana cho Vùng Ven Biển Bền Vững (Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển (CMP)), một số đảo chắn ở Barataria đã được phục hồi để giảm thiểu sự suy thoái đang diễn ra. Tình trạng nước biển dâng mạnh do bão và đập tràn do bão có liên quan – do Bão Isaac gây ra – dọc theo và phía trên tuyến dự án Phục Hồi Đảo

BẢN DỰ THẢO

Chắn Cheniere Ronquille tại Giáo Xứ Plaquemines gây tổn thất 301,000 thước khối Anh vật liệu xây dựng cho bãi biển và cồn cát trên đảo. Chi phí dự kiến để phục hồi tổn thất này là $2 triệu.

Dự án Phục Hồi Bờ Biển Chắn từ Eo Biển Chaland tới Eo Biển Grand Bayou đã tạo nên 226 mẫu Anh nền tảng đầm lầy rào chắn phía sau, bảo vệ được 171 mẫu Anh môi trường sống đầm lầy, bao phủ được 80% thảm thực vật mới tạo và tối ưu hóa liên kết thủy triều với nền tảng đầm lầy được tạo ra. Dự án này đã hoàn thành vào năm 2009, ngay cả sau khi Bão Gustav (2008) đã gây thêm xói mòn cho khu vực trong quá trình thi công. Dự án này đã tốn hơn $21.9 triệu do các thiệt hại từ Bão Isaac.

Dự án Phục Hồi từ Đảo Pelican và Eo Biển La Mer tới Eo Biển Chaland cũng phải chịu các thiệt hại do Bão Isaac gây ra. Đảo Pelican đã bị thu hẹp dần với tốc độ 10 foot mỗi năm kể từ năm 1988. Để giảm thiểu việc mất diện tích đất đảo chắn và chức năng, dự án đã tạo ra môi trường sống đảo chắn, tăng cường bảo vệ chống tình trạng nước biển dâng và sóng do bão, và tăng lượng cát trong hệ thống rào chắn hoạt động. Nước biển dâng do bão Isaac gây thiệt hại ước tính $1.4 triệu cho bãi biển, cồn cát và hàng rào cát đã được xây dựng trên Đảo Pelican.

BẢN DỰ THẢO

Khi mực nước biển tiếp tục dâng cao và các cơn bão nhiệt đới tiếp tục trở nên khốc liệt hơn, vai trò là các dải đệm chống tình trạng nước biển dâng do bão của đảo chắn sẽ trở nên ngày càng quan trọng. Một nghiên cứu do CPRA trích dẫn đã kết luận rằng nếu không có đảo chắn và nếu các vùng đất ngập nước bị xói mòn và sụt lún nghiêm trọng, nước biển sẽ dâng 1 đến 3 foot. Trong 50 năm tới, các cộng đồng Buras và Venice cũng như khu vực xung quanh có thể đối mặt với lũ lụt ở độ cao hơn 20 foot từ biến cố lũ lụt hình thành từ nước biển dâng do bão 100 năm và gây thiệt hại hơn $2.8 tỷ. Nếu xảy ra sự kiện tương tự trong tương lai, Cảng Sulphur có thể phải đối mặt với lũ lụt ở độ cao hơn 40 foot và gây thiệt hại hơn $2.5 tỷ. Điều này làm gia tăng các mối đe dọa từ tình trang mực nước biển dâng và nước lũ sâu hơn gây ảnh hưởng tới các cộng đồng sinh sống và làm việc tại Giáo Xứ Plaquemines, đồng thời khiến các gia đình, doanh

nghiệp và hoạt động công nghiệp gặp phải rủi ro nước biển dâng do bão và thiệt hại kinh tế cao hơn nhiều trong tương lai.

Thiệt hại khoảng $25.3 triệu đối với các đảo chắn do Bão Isaac gây ra và được mô tả trong mục này cho thấy nhu cầu chưa được đáp ứng, vì hiện tại liên bang hoặc tiểu bang không có kinh phí tài trợ để giải quyết các thiệt hại này.

Khu Vực Mục Tiêu Số 3: Giáo Xứ Lafourche Ven Biển

Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất (Những Vùng Được Điều Tra 209, 210, 211, 212, 213): Tất cả những vùng được điều tra này được liệt kê trong Phụ Lục C của NDRC NOFA, lần lượt phải gánh chịu thiệt hại tới hơn 100 ngôi nhà, và do đó có đủ điều kiện được coi là những khu vực Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất dựa trên các đặc điểm nhà ở được liệt kê trong Phụ Lục G.

Nghèo Khó Nhất (Những Vùng Được Điều Tra 209, 210, 212, 213): Tất cả những Vùng Được Điều Tra 209, 210, 212 và 213 được liệt kê trong Phụ Lục C của NDRC NOFA, lần lượt phải gánh chịu thiệt hại đối với ít nhất 10% nhà cửa tại đó, và do đó có đủ điều kiện được coi là những khu vực Nghèo Khó Nhất dựa trên các đặc điểm nhà ở được liệt kê trong Phụ Lục G.

Nghèo Khó Nhất (Những Vùng Được Điều Tra 211): Vùng Được Điều Tra 211 nằm tại Giáo Xứ Lafourche và bao gồm các cộng đồng Galliano, Larose và Cutoff, là nơi có những điểm khởi phát chính cho ngành đánh bắt thủy hải sản phát triển mạnh mẽ của khu vực. Vùng này đủ điều kiện trở thành khu vực Nghèo Khó Nhất dựa trên đặc điểm về suy thoái môi trường như được ghi trong chứng nhận của CPRA và dựa trên những đặc điểm được liệt kê trong Phụ Lục G, cụ thể là thiệt hại đối với những vùng đất ngập nước hay đảo chắn làm giảm khả năng bảo vệ khỏi những thiên tai trong tương lai.

Vùng 211 có lịch sử lâu đời về suy thoái môi trường. Cụ thể là, diện tích đất của vùng này đã bị mất hơn 89,000 mẫu Anh kể từ năm 1932 đến năm 2010. Một kết quả hữu hình của tình trạng suy thoái này đó là tổn thất tài sản ước tính $2,8 tỷ sẽ xảy ra trong trường hợp có biến

BẢN DỰ THẢO

cố lũ lụt hình thành từ nước biển dâng do bão 100 năm diễn ra hiện nay. Trong vòng 50 năm tiếp theo, tổng số này tăng tới ước tính $3.3 tỷ. Cũng nhìn từ quan điểm 50 năm tới, độ sâu lũ lụt hình thành từ nước biển dâng do bão dự kiến sẽ tiếp tục tăng từ độ sâu tối đa 11 foot hiện tại lên tới độ cao tối đa 25 foot trong tương lai nếu xảy ra biến cố bão 100 năm. Ngoài ra, Vùng 211 đã phải chịu tổn thất đáng kể từ các cơn bão trước đây, bao gồm bão Andrew (1992), Katrina (2005), Rita (2005) và Gustav (2008).

Chưa Được Đáp Ứng Nhu Cầu về Khắc Phục Hậu Quả: Những thiệt hại sau là nhu cầu chưa được tài trợ về suy thoái môi trường, như được ghi trong chứng nhận của CPRA và dựa trên những đặc điểm được liệt kê trong Phụ Lục G.

Cảng Fourchon đóng vai trò là mối kết nối tối quan trọng giữa quốc gia và nguồn lực khoan dầu ngoài khơi. Là cảng tận cùng phía nam tại tiểu bang, hơn 1.5 triệu thùng dầu thô chảy qua đường ống tại Cảng Fourchon mỗi ngày. Ngập lụt và lũ lụt ven biển hình thành từ nước biển dâng do bão Issac gây ra, cũng như tình trạng mất đất liên tục, đe dọa tới khả năng tồn tại của các nguồn lực này và cộng đồng xung quanh.

BẢN DỰ THẢO

Dự án Phục Hồi Biển và Cồn Cát Caminada Headland, một phần của CMP và được thiết kế để giảm thiểu tình trạng suy thoái đang diễn ra, đã tạo nên hoặc tăng cường 303 mẫu Anh diện tích bãi biển và cồn cát, gia cố gần sáu dặm môi trường sống mũi đất chắn và làm giảm tác động của các biến cố bão tới Cảng Fourchon và Đường Cao Tốc Highway 1, tuyến đường sơ tán tránh bão quan trọng cho Fourchon và Đảo Nhỏ Grand. Dự án phục hồi này cung cấp môi trường sống quan trọng cho các loài chim bờ biển cũng như các loài chim di cư làm tổ vì đó là một trong những điểm dừng chân giữa chừng đầu tiên sẵn có trong mùa di cư. Mũi đất này cũng là môi trường sống quan trọng cho loài chim sẻ biển đang có nguy cơ tuyệt chủng. Việc thu hẹp dần diện tích do bão Isaac tại Eo Biển Belle, về phía tây của Caminada, trung bình hơn 250 foot, và

thiệt hại hơn $6.5 triệu đã được ghi nhận tại Caminada. Vẫn chưa có kinh phí để tài trợ cho việc sửa chữa vì hiện tại liên bang và tiểu bang không có sẵn kinh phí để giải quyết các thiệt hại này.

Khu Vực Mục Tiêu Số 4: Giáo Xứ Terrebonne Ven Biển

Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất (Những Vùng Được Điều Tra 11, 13, 14): Những vùng được điều tra này được liệt kê trong Phụ Lục C của NDRC NOFA, lần lượt phải gánh chịu thiệt hại đối với hơn 100 ngôi nhà, và do đó có đủ điều kiện được coi là những khu vực Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất dựa trên các đặc điểm về nhà ở được liệt kê trong Phụ Lục G.

Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất (Vùng Được Điều Tra 12.02): Vùng Được Điều Tra 12.02 bao gồm cộng đồng Chauvin. Vùng này đủ điều kiện trở thành khu vực Chịu Ảnh Hưởng Nặng Nề Nhất dựa trên đặc điểm về suy thoái môi trường như được ghi trong chứng nhận của CPRA và dựa trên những đặc điểm được liệt kê trong Phụ Lục G, cụ thể là thiệt hại đối với những vùng đất ngập nước hay đảo chắn làm giảm khả năng bảo vệ khỏi những thiên tai trong tương lai.

BẢN DỰ THẢO

Vùng Được Điều Tra 12.02 có các vùng đất ngập nước và đảo chắn chịu thiệt hại do Bão Isaac, làm giảm khả năng bảo vệ khỏi bị ảnh hưởng bởi các cơn bão trong tương lai và khiến các nền kinh tế địa phương và các hộ gia đình trong các khu vực xung quanh gặp nhiều rủi ro lớn hơn. Mắt bão Isaac đi qua Vịnh Terrebonne, khiến các khu vực xung quanh Giáo Xứ Terrebonne gặp gió to, nước biển dâng do bão và mưa. Ví dụ như, Đảo Timbalier ghi nhận gió trên 80 mph. Ngoài ra, Vùng 12.02 đã chứng kiến mức nước biển dâng lên 2 foot do bão Isaac gây ra.

Các thiệt hại tới dự án Phục Hồi Cồn Đảo Timbalier/Đầm Lầy, một phần của CMP và được thiết kế để giảm thiểu suy thoái đang diễn ra, đã vượt quá $18 triệu do Bão Isaac. Đảo có bờ biển bị thu hẹp gần 500 foot và thiệt hại rộng khắp đầm lầy mới ở bên trong đảo. Thiệt hại tới các đảo chắn và đầm lầy ngày càng làm gia tăng suy thoái và mất đất trong khu vực, khiến cho

các cộng đồng tại các khu vực đó phải hứng chịu ngập lụt và nước biển ngày càng dâng cao do ảnh hưởng của các cơn bão trong tương lai.

Chauvin nằm trong vùng bảo vệ đảo chắn. Với dân số 2,611 người và 978 gia đình, nhiều cư dân của nơi này làm việc trong các ngành công nghiệp hải sản và dầu khí. Bởi vì mực nước biển tiếp tục dâng và các đảo chắn suy giảm, ngập lụt đất liền ngày càng gia tăng do nước biển dâng do bão, làm tăng độ mặn và việc mất đất lâu dài sẽ tiếp tục khiến cho cộng đồng này và nhiều cộng đồng khác ở Giáo Xứ Terrebonne gặp nguy cơ tổn thất thảm khốc hơn. Việc tiếp xúc liên tục với nước Vịnh làm tăng độ mặn của nhiều nguồn nước ngọt và nước lợ và có khả năng dẫn đến thay đổi trong việc phân phối và sản xuất cá và động vật có vỏ trong các khu vực này. Vai trò của các đảo chắn như là các dải đệm chống tình trạng nước biển dâng do bão trở nên ngày càng quan trọng khi xem xét mực nước biển dâng và khả năng tăng cường của cơn bão nhiệt đới.

BẢN DỰ THẢO

Nghèo Khó Nhất (Vùng Được Điều Tra 11, 13): Những vùng này được liệt kê trong Phụ Lục C của NDRC NOFA và vẫn còn thiệt hại tới ít nhất 10% ngôi nhà tại đây. Hai vùng này do đó đủ điều kiện trở thành khu vực Nghèo Khó Nhất dựa trên những đặc điểm được liệt kê trong Phụ Lục G.

Nghèo Khó Nhất (Vùng Được Điều Tra 12.02): Vùng này nằm trên Giáo Xứ Terrebonne và gồm cộng đồng Chauvin. Vùng này đủ điều kiện trở thành khu vực Nghèo Khó Nhất dựa trên đặc điểm về suy thoái môi trường như được ghi trong chứng nhận của CPRA và dựa trên những đặc điểm được liệt kê trong Phụ Lục G, cụ thể là thiệt hại đối với những vùng đất ngập nước hay đảo chắn làm giảm khả năng bảo vệ khỏi những thiên tai trong tương lai.

Vùng 12.02 có lịch sử lâu đời về suy thoái môi trường. Cụ thể là, diện tích đất của vùng này đã bị mất hơn 43,000 mẫu Anh được đo kể từ năm 1932 tới 2010. Một kết quả hữu hình của tình trạng suy thoái này là tổn thất tài sản ước tính $1.7 tỷ sẽ xảy ra trong vùng này trong trường hợp có biến cố lũ lụt hình thành từ nước biển dâng do bão trong 100 năm diễn ra hiện nay. Trong

vòng 50 năm tiếp theo, tổng số này tăng tới ước tính $2.3 tỷ. Vùng 12.02 đã hứng chịu tổn thất đáng kể từ các trận bão trước, bao gồm Andrew (1992), Katrina (2005), Rita (2005) và Gustav (2008). Bão Andrew khiến nước biển dâng cao 10,2 foot cho Vùng 12.02 và làm giảm khoảng 50% khu vực bề mặt của Đảo Raccoon. Bão Katrina gây ra thủy triều trong bão cao 3.2 foot và gây suy thoái hơn nữa, và nước biển dâng cao 8,3 foot do Bão Rita làm xói mòn lên tới 60% Nơi Tị Nạn Các Đảo Chắn của Quần Đảo Dernieres. Bão Gustav đặc biệt gây thiệt hại cho Vùng 12.02, với mức thủy triều do bão trong thành phố Chauvin cao hơn 8,2 foot, và mực nước trung bình trong toàn vùng cao hơn 6.74 so với mức thông thường. Mất đất và phân đoạn vùng đất ngập nước đã góp phần rút ngắn thời gian quay trở lại của các đợt nước dâng cao hơn. Ví dụ như, giá trị nước biển dâng do bão 10 năm trong giai đoạn 1900 tới 1970 là 4.75 foot, nhưng đối với giai đoạn 1970 tới 2012, mực nước biển dâng do bão trong 10 năm đã tăng tới 6.41 foot trong cùng khu vực. Trong vòng 50 năm tới, độ sâu lũ lụt do nước biển dâng do bão đối với vùng 12.02 được dự đoán tiếp tục tăng lên từ độ sâu tối đa 15 foot hiện tại tới độ sâu tối đa 30 foot tương lai trong trường hợp xảy ra biến cố bão 100 năm.

BẢN DỰ THẢO

Nghèo Khó Nhất (Vùng Được Điều Tra 14): Vùng Được Điều Tra 14 bao gồm các cộng đồng Theriot và Dulac. Vùng này đủ điều kiện trở thành khu vực Nghèo Khó Nhất dựa trên đặc điểm về suy thoái môi trường như được ghi trong chứng nhận của CPRA và dựa trên những đặc điểm được liệt kê trong Phụ Lục G, cụ thể là thiệt hại đối với những vùng đất ngập nước hay đảo chắn làm giảm khả năng bảo vệ khỏi những thiên tai trong tương lai.

Vùng 14 có lịch sử lâu đời về suy thoái môi trường với hơn 52,000 mẫu Anh bị mất được đo từ 1932 tới 2010. Một kết quả hữu hình của việc suy thoái này là tổn thất tài sản ước tính $1.2 tỷ có thể xảy ra trong khu vực này trong trường hợp có biến cố lũ lụt hình thành từ nước biển dâng do bão 100 năm diễn ra hiện nay. Trong vòng 50 năm tiếp theo, tổng số này tăng tới ước tính $2.1 tỷ. Vùng 14 đã hứng chịu tổn thất đáng kể từ các trận bão trước, bao gồm Andrew

(1992), Katrina (2005), Rita (2005) và Gustav (2008). Trong vòng hơn 50 năm, các độ sâu lũ lụt hình thành từ nước biển dâng do bão trong Vùng 14 được dự đoán tiếp tục tăng lên từ độ sâu tối đa 15 foot hiện tại tới độ sâu tối đa 22 foot trong tương lai nếu xảy ra biến cố bão 100 năm, khiến cho các cộng đồng Theriot, Dulac và ngoại thành Houma gặp rủi ro đáng kể.

Chưa Được Đáp Ứng Nhu Cầu về Khắc Phục Hậu Quả: Những thiệt hại sau là nhu cầu chưa được tài trợ về suy thoái môi trường, như được ghi trong chứng nhận của CPRA và dựa trên những đặc điểm được liệt kê trong Phụ Lục G.

Bão Isaac đã phá hủy phần lớn các thành quả được thực hiện trong quá trình phục hồi các đảo chắn Giáo Xứ Terrebonne. Nước biển dâng do bão đã cuốn trôi đầm lầy và bãi biển, tàn phá cồn cát và hoa màu, và tạo ra vịnh nhỏ trong hệ thống đảo. Cụ thể là, Đảo Timbalier, có bờ biển bị thu hẹp gần 500 foot và thiệt hại rộng khắp đầm lầy mới ở bên trong đảo. Thiệt hại tới các đảo chắn và đầm lầy ngày càng làm gia tăng suy thoái và mất đất trong khu vực, khiến cho các cộng đồng xung quanh hứng chịu ngập lụt và nước biển ngày càng dâng cao do ảnh hưởng của các cơn bão trong tương lai. Cụ thể, các thiệt hại tới dự án Phục Hồi Cồn Đảo Timbalier/Đầm Lầy, một phần của CMP của tiểu bang và được thiết kế để giảm thiểu suy thoái đang diễn ra, đã vượt quá $18 triệu. Các thiệt hại này không được tài trợ vì hiện hay không có kinh phí của tiểu bang hoặc liên bang để đáp ứng các yêu cầu khắc phục hậu quả này.

Hoạt Động Đủ Điều Kiện. Phần 105(a)(1-26).

Khả Năng Phục Hồi Kết Hợp. Được bao gồm trong Phụ Lục D và E.

Mục Tiêu Quốc Gia. Thu nhập thấp và trung bình (LMI), nhu cầu phát triển cộng đồng cấp thiết (UN).

Lợi Ích Chung. Đơn đăng ký này chủ yếu mang lại lợi ích cho cư dân có LMI theo yêu cầu của những quy định hiện hành.

BẢN DỰ THẢO

Mối Quan Hệ Ràng Buộc. Mối quan hệ ràng buộc cụ thể theo hoạt động được nêu chi tiết trong Phụ Lục E.

Phân Tích Lợi Ích–Chi Phí. Được bao gồm trong Tài Liệu Đính Kèm F.

Chứng Nhận. Tất cả các chứng nhận được yêu cầu đều được trình nộp như là Tài Liệu Đính Kèm C.

Ngưỡng Hành Chính Mục Chung. Người đăng ký không phải chịu vấn đề quyền dân sự gây ra việc không đủ điều kiện để được tài trợ theo Mục III.C.2. của NOFA trong Năm Tài Chính 2014 của HUD cho Chương Trình Linh Hoạt, cũng như không đủ điều kiện theo bất kỳ ngưỡng nào khác của mục chung.

BẢN DỰ THẢO

Phụ Lục C: Năng Lực

Kinh Nghiệm Trước Đây của Người Nộp Đơn. Sau các vụ tàn phá do Bão Katrina và Rita gây ra trong năm 2005, Cơ Quan Quản Lý Khắc Phục Hậu Quả Bang Louisiana (LRA) đã được thành lập và chịu trách nhiệm thiết kế và thực hiện các chương trình khắc phục hậu quả trị giá $13.4 tỷ do quỹ Trợ Cấp Cả Gói Cho Phát Triển Cộng Đồng nhằm Khắc Phục Hậu Quả Thiên Tai (CDBG-DR) tài trợ. Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Bang Louisiana (OCD)- cơ quan của tiểu bang chịu trách nhiệm điều hànhquỹ Trợ Cấp Cả Gói Cho Phát Triển Cộng Đồng hàng năm của tiểu bang- đã thành lập một cơ quan phụ, Ban Khắc Phục Hậu Quả Thiên Tai (OCD-DRU) vào năm 2006. Những cơ quan này đã cùng nhau chịu trách nhiệm thiết kế và thực hiện các chương trình khắc phục hậu quả. Sau đó vào năm 2008, khi Bão Gustav và Ike tấn công vào một khu vực lớn hơn của Louisiana, tiểu bang đã nhận được thêm $1,1 tỷ tiền phân bổ của CDBG-DR, và thêm một khoản $64 triệu sau khi Bão Isaac tấn công vào năm 2012. Từ đầu năm 2006 cho đến khi tổ chức LRA ngừng hoạt động vào năm 2010, OCD-DRU và LRA chịu trách nhiệm xây dựng các chương trình mới và đóng vai trò là bên hưởng trợ cấp hơn $14.5 tỷ của HUD cho các chương trình phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, nhà ở và quy hoạch được thiết kế để giải quyết nhu cầu khắc phục hậu quả phức tạp của tiểu bang chịu ảnh hưởng của nhiều biến cố bão trong một khoảng thời gian khá ngắn. Sau khi LRA ngừng hoạt động, OCD-DRU giữ lại hầu hết nhân viên LRA, cũng như đảm nhận các trách nhiệm của tổ chức. Cho đến nay, OCD-DRU đã chi tiêu thành công $12.9 tỷ trong tổng số $13.4 tỷ tiền phân bổ cho Katrina/Rita và $761 triệu trong số $1.1 tỷ tiền phân bổ cho Gustav/Ike và OCD-DRU tiếp tục thiết kế và thực hiện các chương trình triển khai số quỹ khắc phục hậu quả còn lại, giải quyết nhu cầu khắc phục hậu quả phức tạp mà các cộng đồng khác nhau trên khắp tiểu bang phải đối mặt.

BẢN DỰ THẢO

OCD-DRU sẽ là cơ quan chính chịu trách nhiệm cho các hoạt động CDBG-NDR nếu tiểu bang Louisiana nhận được một khoản trợ cấp. Các cơ quan khác của tiểu bang sẽ góp phần điều hành và giám sát chương trình là Louisiana Housing Corporation (LHC), Cơ Quan Bảo Vệ và Khôi Phục Vùng Ven Biển (CPRA) và Văn Phòng Thống Đốc về Nội An và Chuẩn Bị trong Trường Hợp Khẩn Cấp (GOHSEP).

Cụ thể, OCD-DRU quản lý 23 chương trình nhà ở cá nhân trị giá khoảng $11.6 tỷ, 15 chương trình cơ sở hạ tầng trị giá khoảng $1.6 tỷ và 16 chương trình tái thiết kinh tế trị giá khoảng $477 triệu. Dù điều này thể hiện năng lực đáng kể và chuyên môn cụ thể, OCD-DRU cũng có cả các hợp đồng đang thực hiện về dịch vụ pháp lý và điều hành trợ cấp.

Sau khi được trợ cấp, OCD-DRU sẽ điều hành và quản lý quỹ thông qua các hệ thống đã thiết lập có sẵn cho chương trình, hợp đồng và quản lý tài chính, kiểm tra tính tuân thủ, hỗ trợ kỹ thuật và theo dõi kết quả dự án. Theo chỉ dẫn của Công Báo Liên Bang Tập 78, Số 103, tiểu bang đã chứng nhận và trình cho HUD vào ngày 1 tháng 7 năm 2013 rằng OCD-DRU có sẵn như sau: 1) các biện pháp kiểm soát tài chính và quy trình đấu thầu hữu hiệu; 2) các thủ tục thích hợp để ngăn chặn bất kỳ sự trùng lặp nào về phúc lợi; 3) các quy trình để đảm bảo chi quỹ kịp thời; 4) khả năng duy trì (các) trang web toàn diện liên quan đến tất cả các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai được hỗ trợ với quỹ CDBG-DR; và 5) các biện pháp thích hợp để phát hiện và ngăn chặn việc lãng phí, gian lận và lạm dụng các quỹ. Tất cả các hệ thống và quy trình này hiện đang được áp dụng, đã được thử nghiệm rộng rãi, và được chứng minh là thành công với dẫn chứng từ rất nhiều đánh giá tích cực của HUD về các hệ thống và quy trình này.

Việc tiếp tục thực hiện các hệ thống và quy trình này sẽ cho phép OCD-DRU ngay lập tức khởi động và thực hiện bất kỳ dự án lớn nào sau khi nhận được. Bất kỳ yêu cầu trợ cấp nào từ CDBG-NDR cũng sẽ được kết hợp vào *Sổ Tay Hướng Dẫn về Thủ Tục Hành Chính dành cho Bên Hưởng Trợ Cấp CDBG nhằm Khắc Phục Hậu Quả Thiên Tai* của OCD-DRU, sẽ cung cấp

BẢN DỰ THẢO

hướng dẫn về tuân thủ, chính sách tiểu bang và thực hiện dự án.

Hiện tại, OCD-DRU đang điều hành hơn 60 chương trình thuộc ba khoản phân bổ trợ cấp CDBG-DR của mình. Cơ quan có sáu bộ phận: Các Chương Trình Khắc Phục Hậu Quả; Chương Trình Chủ Sở Hữu Nhà; Tuân Thủ, Theo Dõi & Kiểm Toán; Báo Cáo & Quản Lý Thực Hiện; Chính Sách & Sáng Kiến Chiến Lược; và Tài Chính & Hành Chính. Nhân viên thuộc từng bộ phận của cơ quan làm việc với tất cả các khoản trợ cấp (ngoại trừ nhân viên Chương Trình Chủ Sở Hữu Nhà) và cơ quan đảm bảo rằng kỹ năng và nguồn lực được huấn luyện chéo để có thể chuyển giao cho tất cả công việc. Trong gần chín năm từ khi OCD-DRU bắt đầu điều hành các chương trình CDBG-DR, có rất ít vi phạm về quy định yêu cầu phải trả lại tiền trợ cấp.

Các phần dưới đây nêu bật các ví dụ gần đây về các dự án và chương trình thể hiện kinh nghiệm của OCD-DRU trong việc lập kế hoạch, thực hiện và giám sát các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai có phạm vi, quy mô và mức độ phức tạp tương tự với những hoạt động được đề xuất trong đơn đăng ký này.

BẢN DỰ THẢO

Ví Dụ về Chương Trình: Khắc Phục Hậu Quả Dài Hạn cho Cộng Đồng

Chương trình Khắc Phục Hậu Quả Dài Hạn cho Cộng Đồng (LTCR), có quỹ được phân bổ cho các giáo xứ bị tác động nặng nề nhất bởi bão Katrina và Rita, được thiết kế để hỗ trợ các cộng đồng địa phương trong việc khắc phục hậu quả của họ bằng cách cấp vốn cho các dự án khắc phục hậu quả của địa phương. Mục tiêu của OCD-DRU là làm sao cho các quy trình nộp đơn và thực hiện càng nhanh chóng và đơn giản càn tốt cho cộng đồng địa phương, trong khi vẫn đảm bảo tính tuân thủ theo các yêu cầu của liên bang và chương trình. Những nỗ lực lớn trong việc lập kế hoạch đã được thực hiện tại các cấp địa phương, khu vực và tiểu bang để đảm bảo đầu tư thông minh, hướng tới tương lai với nguồn lực rất hạn hẹp. Những nỗ lực lập kế hoạch này đã và đang tiếp tục dẫn đường cho nỗ lực khắc phục hậu quả của chúng ta.

Bước đầu tiên trong quy trình của chương trình này là giúp các giáo xứ và thành phố tự trị nộp kế hoạch khắc phục hậu quả và danh sách dự án ưu tiên cho OCD-DRU và xin phê duyệt cho các kế hoạch và danh sách này. Tại thời điểm đó, đã có một số bước được thực hiện cho từng dự án, cũng như ở cấp độ cộng đồng. Nhân viên OCD-DRU làm việc chặt chẽ với các cộng đồng để đảm bảo tính tuân thủ quy định của liên bang và các yêu cầu theo kế hoạch địa phương. Mỗi giáo xứ đều được chỉ định một nhân viên OCD-DRU để làm việc trực tiếp với họ cũng như một tư vấn CDBG do Tiểu Bang thuê.

Sau khi dự án đã được xác định, giáo xứ phải nộp đơn đăng ký dự án. Đơn đăng ký bao gồm tất cả thông tin quan trọng về dự án, bao gồm dự án là gì, dự án sẽ hoàn thành những gì, chi phí dự án là bao nhiêu và ai sẽ được hưởng lợi. Chúng tôi khuyến khích tất cả các động đồng sử dụng quy trình sàng lọc trước của chúng tôi trước khi soạn thảo đơn đăng ký rất chi tiết. Sàng lọc trước cho phép chúng tôi xác định tính đủ điều kiện của dự án đối với quỹ CDBG, cũng như bắt đầu việc đánh giá môi trường do một nhà thầu của tiểu bang hoàn thành. Nhiều dự án trong chương trình này liên quan đến một số nguồn cấp vốn đòi hỏi sự phối hợp giữa nhiều cơ quan của liên bang, tiểu bang và/hoặc địa phương nhằm đảm bảo tính tuân thủ với tất cả các quy định, đặc biệt là để đảm bảo không bị trùng lặp lợi ích từ các nguồn cấp vốn khác nhau.

Sau khi dự án được phê duyệt, nhân viên OCD-DRU sẽ tiến hành quản lý dự án và đánh giá việc tuân thủ các tiêu chuẩn lao động của liên bang, dân quyền, tiêu chuẩn môi trường và yêu cầu tài chính. Mặc dù chương trình này đã hoạt động được nhiều năm, nhưng các giáo xứ vẫn có những dự án đang trong giai đoạn thực hiện hoặc tiền thực hiện đòi hỏi phải quản lý và giám sát dự án liên tục.

Sau các khoản chi tiêu cuối cùng cho từng dự án, nhân viên OCD-DRU sẽ làm việc chặt chẽ với từng giáo xứ để hoàn thành quy trình kết thúc dự án. Với tư cách bên hưởng trợ cấp, OCD-DRU chịu trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các hoạt động đấu thầu đều tuân thủ các yêu

BẢN DỰ THẢO

cầu của CDBG. Cơ quan tuân theo Bộ Luật Đấu Thầu Louisiana, Quy Chế Sửa Đổi LA, Tiêu Đề 39:1551 – 1771. Tính đến nay, OCD-DRU đã thuê trên 100 nhà thầu dịch vụ để thực hiện các dịch vụ thay cho cơ quan. Trong 3 năm qua, OCD-DRU đã thuê nhiều nhà cung cấp để thực hiện các dịch vụ thay cho cơ quan. Từ khi thành lập với vai trò cơ quan, OCD-DRU chưa bao giờ có trường hợp báo cáo nào về phương thức đấu thầu thiếu sót hoặc không đầy đủ.

Tháng 2 năm 2013, OCD-DRU đã họp cùng Khu Vực Dịch Vụ Bệnh Viện Đông New Orleans để thảo luận về việc sử dụng quy trình đấu thầu tuyển chọn từ một nguồn duy nhất trong việc giải quyết nhu cầu CNTT cụ thể của cơ quan đó, vì để tuân thủ theo chương trình 242 của HUD, bệnh viện đang phải đối mặt với việc tích hợp với một hệ thống bệnh viện khác và Khu Vực Dịch Vụ Bệnh Viện Đông New Orleans đã trình bày trường hợp nhằm các mục đích hiệu quả và hoạt động, cơ quan sẽ được hưởng lợi nhiều khi sử dụng các hệ thống CNTT mới của bệnh viện. OCD-DRU đã đưa ra hướng dẫn thay thế về các bước và yêu cầu cần thiết để thuê nhà thầu CNTT đúng cách và đã đánh giá quy trình và phần giải trình sau khi bên hưởng trợ cấp cung cấp tài liệu hỗ trợ cần thiết.

BẢN DỰ THẢO

OCD-DRU duy trì một vị trí Quản Trị Viên Hợp Đồng trong Phòng Tài Chính & Hành Chính. Vị trí này chịu trách nhiệm dự thảo, giám sát và điều hành hiệu quả tất cả các hợp đồng của cơ quan và sẽ tiếp tục vai trò này đối với NDRC. Ngoài ra, mỗi hợp đồng chỉ định một "Quản Lý Hợp Đồng," là nhân viên của OCD-DRU chịu trách nhiệm đảm bảo thực hiện hiệu quả tất cả các nhiệm vụ và kết quả bàn giao được nêu trong hợp đồng.

OCD-DRU duy trì một nhân viên phòng Tài Chính & Hành Chính, có khả năng quản lý các vấn đề tài chính liên quan đến các khoản trợ cấp hiện tại và tương lai. OCD-DRU xác nhận và đã chứng minh với HUD rằng mình có sẵn các biện pháp kiểm soát tài chính và quy trình đấu thầu hữu hiệu; các thủ tục thích hợp để ngăn chặn bất kỳ sự trùng lặp về phúc lợi nào; các quy trình để đảm bảo chi tiêu quỹ kịp thời; khả năng duy trì (các) trang web toàn diện liên quan đến

tất cả các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai được hỗ trợ bằng quỹ CDBG-DR; và các biện pháp thích hợp để phát hiện và ngăn chặn việc lãng phí, gian lận và lạm dụng quỹ.

Các kỹ năng Quản Lý Tài Chính Hợp Lý đã được phát triển và thực thi tại OCD-DRU thông qua các chính sách và thủ tục nội bộ cứng rắn, hệ thống kế toán được thiết lập sẵn và nhân viên được đào tạo. Các quản lý tài chính giàu kinh nghiệm của OCD-DRU đảm bảo chính sách đáp ứng các tiêu chuẩn quy định và các hệ thống kế toán của tiểu bang giám sát giao dịch tài chính nhằm đáp ứng các mục tiêu của chương trình. Trong vòng chín năm qua, nhân viên OCD-DRU đã xây dựng các danh sách kiểm tra giúp hợp lý hóa quy trình quản lý tài chính sao cho được ghi lại đầy đủ, hiệu quả, năng suất và minh bạch.

Các lĩnh vực chuyên môn Quản Lý Tài Chính bao gồm: quy trình lậpn ngân sách và kiểm tra liên tục tính hợp lý về chi phí trong ngân sách và các khoản chi tiêu thực tế; đảm bảo tất cả yêu cầu thanh toán bao gồm đầy đủ tài liệu hỗ trợ để thể hiện hồ sơ giấy tờ đầy đủ nhằm cung cấp thông tin chi tiết về chương trình và các khoản chi tiêu; lập hệ thống kiểm soát nội bộ cứng rắn thông qua việc phân tách nhiệm vụ và hướng dẫn về chính sách và thủ tục; lập hệ thống theo dõi thu nhập của chương trình; lập hệ thống theo dõi dựa trên nền web để theo dõi các phát hiện và mối quan ngại về kiểm toán A-133 và sử dụng thông tin này để đưa ra các quyết định về quản lý và tài chính đối với những người hưởng trợ cấp trễ hạn hoặc đại diện tiếp nhận trợ cấp; liên tục tham khảo các ấn phẩm của OMB và CFR, Playing by the Rules (Chơi Đúng Luật)- Sổ Tay dành cho Đại Diện Tiếp Nhận Trợ Cấp của CDBG trong các Hệ Thống Hành Chính, Hướng Dẫn về Chính Sách và Thủ Tục Tài Chính của OCD-DRU và Hướng Dẫn Hành Chính của OCD-DRU để xác định xem chi phí có đủ điều kiện, hợp lý và có thể phân bổ không.

OCD-DRU duy trì bên trong phòng Tuân Thủ, Theo Dõi & Kiểm Toán của mình nhân viên thực hiện các chức năng giải trình, kiểm soát/đảm bảo chất lượng, theo dõi và kiểm toán nội bộ. OCD-DRU sẽ tiếp tục hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo cho bất kỳ đại diện tiếp nhận trợ cấp nào

BẢN DỰ THẢO

chịu trách nhiệm điều hành và thực hiện các chương trình và dự án NDRC. Tất cả các chính quyền giáo xứ được đề xuất theo đơn đăng ký NDRC của Louisiana đều đã nhận được các khoản phân bổ CDBG-DR cho các cơn bão trước đây ảnh hưởng đến Louisiana, thể hiện sự quen thuộc nhất định với các quy tắc và quy định liên bang gắn liền với các khoản trợ cấp này. OCD/DRU sẽ tiếp tục sử dụng nhiều nỗ lực tiếp cận và giao tiếp của mình để hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo trực tiếp cho những đại diện tiếp nhận trợ cấp để đảm bảo việc sử dụng quỹ kịp thời, tuân thủ và hiệu quả. Các nỗ lực liên lạc này bao gồm: các cuộc họp của nhân viên Mạng Lưới Tiếp Cận được chỉ định của OCD/DRU với các viên chức địa phương, tổ chức các cuộc họp phối hợp vùng, gửi thông điệp thông tin đại chúng thông qua hệ thống trợ cấp trực tuyến, sử dụng nhân viên theo dõi giám sát việc thực hiện để giữ cho dự án theo đúng thời hạn và ngày bàn giao và tiến hành các chuyến thăm kiểm tra việc tuân thủ và giám sát.

OCD/DRU cũng sẽ làm việc với chính quyền địa phương về hướng dẫn cần thiết liên quan đến nhu cầu hành chính. Tất cả những nỗ lực này được thiết kế để tăng cường năng lực của đại diện tiếp nhận trợ cấp nhằm đảm bảo việc sử dụng quỹ một cách thích hợp và có sự tuân thủ. Ngoài ra, OCD/DRU cũng sẽ tiếp tục sử dụng "Hướng Dẫn về Thủ Tục Hành Chính dành cho Bên Hưởng Trợ Cấp CDBG Thiên Tai" của mình, trong đó đưa ra định hướng cho đại diện tiếp nhận trợ cấp về các yêu cầu chung có trong tất cả các Thỏa Thuận Nỗ Lực Hợp Tác (CEA) được áp dụng cho các giáo xứ và các đơn vị chính quyền địa phương, như là hướng dẫn để thực hiện các chương trình khắc phục hậu quả. OCD/DRU cũng sẽ tiếp tục sử dụng hệ thống trợ cấp trực tuyến được thiết lập của mình để xử lý hiệu quả các đơn đăng ký và yêu cầu thanh toán.

Tiểu bang đã triển khai thông tin cơ bản của mình về các quy định của CDBG và việc sử dụng các lệnh miễn trừ để thiết kế, quản trị và giám sát việc thực hiện 140 chương trình nhà ở, cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế và quy hoạch, đại diện cho hơn 1.500 dự án khắc phục hậu quả. Thông qua việc quản lý chương trình hàng ngày và các chức năng theo dõi và tuân thủ của OCD-

BẢN DỰ THẢO

DRU, cơ quan này đã xác định được vô số phát hiện và mối quan ngại đến từ các chương trình được các đại diện tiếp nhận trợ cấp, bên hưởng trợ cấp và nhà phát triển của tiểu bang thực hiện. Dù chính sách của OCD-DRU là hỗ trợ kỹ thuật phòng ngừa cho các cơ quan này nhằm giảm thiểu các phát hiện và mối quan ngại, nhưng do sự thiếu kinh nghiệm và những hạn chế về năng lực mà nhiều cơ quan trong số này đang gặp phải, nhiều cơ quan đã phải đối mặt với những thách thức trong việc thực hiện các dự án hoặc chương trình một cách phù hợp. Sử dụng các quy định, chính sách và thủ tục của chương trình có thể áp dụng cho một chương trình hoặc dự án cụ thể, nhân viên OCD-DRU sẽ phân tích hành vi vi phạm cụ thể và làm việc với người tiếp nhận trợ cấp để xác định toàn bộ phạm vi của hành vi vi phạm và xác định xem có các giải pháp thay thế hay không hoặc chi phí có không đủ điều kiện hay không được hỗ trợ hay không. Các giải pháp thay thế có thể bao gồm việc thu thập tài liệu bổ sung từ những người tiếp nhận trợ cấp hoặc phân tích các quy định và lệnh miễn trừ của CDBG và tình huống trước mắt để cho phép thực hiện một hoạt động đủ điều kiện hay mục tiêu quốc gia khác.

Khi OCD-DRU xác định được các lĩnh vực khó khăn mà nhiều người tiếp nhận trợ cấp phải đối mặt, cơ quan này sẽ thực hiện các bước để tăng cường hỗ trợ kỹ thuật phòng ngừa hoặc theo dõi trước để giúp những người tiếp nhận trợ cấp tránh được những gì đã được xác định là sai lầm thường gặp. Một số ví dụ bao gồm thu thập các chính sách và tài liệu về đấu thầu trước khi phát hành giấy phép ký kết hợp đồng; thu thập các chính sách và thủ tục theo Mục 504 từ đại diện tiếp nhận trợ cấp khi bắt đầu chương trình; xem lại các yêu cầu về tài liệu của mục tiêu quốc gia và hoạt động đủ điều kiện trước khi phê duyệt một chương trình; xem lại hợp đồng hoặc thỏa thuận với bên hưởng trợ cấp phụ thay cho đại diện tiếp nhận trợ cấp để đảm bảo rằng tất cả các quy định hiện hành của liên bang và tiểu bang đều được bao gồm; cung cấp khóa đào tạo riêng về Đạo Luật Davis Bacon và Các Đạo Luật Liên Quan cho viên chức phụ trách tuân thủ lao động được nhà phát triển chỉ định thực hiện một dự án khắc phục hậu quả; cung cấp khóa đào tạo đánh

BẢN DỰ THẢO

giá môi trường trước khi thực hiện một chương trình cho các đại diện tiếp nhận trợ cấp thực hiện các chương trình cho phép tiến hành một loạt hoạt động khác nhau liên quan đến xây dựng và phi xây dựng.

OCD-DRU có hồ sơ thuyết phục về thiết kế và khởi động chương trình, được thể hiện cụ thể trong việc ứng phó của chúng ta với Bão Isaac. Quỹ khắc phục hậu quả Bão Isaac được phân bổ trong Công Báo Liên Bang Tập 78, Số 103, ngày 29 tháng 5 năm 2013. Louisiana có kế hoạch hành động ban đầu của riêng mình, trong đó có nêu đánh giá toàn bộ tác động và các nhu cầu chưa được đáp ứng, các chiến lược nhằm giải quyết các nhu cầu chưa được đáp ứng, lập kế hoạch và phối hợp, và kế hoạch tham gia của công dân, được công bố để lấy ý kiến công chúng vào ngày 16 tháng 8 năm 2013. Các kế hoạch phân bổ trợ cấp liên quan đến Bão Isaac được đệ trình để xem xét vào cuối tháng 11 năm 2013. Đến cuối tháng 5 năm 2014, đã chi được hơn $3.2 triệu tiền trợ cấp. Tính đến khi có văn bản này, tháng 9 năm 2015, đã chi được gần $8 triệu tiền trợ cấp (41% khoản phân bổ hiện tại đã được HUD phê duyệt và 12.4% toàn bộ khoản trợ cấp).

OCD-DRU đã lập một số biện pháp đổi mới về dự báo kết quả của dự án và chương trình. Cơ quan sử dụng một quy trình có tên là Đánh Giá Quản Lý Hàng Quý trong đó một bản đánh giá chi tiết về các dự toán chi tiêu so với các khoản chi tiêu thực tế, thay đổi về các chỉ số quan trọng đã được xác định nội bộ và các yếu tố khác được kiểm tra để xác định tiến độ của từng chương trình riêng lẻ. Trong quá trình đánh giá này, các cuộc thảo luận được tổ chức liên quan đến khả năng cần dịch chuyển nguồn lực của cơ quan để đảm bảo nâng cao hiệu suất, tái phân bổ tiền trợ cấp, v.v.

Ngoài ra, đối với một trong số các chương trình lớn hơn của mình, OCD-DRU đã xây dựng và duy trì một hệ thống theo dõi ngày dự kiến là mốc quan trọng so với ngày hoàn thành mốc thực tế. Hệ thống theo dõi này sẽ tạo ra một dấu hiệu cảnh báo khi các dự án riêng lẻ bị chậm tiến độ. Đội ngũ tiếp cận của OCD-DRU sẽ làm việc cùng với các bên nhận trợ cấp phụ để

BẢN DỰ THẢO

cập nhật định kỳ các ngày cột mốc và xem xét thời hạn. Sử dụng hệ thống theo dõi này, có thể xác định được hiệu suất của cả chương trình tổng thể và từng dự án riêng lẻ cũng như các dự toán tài chính.

Kể từ khi bắt đầu, OCD-DRU đã soạn thảo và đệ trình thành công 111 Báo Cáo Kết Quả Hoạt Động Hàng Quý (QPR) thông qua DRGR nêu chi tiết về việc chi tiêu và các chi tiết về kết quả hoạt động của khoản trợ cấp CDBG-DR trị giá hơn $13.6 tỷ. Các luồng dữ liệu và quy trình được hợp lý hóa đã được thiết lập để liên tục cập nhật các yếu tố khác nhau cần có trong DRGR QPR và Kế Hoạch Hành Động – bao gồm cả khi ngày kết thúc, ngân sách, số liệu mục tiêu, v.v. cần được cập nhật. OCD-DRU sử dụng rộng rãi Mô-đun Báo Cáo trong DRGR. Mỗi ngày, các báo cáo về tình trạng hoạt động được xuất ra từ hệ thống, được chỉnh sửa để sử dụng nội bộ và được phân phát cho các thành viên khác nhau của cơ quan để thông báo cho tất cả về tình trạng ngân sách và chi tiêu cập nhật của tất cả các hoạt động. OCD-DRU cũng đã trở nên rất thông thạo về việc xuất các báo cáo khác nhau và, thông qua việc sử dụng các công cụ Excel khác nhau, nhập chúng lại để đáp ứng các nhu cầu phân tích đặc biệt, bao gồm cả các yêu cầu về thông tin và các báo cáo về tình trạng khác cho HUD.

OCD-DRU đã tính toán các dự báo liên quan đến chương trình và dự án rất lâu trước khi có yêu cầu đối với bên hưởng trợ cấp theo Công Pháp 113-2. Đối với khoản trợ cấp cho bão Isaac, hàng quý cơ quan công bố trên trang web của mình các dự toán tài chính cho tất cả các chương trình liên quan đến bão Isaac. Ngoài ra, báo cáo này còn đưa ra các dự báo về kết quả thực hiện cho từng hoạt động được thực hiện bằng khoản trợ cấp.

CPRA, đối tác của OCD-DRU, đã được thành lập như một cơ quan cấp tiểu bang đơn lẻ có quyền trình bày một báo cáo rõ ràng về các ưu tiên và tập trung các nỗ lực phát triển và thực hiện để đạt được mục tiêu bảo vệ vùng ven biển toàn diện cho Louisiana. Để đạt được các mục tiêu của mình, CPRA làm việc cùng với các đối tác để phát triển các công cụ đẳng cấp thế giới được

BẢN DỰ THẢO

xây dựng dựa trên kết quả phân tích toàn diện về các nguy cơ, tác động, khả năng dễ bị ảnh hưởng gắn liền với cả những cú sốc đột ngột và căng thẳng kinh niên.

Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển năm 2012 lấy cơ sở là khoa học và phương pháp phân tích hiện đại đồng thời quy trình mô hình hóa đưa ra một hiểu biết toàn diện về môi trường vùng ven biển của chúng ta ngày nay và những thay đổi mà chúng ta có thể dự kiến trong vòng 50 năm tới. Mô hình Đánh Giá Rủi Ro Vùng Ven Biển Louisiana (CLARA) là một mô hình mô phỏng định lượng nguy cơ lũ dâng do RAND Corporation phát triển. CPRA sử dụng mô hình CLARA để hiểu rõ hơn những thay đổi vùng ven biển trong tương lai có thể làm tăng nguy cơ do lũ dâng do bão đối với cư dân và tài sản tại vùng bờ biển Louisiana và đánh giá mức độ mà các dự án được đề xuất cho Kế Hoạch Tổng Thể Toàn Diện của Louisiana cho Vùng Ven Biển Bền Vững có thể giảm bớt nguy cơ này. CLARA cho phép CPRA đánh giá một cách có hệ thống các dự án tiềm năng để đưa vào Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển bằng cách ước tính các lợi ích của việc giảm bớt nguy cơ của các dự án đó.

CPRA, RAND, và OCD-DRU đã đưa vào phần phân tích nguy cơ lũ lụt và khả năng dễ bị ảnh hưởng bổ sung để kết hợp các dự án giảm nhẹ phi cấu trúc vào trong đề xuất NDRC Giai Đoạn II. Nhóm mô hình CLARA và nhóm Công Cụ Lập Kế Hoạch của RAND sẽ làm việc để tiến hành điều tra chuyên sâu về tiềm năng đối với các dự án phi cấu trúc tiết kiệm chi phí trong phạm vi ba giáo xứ đủ điều kiện Plaquemines, Terrebonne và Lafourche. Sử dụng dữ liệu về độ sâu ngập lụt và thiệt hại trong Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển năm 2017 sơ bộ được xây dựng bằng mô hình CLARA, nhóm sẽ áp dụng các tiêu chí đánh giá dự án được xây dựng cho Chương Trình Nguy Cơ Lũ Lụt và Khả Năng Phục Hồi của CPRA để xác định ưu tiên cao nhất và các địa điểm hiệu quả nhất cho các dự án giảm nhẹ nguy cơ lũ lụt phi cấu trúc (ví dụ như độ cao về kết cấu) đối với ba khu vực mục tiêu. Các dự án nâng độ cao được khuyến nghị cũng sẽ được thiết kế để đáp ứng các tiêu chuẩn nâng độ cao lên mức độ cao lũ lụt cơ sở (BFE)

BẢN DỰ THẢO

cộng với 2 foot phần nổi để chịu tác động trong tương lai của nước biển dâng và thay đổi thời tiết. Các tiêu chí đánh giá dự án bao gồm đánh giá các bộ dữ liệu sau về khả năng dễ bị ảnh hưởng: độ sâu ngập lụt hiện tại và Năm Thứ 50 đối với biến cố bão 100 năm; giảm thiệt hại dự kiến hàng năm (EAD) ở Năm Thứ 50; tính toán khả năng tiết kiệm chi phí; số lượng tài sản trong khu vực dự án được phân loại là Tổn Thất Tái Diễn Nghiêm Trọng (SRL) và/hoặc Tổn Thất Tái Diễn (RL); và tỷ lệ phần trăm dân số trong khu vực dự án có thu nhập thấp đến trung bình (LMI).

Như đã thảo luận trong mục trên, OCD-DRU có nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý các dự án khắc phục hậu quả và khả năng phục hồi quy mô lớn và phức tạp. Một chương trình đang thực hiện và đang hoạt động bao gồm trên $550 triệu tiền trợ cấp của CDBG-DR, Chương Trình Giáo Xứ Gustav-Ike là một ví dụ gần đây về kinh nghiệm này và chứng minh cho việc OCD-DRU sẽ phối hợp với chính quyền địa phương và các bên liên quan thực hiện chính khác như thế nào để đảm bảo thành công của các hoạt động được đề xuất trong đơn đăng ký này. Nhân viên tiểu bang sẽ giám sát các sáng kiến về tái thiết cơ sở hạ tầng, nhà ở và kinh tế tại 53 trong số 64 giáo xứ của Louisiana, hỗ trợ kỹ thuật liên tục cho các cơ quan thực hiện. Nhóm các đại diện tiếp cận của Tiểu Bang sẽ gặp gỡ thường xuyên với từng nhóm tương ứng chịu trách nhiệm điều hành vô số dự án, thiết lập và theo dõi các số đo về hiệu suất thích hợp và đảm bảo tính tuân thủ theo các yêu cầu về quản lý. Mối quan hệ hợp tác giữa nhân viên tiểu bang và nhân viên địa phương đã tạo thành một nhóm có năng lực, có thể giải quyết các thách thức theo quan niệm ở cấp độ cao và những vấn đề hàng ngày phát sinh khi thực hiện các chương trình khắc phục hậu quả.

Cơ Cấu Quản Lý. OCD-DRU sử dụng một Cơ Cấu Tổ Chức Chức Năng, bố trí nhân sự của mình theo phòng ban để đảm bảo áp dụng phương pháp tiếp cận lấy dự án là trọng tâm trong việc điều hành quỹ CDBG-DR. OCD-DRU có một Giám Đốc Điều Hành giám sát các Giám Đốc

BẢN DỰ THẢO

của từng bộ phận chức năng trong cơ quan. Mỗi Giám Đốc có một hoặc nhiều Quản Lý báo cáo cho mình và từng quản lý giám sát một số Phân Tích Viên hoặc Chuyên Viên có nhiệm vụ khác nhau để đảm bảo hoạt động diễn ra một cách trơn tru và hiệu quả. Thông qua cơ cấu này, tổ chức của chúng tôi đảm bảo rằng mình có thể đáp ứng hiệu quả các thời hạn và mục tiêu của dự án đã đặt ra cho cơ quan. OCD-DRU hiện có 85 nhân viên toàn thời gian với thêm 21 nhân viên hợp đồng chuyên quản lý chương trình CDBGDR.

Hiện tại, OCD-DRU không có lỗ hổng hay khoảng trống nào tác động đến việc cung cấp dịch vụ. Cơ quan sẽ sử dụng nhân viên hiện có từ các chương trình khác nhau của chúng tôi (Cơ Sở Hạ Tầng, Phát Triển Kinh Tế, Nhà Ở, Tuân Thủ, Lập Kế Hoạch/Khả Năng Phục Hồi) để điều hành quỹ NDRC.

OCD-DRU đã và sẽ tiếp tục thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác với các cơ quan chính quyền liên bang, tiểu bang và địa phương khác, các công ty, tổ chức, các tổ chức phi lợi nhuận và các bên liên quan khác như một cách để tận dụng tất cả các nguồn lực khả thi về tài trợ, tiếp cận, giáo dục và xây dựng kỹ năng. Các nỗ lực hợp tác này bao gồm các sáng kiến lập kế hoạch như *Chương Trình Trợ Giúp Khả Năng Phục Hồi Tiểu Bang Louisiana (LRAP)*, được phát triển liên kết với Studio Phát Triển Bền Vững Vùng Ven Biển của Đại Học Tiểu Bang Louisiana (LSU) và *Chương Trình Khắc Phục Hậu Quả của Louisiana Speaks (Louisiana Lên Tiếng)*. Các hợp tác bổ sung bao gồm các chương trình phục hồi nhà ở liên kết với Louisiana Housing Corporation (LHC - Tổng Công Ty Nhà Ở Tiểu Bang) và các nhà gây quỹ cũng như các nhà phát triển phi lợi nhuận và khu vực tư, các chương trình cơ sở hạ tầng có liên kết với UGLG và Văn Phòng Thống Đốc về Nội An và Chuẩn Bị Trong Trường Hợp Khẩn Cấp (GOHSEP) và chương trình phục hồi môi trường liên kết với CPRA. Sở Giao Thông Vận Tải và Phát Triển (DOTD) Louisiana cũng đã được tham khảo ý kiến thông qua quy trình này các vấn đề về giao thông vận tải tại bốn giáo xứ mục tiêu.

BẢN DỰ THẢO

OCD-DRU đã chính thức hóa các mối quan hệ hiện có vào mối quan hệ hợp tác của những bên cộng tác trong việc thực hiện và tạo ra đơn đăng ký này, với OCD-DRU đóng vai trò là cơ quan lãnh đạo và điều phối. Những bên cộng tác này bao gồm các cơ quan tiểu bang khác, như GOHSEP, LHC, CPRA, DOTD và đơn vị chuẩn bị đơn xin trợ cấp chuyên nghiệp của tiểu bang, Văn Phòng Quản Lý Nguồn Lực (ORM). Quan hệ đối tác hợp tác dẫn hướng cho nỗ lực của NDRC của Louisiana bao gồm các viên chức tiểu bang đến từ các cơ quan có sứ mệnh liên quan tới mục tiêu của cuộc cạnh tranh. Lãnh đạo của từng cơ quan tương ứng, theo chỉ đạo từ Ban Hành Chính của tiểu bang, và cuối cùng là, Văn Phòng Thống Đốc, đã cam kết chắc chắn tham gia đầy đủ vào những nỗ lực của tiểu bang liên quan đến NDRC trong suốt thời gian dự án. Như vậy, nguy cơ mất năng lực quan trọng được hạn chế đáng kể. Trong trường hợp cần thêm năng lực, quan hệ đối tác hợp tác sẽ tận dụng tối đa nguồn lực của tiểu bang để đảm bảo rằng giữ an toàn kịp thời và hiệu quả cho các nguồn lực.

Cụ thể, GOHSEP và LHC đã trở thành đối tác quan trọng thông qua quy trình đăng ký. GOHSEP, là cơ quan tiểu bang chịu trách nhiệm hướng dẫn và hỗ trợ trong việc chuẩn bị để đáp ứng và phục hồi từ tất cả các trường hợp khẩn cấp và thiên tai trong tiểu bang. Trong vai trò chuẩn bị và ứng phó, GOHSEP phối hợp rộng rãi với các cơ quan có thẩm quyền của tiểu bang và địa phương trong việc chuẩn bị kế hoạch Hoạt Động Khẩn Cấp của Tiểu Bang, xem xét các Chương Trình Chức Năng Hỗ Trợ Khẩn Cấp Cơ Quan Tiểu Bang, phối hợp các kế hoạch Giảm Thiểu Nguy Cơ của chính quyền địa phương và tổ chức và điều hành Trung Tâm Hoạt Động Khẩn Cấp Tiểu Bang trong trường hợp khẩn cấp. Để hỗ trợ phục hồi, GOHSEP hoạt động như bên hưởng tất cả các khoản trợ cấp FEMA để khắc phục thiên tai. Hiện nay GOHSEP quản lý 10 thiên tai mở được Tổng Thống tuyên bố và một danh mục đầu tư trị giá $16.5 tỷ trong việc cấp kinh phí cho hơn 35,000 dự án với khoảng 1,700 bên hưởng trợ cấp phụ tại tiểu bang, chính quyền địa phương và cấp tổ chức phi lợi nhuận. GOHSEP có một mạng lưới rộng lớn bao gồm

BẢN DỰ THẢO

các nhân viên trên toàn tiểu bang mà phối hợp với các nhà lãnh đạo chính quyền địa phương và khu vực tư nhân cho các hoạt động khẩn cấp và các sáng kiến phục hồi.

GOHSEP cũng chịu trách nhiệm đối với Chương Trình Giảm Thiểu Nguy Cơ Tiểu Bang (HM), được cập nhật trong năm 2014. Đối với các nhiệm vụ lập kế hoạch và phản ứng của mình, GOHSEP đã bố trí nhân viên hiện trường vĩnh viễn đóng quân tại chín khu vực trên toàn tiểu bang có trách nhiệm của truyền thông và phối hợp liên tục với UGLG và khu vực tư liên quan tới quy hoạch và ứng phó khẩn cấp. Với các hoạt động phục hồi, GOHSEP duy trì khung Liên Kết Người Nộp Đơn Tiểu Bang, những người phối hợp các nỗ lực phục hồi trong 10 thiên tai được Tổng Thống tuyên bố. GOHSEP cũng chịu trách nhiệm đối với chương trình Đánh Giá Rủi Ro và Xác Định Nguy Cơ của tiểu bang. Tất cả đòi hỏi phải thực hiện cách tiếp cận lấy cộng đồng làm cơ sở, đòi hỏi GOHSEP phối hợp với các cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức dựa trên đức tin, các nhóm phi lợi nhuận, trường học và các học viện, và tất cả các cấp chính quyền.

Trong chương trình FEMA, một phân tích chi phí-lợi ích (CBA) là cần thiết để hỗ trợ việc thực hiện trợ cấp ở mức độ dự án. GOHSEP duy trì bảy nhân viên toàn thời gian tiến hành các lợi ích chi phí và phân tích hợp lý để hỗ trợ các nỗ lực phục hồi của bang Louisiana. Các nhân viên bao gồm 2 kỹ sư, 3 kiến trúc sư và 2 quản lý xây dựng, và các nhóm trung bình hơn 12 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tương ứng của họ. Trong riêng chương trình Hỗ Trợ Công Cộng, cơ quan này đã tiến hành hơn 4.000 đánh giá chi phí lợi ích/chi phí hợp lý trong 5 năm qua. GOHSEP quản lư hơn 500 dự án trợ cấp HM, mỗi dự án trong số đó phải được hỗ trợ bởi một phân tích lợi ích chi phí đã được FEMA phê duyệt.

LHC đã được tạo ra vào năm 2011 khi Cơ Quan Lập Pháp Tiểu Bang Louisiana sáp nhập Cơ Quan Tài Chính Nhà ở Tiểu Bang Louisiana với chương trình nhà ở của các cơ quan liên bang khác, bao gồm cả OCD-DRU. Động thái này tập trung các chương trình nhà ở tiểu bang Louisiana vào một cơ quan để tinh giản cách thức tiểu bang giải quyết nhu cầu nhà ở của mình.

BẢN DỰ THẢO

Sau Bão Isaac, LHC đã đóng vai trò là chủ tịch cho Lực Lượng Đặc Nhiệm về Nhà Ở Khi Có Thiên Tai của Louisiana, làm việc chặt chẽ với Giáo Xứ St. John the Baptist thông qua quy trình Khuôn Khổ Quốc Gia về Khắc Phục Hậu Quả Thiên Tai (NDRF) để thiết lập các ưu tiên khôi phục, phát triển các giải pháp để giải quyết những ưu tiên này, xác định các nguồn kinh phí để thực hiện các dự án và chương trình đề xuất.

Để đạt được sứ mệnh của mình, các đối tác LHC với các đơn vị chính quyền liên bang, tiểu bang, và địa phương, các ngân hàng, các tổ chức cho vay và các nhà phát triển phi lợi nhuận và vì lợi nhuận để tạo ra và duy trì nhà ở giá rẻ cho các gia đình của tiểu bang Louisiana, đặc biệt với tư cách là Cơ Quan Phát Triển Nhà Ở của tiểu bang. Như vậy, cơ quan này chịu trách nhiệm cho tất cả các khía cạnh của sự tuân thủ với các chương trình nhà ở tín thuế liên bang lớn và phức tạp. Điều này liên quan đến việc nhiều bên liên quan họp và dự thảo Kế Hoạch Phân Bổ Đủ Tiêu Chuẩn của tiểu bang trong việc tuân thủ luật pháp của Phần 42 của bộ luật IRS. Một trong những chương trình thành công của LHC - và một ví dụ của sự hợp tác thành công với OCD-DRU - là Chương Trình CDBG Hỗ Trợ Tín Thuế Nhà Ở Thu Nhập Thấp (LIHTC). Chương trình này kết hợp $615.4 triệu trong quỹ CDBG-DR với LIHTC và các nguồn tài trợ tư nhân để phát triển nhà ở cho thuê giá cả phải chăng hỗn hợp, bao gồm các khoản trợ cấp về khả năng chi trả.

Ngoài ra, LHC đã được giao nhiệm vụ thực hiện Chương Trình Bình Ổn Khu Dân Cư I. Điều này liên quan đến việc thiết kế một chương trình $30 triệu nhằm phục hồi các nhóm thuộc khối được điều tra nghèo khó nhất trong tiểu bang. Nhân viên LHC đã trực tiếp tham gia vào việc thiết kế và xây dựng hoặc phục hồi ba tòa nhà chung cư thuộc sở hữu của Tổng Công Ty Nhà Ở. Tất cả ba dự án đã được hoàn thành đúng thời hạn và đã đạt được hơn 90% sức chứa ổn định. LHC cũng có nhiều kinh nghiệm về trợ cấp và quản lý các chương trình đa gia đình. Những chương trình này bao gồm: LIHTC, HOME, Bình Ổn Khu Dân Cư, Quỹ Tín Thác Nhà Ở Louisiana, Trái Phiếu Doanh Thu Tài Trợ Thế Chấp, Chia Sẻ Rủi Ro và Quản Trị Hợp Đồng Dựa

BẢN DỰ THẢO

Trên Dự Án.

LHC đã lập Lực Lượng Đặc Nhiệm về Nhà Ở Công Bằng của tiểu bang, một nhóm các bên liên quan đa dạng có mối quan tâm về phát triển nhà ở, cũng như các nhóm dân cư được bảo vệ theo Đạo Luật Nhà Ở Công Bằng. Sứ mệnh của Lực Lượng Đặc Nhiệm là thúc đẩy và hỗ trợ nỗ lực của LHC trong việc đảm bảo cơ hội nhà ở có giá phải chăng với cư dân không phân biệt về chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, tôn giáo, giới tính, tình trạng gia đình hoặc khuyết tật. Đóng vai trò tư vấn cho LHC, Lực Lượng Đặc Nhiệm nhằm đảm bảo rằng các chính sách và thực hành trên toàn tiểu bang liên quan đến nhà ở công bằng được lồng ghép vào các công tác vận hành và hoạt động của LHC cũng như cơ cấu của cộng đồng. Ngoài ra, LHC còn có một luật sư được chỉ định làm việc với vai trò Điều Phối Viên Nhà Ở Công Bằng của Tổng Công Ty. Điều Phối Viên Nhà Ở Công Bằng có trách nhiệm hướng dẫn cho người tiêu dùng, các cơ quan chính phủ và các bên liên quan tới nhà ở khác về các luật liên quan đến nhà ở công bằng của liên bang và tiểu bang và thực hiện thuyết trình về các luật này trên khắp tiểu bang cho các đối tượng khác nhau.

BẢN DỰ THẢO

OCD-DRU cũng thuê các tư vấn đăng ký thông qua quy trình Giai Đoạn II này, bao gồm cả một số tổ chức công và tư: Greater New Orleans, Inc. (GNO, Inc.), Waggonner & Ball Architects, GCR Inc., Gordon Arrata, CB&I, và Rand Corporation. Hai tư vấn bổ sung, Royal Engineering và Earth Economics, hỗ trợ về phân tích lợi ích-chi phí. Tesla, CB&I, và tập đoàn Clean Energy cung cấp chuyên môn về năng lượng cụ thể cho đơn đăng ký này.

Waggonner & Ball Architects và GNO, Inc. lần lượt cung cấp khả năng thiết kế và chuyên môn phát triển kinh tế. Trước đây, hai tổ chức này đã hợp tác để lập *Quy Hoạch Nước Đô Thị Greater New Orleans*, một ví dụ thích hợp về cả sự phối hợp vùng và giáo dục, quy hoạch và thiết kế xây dựng khả năng phục hồi.

Quan hệ đối tác của OCD-DRU với các bên cộng tác thực hiện bao gồm bốn chính quyền

giáo xứ của bốn khu vực mục tiêu có trong đơn đăng ký này: giáo xứ St. John the Baptist, Plaquemines, Terrebonne và Lafourche. OCD-DRU đã thuê các đối tác bổ sung để thực hiện các hoạt động dự án cụ thể được đề xuất trong đơn đăng ký này. Một sơ đồ tổ chức mô tả toàn bộ nhóm thực hiện (tức là OCD-DRU và các đối tác) có trong Phụ Lục X.

Đối với hoạt động Tái Định Cư Isle de Jean Charles, OCD-DRU đang cộng tác với Bộ Lạc Isle de Jean Charles, Trung Tâm Lowlander và UNO-CHART. UNO-CHART làm việc để hỗ trợ cư dân và viên chức địa phương và tiểu bang trong việc giảm rủi ro về các nguy cơ đối với khí hậu bằng cách trao quyền cho các cộng đồng vận dụng kiến thức và các công cụ sẵn có của chính họ để có thể tiếp tục sống và làm việc ở vùng ven biển Louisiana một cách bền vững. Tổ chức này thu hút sự tham gia của các thành viên cộng đồng vào những chủ đề như quản lý, giảm thiểu rủi ro, khả năng phục hồi, bản đồ tỷ lệ bảo hiểm lũ lụt, tổn thất do lũ lụt lặp đi lặp lại, tính liên tục trong kinh doanh nhỏ, NFIP và Hệ Thống Đánh Giá Cộng Đồng (CRS). Trung Tâm Lowlander (Dân Vùng Trũng) là một bên cộng tác thường xuyên của UNO-CHART và sử dụng các nguyên tắc và biện pháp có sự tham gia của cộng đồng để hỗ trợ cho người dân và các địa điểm ở vùng trũng thông qua giáo dục, nghiên cứu và vận động chính sách. Công việc này giúp tạo ra các giải pháp để chung sống với đường bờ biển luôn thay đổi và nguy cơ mất đất trong khi vẫn hướng tới viễn cảnh xây dựng năng lực và khả năng phục hồi cho địa điểm và con người.

Đối với hoạt động Giảm Nhẹ Phi Cấu Trúc, OCD-DRU đang cộng tác với CPRA và UNO-CHART. CPRA đã được thành lập vào năm 2005 sau bão Katrina và Rita với vai trò là cơ quan tiểu bang duy nhất có thẩm quyền vạch ra chiến lược toàn diện về bảo vệ và phục hồi vùng ven biển nhằm hướng đến mục tiêu có được một tiểu bang Louisiana bền vững hơn. CPRA đã phát triển CMP, đây là một trong các nỗ lực lập kế hoạch môi trường lớn nhất của quốc gia. Chương trình nêu rõ nguy cơ mất đất hiện tại và trong tương lai của tiểu bang Louisiana và các sáng kiến đổi mới có thể bắt đầu xây dựng lại bờ biển, cho phép các cộng đồng điều chỉnh thích

BẢN DỰ THẢO

nghi với cảnh quan đang biến đổi. CMP là tài liệu sinh động, được thiết kế để điều chỉnh qua thời gian dựa trên các nhu cầu hiện nay của tiểu bang. Được công bố lần đầu tiên vào năm 2007, được cập nhật vào năm 2012 và được quy định theo luật pháp là cập nhật năm năm một lần, phản ánh tốt nhất dữ liệu sẵn có.

CPRA cũng đã phát triển quy trình lập kế hoạch liên ngành thu hút sự tham gia của các nhóm đa dạng bao gồm các bên liên quan của vùng ven biển, nhóm trọng tâm, các chuyên gia quốc gia và quốc tế để mang lại chuyên môn về khoa học vùng ven biển, đánh giá rủi ro và lập kế hoạch cộng đồng cho quy trình. CMP được đảm bảo bởi Nhóm Phát Triển Khuôn Khổ, một cơ quan 32 thành viên bao gồm đại diện từ các cơ quan liên bang, tiểu bang và địa phương, các nhà hoạch định, tổ chức phi chính phủ, các nhà đứng đầu ngành công nghiệp, đại diện cộng đồng và nhà nghiên cứu bờ biển. Năm Nhóm Tập Trung bổ sung thảo luận các vấn đề cụ thể đối với chủ đất, cộng đồng, thủy sản, hàng hải, dầu khí. Hội Đồng Khoa Học Và Kỹ Thuật bao gồm các chuyên gia quốc gia và quốc tế nhằm cung cấp đánh giá kỹ thuật khách quan, khắt khe của quy trình CMP.

BẢN DỰ THẢO

Kể từ năm 2007, CPRA đã xây dựng dự án phục hồi bờ biển và bảo vệ chống bão trị giá hàng triệu đô la, trong đó đã xây dựng hoặc cải thiện 250 dặm đê, phục hồi 25,700 mẫu Anh ở môi trường sống ven biển, xây dựng 45 dặm đảo chắn/bờ ngăn, và bảo đảm khoảng $18 tỷ trong quỹ. Điều này bao gồm hơn 150 dự án hiện tại trong thiết kế hoặc xây dựng phục vụ cho lợi ích của 20 giáo xứ ven biển của tiểu bang Louisiana. Thông qua Kế Hoạch Hàng Năm của mỗi năm, CPRA đặt ra dự kiến doanh thu và chi phí trong ba năm tài chính tiếp theo. Kế Hoạch Hàng Năm trong Năm Tài Chính 2015 xác định chi phí hơn $1,7 tỷ cho các dự án và chương trình phục hồi và bảo vệ bờ biển trong vòng ba năm tới. Chi phí sẽ được sử dụng trên tất cả các giai đoạn thực hiện dự án (ví dụ như lập kế hoạch, kỹ thuật và thiết kế, xây dựng, và các hoạt động, bảo trì và giám sát), cũng như đối với các chương trình và sáng kiến đang được thực hiện. Như vậy, bộ

phận kỹ thuật của CPRA có năng lực và kinh nghiệm để chỉ dẫn thiết kế, xây dựng và giám sát các dự án phục hồi bờ biển và phòng chống lũ lụt.

Đối với hoạt động Plaquemines Polders, OCD-DRU đang cộng tác với Cảng Plaquemines và HNTB, một công ty kỹ thuật.

Đối với hoạt động Mạng Lưới Cảng An Toàn, OCD-DRU đang cộng tác với Trợ Cấp Vùng Biển Tiểu Bang Louisiana và Ủy Ban Cảng Greater Lafourche. LSG, có cơ sở đặt tại LSU, đóng vai trò là cầu nối giữa chuyên môn học thuật của Louisiana và nhu cầu của những người quản lý, giữ gìn, tận hưởng và tạo dựng cuộc sống của mình trên bờ biển. Các chương trình của LSG tập trung vào những thách thức nhằm duy trì nghề thủy hải sản, hệ sinh thái đồng bằng châu thổ và các cộng đồng ven biển. Thông qua các đại lý ven biển trong cộng đồng và các chuyên gia lĩnh vực của trường đại học, LSG cung cấp thông tin và nguồn lực để hướng dẫn các cộng đồng trong việc đưa ra quyết định quan trọng thông qua các chuyến thăm địa điểm, tham vấn cá nhân, tham gia vào các diễn đàn công cộng và riêng tư, phổ biến thông tin khoa học và chuyển hướng tiếp cận tới các cử tri đang tìm kiếm thông tin về những vấn đề ven biển. Các lĩnh vực chuyên môn bao gồm mô tả trực quan biến đổi khí hậu, các ứng dụng GIS ven biển, khả năng phục hồi và phát triển bền vững ven biển và tiếp cận cộng đồng về chính sách và quy định.

Đối với hoạt động Trung Chuyển Trong Tương Lai St. John, OCD-DRU đang cộng tác với Ủy Ban Quy Hoạch Vùng, Cơ Quan Quản Lý Giao Thông Công Cộng Các Giáo Xứ Ven Sông, và Transdev.

Đối với hoạt động Nhà Ở Chống Chịu Được Thiên Tai St. John, OCD-DRU đang cộng tác với Columbia Residential và Cơ Quan Quản Lý Nhà Ở Công Cộng St. John.

Đối với hoạt động Tìm Nguồn Nước Chống Chịu Được Thiên Tai St. John, OCD-DRU đang cộng tác với Digital Engineering.

Đối với hoạt động Trạm Bốc St. John the Baptist, OCD-DRU đang cộng tác với Entergy.

BẢN DỰ THẢO

Phụ Lục D: Nhu Cầu

Tóm Tắt về Ngưỡng. Trong Phụ Lục B, Tiểu Bang Louisiana đã đề xuất bốn lĩnh vực mục tiêu để xem xét cấp vốn cho NDRC: tất cả các giáo xứ St. John the Baptist và Plaquemines và các vùng của giáo xứ Terrebonne (Những Vùng Được Điều Tra 11, 12.02, 13 và 14) và Lafourche (Những Vùng Được Điều Tra 209, 210, 211, 212, 213) ven biển. Tại Giáo Xứ St. John the Baptist, nhu cầu về nhà ở và cơ sở hạ tầng vĩnh viễn chưa được đáp ứng đã được nêu ra, trong khi nhu cầu về môi trường chưa được đáp ứng đã được nêu ra ở Giáo Xứ Plaquemines và các giáo xứ Terrebonne và Lafourche ven biển.

Nhu Cầu Khắc Phục Hậu Quả Chưa Được Đáp Ứng và Địa Lý Mục Tiêu. Xét trên diện rộng, các khu vực mục tiêu của tiểu bang cần NDRC can thiệp là toàn bộ Vùng Ven Biển. Louisiana đang nằm trong cuộc khủng hoảng mất đất ven biển đã đòi bồi thường gần 1.900 dặm vuông đất từ những năm 1930. Những nguyên nhân chính của việc mất đất là thiếu trầm tích do đê bao và đập, nước biển dâng, sụt lún, xâm nhập mặn và bão. Khi các nguyên nhân này kết hợp với tác động của Cơn Bão Isaac (2012) và các tác động ven biển đáng kể khác bao gồm các cơn bão Katrina (2005), Rita (2005), Gustav (2008), Ike (2008) và Tropical Storm Lee (2011), và Sự Cố Tràn Dầu Deepwater Horizon (2010), suy thoái môi trường các vùng đất ngập nước ven biển trong và quanh tây nam Lousiana tiếp tục làm suy thoái các hệ thống bảo vệ cho các cộng đồng dễ bị ảnh hưởng và vùng đất ngập nước. Do tầm quan trọng của quá nhiều tài sản của miền nam Louisiana – đường thủy, vùng đất ngập nước, tài nguyên thiên nhiên và văn hóa độc đáo – ảnh hưởng của việc mất thêm đất và nguy cơ ngập lụt gia tăng sẽ rất thảm khốc. Các đảo chắn, đầm lầy và đầm nước dọc khắp bờ biển làm giảm tình trạng nước biển dâng do bão đến, giúp giảm tác động của lũ lụt. Nếu không hành động, CPRA ước tính thiệt hại do lũ lụt hình thành khi nước biển dâng do bão sẽ tăng lên từ khoảng trung bình $2.4 tỷ hàng năm trong năm 2010 lên trung bình khoảng $23.4 tỷ hàng năm trong năm 2060. Tóm lại, đường bờ biển đang xói mòn của

BẢN DỰ THẢO

chúng ta đã tăng cường ảnh hưởng của các cơn bão trong quá khứ, gần đây nhất là bão Isaac, và sẽ tăng cường ảnh hưởng của các cơn bão trong tương lai. uninhibitedĐổi lại, bão càng mạnh, không được ngăn chặn bởi một bờ biển đang mất dần, sẽ càng làm tăng tỷ lệ mất đất ở các khu vực ven biển dễ bị ảnh hưởng nhất của chúng ta. Vòng quay mất đất và tăng cường độ bão này đe dọa toàn bộ Louisiana và cụ thể là các khu vực mục tiêu được xác định trong đơn đăng ký này.

Các mối đe dọa, khả năng dễ bị ảnh hưởng và các nhu cầu chưa được đáp ứng của Louisiana là một phần của hệ sinh thái chung. Do đó, các đề xuất trong đơn đăng ký này phải giải quyết cả triệu chứng - như được định nghĩa thông qua các nhu cầu chưa được đáp ứng được ghi lại – cũng như căn bệnh cảnh quan luôn thay đổi và dễ bị ảnh hưởng hơn bao giờ hết của tiểu bang chúng tôi. Vùng đất ngập nước ven biển và đảo chắn, chẳng hạn như các nhu cầu chưa được đáp ứng được mô tả ở Giáo Xứ Plaquemines, Giáo Xứ Lafourche và Giáo Xứ Terrebonne, cung cấp biện pháp bảo hộ quan trọng chống lại tình trạng nước biển dâng do bão, giảm ngập lụt 40%. Kể từ năm 1963, các kỹ sư đã ước tính rằng cứ mỗi 2.7 dặm đầm lầy, độ cao nước biển dâng do bão giảm đi 1 foot. Tuy nhiên, các nghiên cứu mới đây hơn ước tính rằng cứ mỗi 1.3 dặm đầm lầy làm giảm độ cao nước biển dâng do bão đi 1 foot. Các mô hình đều cho thấy rằng các đảo chắn được khôi phục làm giảm đáng kể chiều cao nước biển dâng do bão và mức độ ngập lụt. Việc phục hồi các đảo chắn và môi trường đầm lầy bảo vệ các cộng đồng dễ bị ảnh hưởng, đảm bảo một mức độ bảo vệ cao hơn đối với trường hợp nước biển dâng và các cơn bão trong tương lai.

Sâu trong đất liền hơn và cụ thể hơn với các khu vực MID-URN đã được xác định của tiểu bang, các mối đe dọa về bão thể hiện một loạt thách thức khác, như được trình bày trong Phụ Lục B thông qua các nhu cầu về cơ sở hạ tầng chưa được đáp ứng tại Giáo Xứ St. John the Baptist. Tại giáo xứ này, các nhu cầu chưa được đáp ứng tựu chung lại quanh một chủ đề chung:

BẢN DỰ THẢO

tiếp cận. Cụ thể, giáo xứ thiếu quỹ nhà ở giá cả phải chăng, đa dạng, điều này thể hiện rõ qua nhu cầu phổ biến đối với các chương trình nhà ở CDBG-DR hiện tại cũng như lượng dân thuê nhà lớn di cư ra khỏi giáo xứ ngay sau khi Bão Isaac đổ bộ. Khi mô tả nhu cầu cơ sở hạ tầng chưa được đáp ứng của giáo xứ, bản thân sự tiếp cận thể hiện theo một cách khác. Bộ phận dịch vụ tiện ích của giáo xứ bị buộc phải ngừng dịch vụ nước đến Laplace để tránh ô nhiễm hệ thống do hệ thống giếng nước bị lũ lụt và gió làm hư hỏng nằm cách 10 dặm ở Ruddock. Người dân không có nước uống trong bốn ngày vì tháp nước đã bị cách ly để cung cấp đầy đủ nước phòng cháy chữa cháy cho người dân, và mực nước cao dọc theo Hwy. 51 Hoa Kỳ ngăn các đội dịch vụ tiện ích tiếp cận và sửa chữa các giếng. Ngoài ra, các nhà máy xử lý nước thải Belle Pointe và Woodland và nhiều trạm bốc bị ngập nước và mất điện, dẫn đến sao lưu hệ thống và tràn cống vệ sinh, ngăn không cho người dân sử dụng hệ thống xử lý nước thải trong nhiều ngày sau khi cơn bão qua đi. Ngoài việc làm tê liệt hệ thống, các tình trạng tràn này cũng là một nguy cơ với sức khỏe con người và môi trường, vì nước thải thô có thể vào nhà, các doanh nghiệp, và đường thủy nội địa khi xuất hiện trong những biến cố lũ lụt. Giáo xứ dọc theo Kênh Vicknair đã gặp phải những bất cập lớn khi cố gắng thoát nước đúng cách ở phía bắc ra Hồ Pontchartrain, góp phần gây ra lũ tại LaPlace. Bão Isaac làm trầm trọng thêm những bất cập của hệ thống thoát nước này, khiến nước lũ tiếp tục đọng ở các khu vực trong vài ngày trước khi rút.

Giáo Xứ St. John the Baptist làm trụ cột giao thông trọng điểm, nơi Xa Lộ Liên Tiểu Bang 10 và 55 giao nhau. Nút giao này là một hành lang tiếp cận rất quan trọng đối với cả hoạt động thương mại hàng ngày - theo Sở Giao Thông Vận Tải và Phát Triển Louisiana trong năm 2011, I-10 tại Laplace có lưu lượng giao thông trung bình hàng ngày là 56,319 xe, trong khi I-55 có lưu lượng giao thông trung bình hàng ngày là 15,950 - cũng như để sơ tán các trung tâm dân cư lớn hơn và di chuyển các nguồn lực vào các khu vực bị ảnh hưởng sau biến cố thiên tai. Gió mạnh của Bão Isaac và tình trạng nước biển dâng lên 8.4 foot do bão ở Hồ Pontchartrain và Hồ

BẢN DỰ THẢO

Maurepas đã làm ngập 6 foot nước tất cả các lối ra I-10 và I-55, khiến cho không thể vượt qua các lối ra đó. Lối ra 206 (Belle Terre) và 209 (Hwy. 51 Hoa Kỳ) bị ngập và không mở lại trong vài ngày. Hwy. 641 Hoa Kỳ dẫn đến I-10 tại Airline Hwy. cũng đã bị đóng cửa như Airline Hwy. tại đường giáo xứ St. John/St. Charles. Với tất cả các tuyến đường chính bị đóng, các tuyến đường sơ tán quan trọng nhất đã được loại bỏ hoàn toàn. Điều này không chỉ khiến nhiều cư dân không thể rời đi, nước lũ vẫn còn đọng trong nhiều ngày, làm cản trở các nỗ lực cứu hộ và khắc phục hậu quả.

Mỗi khu vực trong bốn khu vực mục tiêu của tiểu bang – và toàn bộ Vùng Ven Biển của tiểu bang – đều có nguy cơ đáng kể xảy ra các biến cố bão và các ảnh hưởng khác của việc mất đất và sụt lún. Theo CPRA, Giáo Xứ St. John the Baptist mất trên 4.300 mẫu Anh từ năm 1932 đến năm 2010, với độ sâu ngập lụt dự đoán hiện tại do cơn bão 100 năm dự kiến cao 13 foot (Độ sâu ngập lụt do Bão Isaac ghi nhận được là hơn 7.7 foot). Nhìn về tương lai 50 năm, độ sâu ngập lụt tối đa trong 100 năm dự đoán sẽ tăng lên 18 foot, với thiệt hại dự đoán tăng từ $5.6 tỷ hiện tại lên $16 tỷ. Ở Giáo Xứ Plaquemines, có hơn 275.000 mẫu Anh đã bị mất từ năm 1932 đến năm 2010, với độ sâu lũ dự kiến hiện tại của một cơn bão 100 năm dự kiến sẽ cao khoảng 17 foot (độ sâu lũ của Bão Isaac được ghi nhận là hơn 14.2 foot). Dự kiến trong 50 năm nữa, các độ sâu lũ tối đa dự kiến của cơn bão 100 năm này sẽ tăng lên 25 foot, với thiệt hại dự kiến tăng từ $3.8 tỷ lên $15 tỷ. Ở Giáo Xứ Lafourche, có hơn 138,800 mẫu Anh đã bị mất từ năm 1932 đến năm 2010, với độ sâu lũ dự kiến hiện tại của một cơn bão 100 năm dự kiến sẽ cao khoảng 12 foot (độ sâu lũ của Bão Isaac được ghi nhận là hơn 4.9 foot). Trong 50 năm nữa, các độ sâu lũ tối đa dự kiến của cơn bão 100 năm này sẽ tăng lên 30 foot, với thiệt hại dự kiến tăng từ $7.5 tỷ ở thời điểm hiện tại lên $9.5 tỷ. Cuối cùng, ở Giáo Xứ Terrebonne, có hơn 192,700 mẫu Anh đã bị mất từ năm 1932 đến năm 2010, với độ sâu lũ dự kiến hiện tại của một cơn bão 100 năm dự kiến sẽ cao khoảng 15 foot (độ sâu lũ của Bão Isaac được ghi nhận là hơn 2 foot). Trong 50 năm nữa,

BẢN DỰ THẢO

các độ sâu lũ tối đa dự kiến của cơn bão 100 năm này sẽ tăng lên 34 foot, với thiệt hại dự kiến tăng từ $7.0 tỷ ở thời điểm hiện tại lên $10.8 tỷ.

Đảo chắn và vùng đất ngập nước ven biển của Lousiana đặc biệt dễ bị ảnh hưởng. Hiện tượng khí tượng khắc nghiệt, như bão, đã gây ra hơn một nửa trong số tất cả các thay đổi trong khu vực trên đảo chắn trong vùng Phía Bắc Vịnh Mexico từ năm 1972 đến năm 2014, và các tác động của chúng đến môi trường ven biển chỉ tăng lên khi cơn bão trở nên khốc liệt hơn. Một chuỗi các trận bão từ năm 2005 đã gây thiệt hại trị giá hơn $100 tỷ trên bờ biển Louisiana và dẫn đến tình trạng mất đất chưa từng có.

Báo Cáo của Ủy Ban Liên Chính Phủ về Biến Đổi Khí Hậu (IPCC) năm 2007 cho thấy tỷ lệ mực nước biển dâng trên toàn cầu là 1.7-1.8 mm mỗi năm trong thế kỷ qua trên toàn cầu. Tuy nhiên, biện pháp đo lường của NOAA địa phương cho thấy mực nước biển tương đối đang tăng gần 10 mm mỗi năm ở Louisiana một phần vì đất cũng đang lún. Mực nước biển dâng tương đối tăng lên do mất đất và sụt lún. Những tác động này làm giảm khả năng của tiểu bang Louisiana trong việc giảm bớt tình trạng nước biển dâng do bão và các mối đe dọa liên quan khác, thậm chí loại bỏ các rào cản tự nhiên có khả năng làm giảm cường độ bão trước và sau khi đổ bộ. Đổi lại, những cơn bão có cường độ cao hơn gây ra suy thoái thêm vùng ven biển, làm kéo dài mãi chu kỳ thiệt hại.

Nhu Cầu về Khả Năng Phục Hồi Lồng Ghép Với Nhu Cầu Khắc Phục Hậu Quả. Để tưởng niệm 10 năm xảy ra Bão Katrina, cả thế giới một lần nữa lại nhìn về phía New Orleans và tiểu bang Louisiana. Cơ hội đến cùng với sự quan tâm, và Louisiana đã có một cơ hội đặc biệt để nêu bật và kỷ niệm những nỗ lực Phi Thường được thực hiện trong thập kỷ qua nhằm tái thiết cuộc sống, cơ sở hạ tầng, kinh tế, và quan trọng nhất là lối sống của chúng ta. Lễ kỷ niệm 10 năm này không chỉ đánh dấu thành quả quan trọng, mà còn là dịp để người dân của chúng ta nhìn lại một chút và đặt những biến cố do hậu quả của Katrina vào đúng bối cảnh.

BẢN DỰ THẢO

Như chúng ta đã nói ở đây, Vùng Ven Biển Louisiana đang bị đe dọa liên tục và ngày càng gặp nhiều nguy hiểm, bởi hiện tượng mất đất, sụt lún và nước biển dâng cùng kết hợp tạo nên một loạt khả năng dễ bị ảnh hưởng đáng sợ. Theo nghĩa này, Bão Katrina là một ví dụ thảm khốc về cảnh quan môi trường đang biến đổi của chúng ta, và là một ví dụ không thể chỉ nhắc đến mà không đề cập đến những ví dụ khác. Ngoài Katrina, tiểu bang của chúng ta còn bị tàn phá bởi các cơn bão Rita, Gustav, Ike và Isaac, kinh tế bị tê liệt bởi sự cố Tràn Dầu Deepwater Horizon và bị ảnh hưởng bởi vô số thiên tai nhỏ hơn – nhưng đều nghiêm trọng – từ lũ lụt ven sông đến những hố lún trên khắp cộng đồng.

Cũng giống như vậy, không thể chỉ xem xét những nỗ lực khắc phục hậu quả sau bão Katrina của tiểu bang mà không xét đến những nỗ lực khác. Mỗi biến cố sau đó đều có những khó khăn và bài học rút ra riêng, và mỗi điều trong số đó đều góp phần theo cách riêng của mình vào khả năng phục hồi không ngừng tăng lên của con người và các ngành nghề của chúng ta. Khi cả thế giới dán chặt mắt vào mối quan tâm tiếp theo, Louisiana lại phải tập trung theo dõi hướng tới tương lai trong khi vẫn nhận biết – thậm chí nắm bắt – được những khả năng bị ảnh hưởng ở hiện tại và tương lai của chúng ta.

CPRA là cơ quan tiểu bang duy nhất chịu trách nhiệm giải quyết cảnh quan môi trường đang biến đổi của chúng ta với mục tiêu bảo vệ vùng ven biển toàn diện thông qua Kế Hoạch Tổng Thể theo định hướng khôi phục và bảo vệ. Phiên bản đầu tiên của *Kế Hoạch Tổng Thể Toàn Diện của Louisiana cho Vùng Ven Biển Bền Vững* được phát hành năm 2007; bản cập nhật được phát hành năm 2012 và các bản cập nhật tiếp theo sẽ được phát hành vào năm 2017 và sau đó cứ năm năm một lần. Theo phiên bản năm 2012 của Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển, "nếu chúng ta không làm gì hơn so với những gì chúng ta đã làm cho đến nay, những thiệt hại do lũ hàng năm dự kiến đến năm 2061 sẽ lớn hơn gần như gấp mười lần so với những thiệt

BẢN DỰ THẢO

hại hiện nay, từ tổng số khoảng $2.4 tỷ cho toàn vùng ven biển lên tổng số $23.4 tỷ cho toàn vùng ven biển."

Vùng ven biển của Louisiana là khu vực mưu sinh. Quan trọng hơn, vùng ven biển của Louisiana là nơi ở của hơn hai triệu người. Nhiều cư dân trong số này đã gọi vùng ven biển là nhà trong nhiều thế hệ, tạo nên lối sống độc đáo và sự gắn kết độc đáo với chính vùng đất. Theo CPRA, "nếu mất đất tiếp tục không suy giảm, quốc gia sẽ phải đối mặt với chi phí khoảng $40 tỷ chỉ để xử lý việc thu hẹp các cộng đồng nội địa."

Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển đưa ra tầm nhìn 50 năm về tương lai của miền nam Louisiana và kết hợp chuyên môn khoa học kỹ thuật đẳng cấp thế giới vào chiến lược của mình để xác định những gì có thể đạt được trên thực tế. Khả năng dự báo nguy cơ trong tương lai đẳng cấp thế giới, dựa trên khoa học của chúng ta – cả có và không có hành động trong tương lai từ Kế Hoạch Tổng Thể – mang đến cho Louisiana một cơ hội đặc biệt để lên kế hoạch cho những tình trạng trong tương lai theo nhiều kịch bản môi trường, một số lạc quan hơn và một số ít lạc quan hơn. Tuy nhiên, bất chấp kịch bản, không thể chối cãi hai sự thực: ethứ nhất, thực hiện toàn bộ Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển năm 2012 sẽ làm giảm mạnh – nhưng không loại bỏ – nguy cơ trong tương lai đã dự báo; thứ hai, dù Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển dựa vào phương pháp luận có cơ sở khoa học thuyết phục để hạn chế, và trong một số trường hợp là bảo vệ khỏi, sự suy thoái môi trường – cụ thể là mất đất, nhưng kế hoạch vẫn không thể thực hiện điều đó ngay lập tức hoặc hoàn chỉnh. Theo một kịch bản lý tưởng, trong đó các dự báo của Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển được thông qua và thực hiện toàn bộ, Louisiana có thể hi vọng đạt được tình trạng không mất đất ròng vào một lúc nào đó trong khoảng thời gian từ năm 2032 đến năm 2041, sau đó tiểu bang có thể đạt được lợi ích ròng về tạo thêm đất. Trong bối cảnh này, lỗ hổng về khả năng phục hồi của Louisiana nằm ở chỗ tiểu bang tiếp cận và giải quyết các mô hình phát triển cộng đồng của mình trong và ngoài

BẢN DỰ THẢO

Vùng Ven Biển như thế nào, dự đoán khả năng dễ bị ảnh hưởng ngày càng gia tăng trong tương lai tối thiểu đến hết năm 2032 và sau đó là khả năng dễ bị ảnh hưởng chậm, giảm dần – như là kịch bản trường hợp tốt nhất.

Như tiểu bang của chúng ta đã trải qua trong những biến cố trước đây, các nhóm dân cư dễ bị ảnh hưởng nhất về kinh tế của chúng ta có nguy cơ bị ảnh hưởng cao nhất bởi những tác động của thiên tai. Do đó, theo định nghĩa họ thường ít có khả năng phục hồi hơn những nhóm khác. Ví dụ như sau bão Isaac, trong số 55,510 hộ gia đình là chủ sở hữu nhà ở có thiệt hại đã được chứng minh, 25,068 (45%) hộ không có bảo hiểm rủi ro và 35,491 (64%) hộ không có bảo hiểm lũ lụt. Trong số hộ LMI bị ảnh hưởng, chiếm 39,345 (71%) trong tổng số tất cả các hộ gia đình bị thiệt hại – đa số, 21,442 (54%) các hộ không có bảo hiểm rủi ro, 28,.889 (73%) hộ không có bảo hiểm lũ lụt và 19,952 (51%) hộ không có bảo hiểm rủi ro cũng không có bảo hiểm lũ lụt. Trên toàn tiểu bang, Bão Isaac cho thấy nguy cơ và khả năng dễ bị ảnh hưởng của các vùng bị ảnh hưởng có tác động không tương xứng đến các hộ gia đình LMI. Khoảng 70% dân cư là chủ sở hữu nhà chịu ảnh hưởng của Bão Isaac được phân loại vào LMI. Hiện nay, 55% tổng thiệt hại về nhà ở được ghi nhận là thuộc về các hộ gia đình LMI. Trong số những người nộp đơn đăng ký nhận Trợ Giúp Cá Nhân (IA) của FEMA được xác định là người thuê nhà, 86% hộ gia đình được phân loại vào LMI. Trong số 1.070 hộ gia đình người thuê nhà có các mức thiệt hại là "Nghiêm Trọng" hoặc "Bị Phá Hủy", 83% hộ gia đình đã được phân loại vào LMI.

Cụ thể, ở Giáo Xứ St. John the Baptist, mật độ cao các hộ gia đình LMI là chủ sở hữu nhà ở đã báo cáo bị thiệt hại trên toàn giáo xứ, với hơn 55% người nộp đơn đăng ký IA của FEMA là chủ sở hữu nhà ở được xác định là LMI. Trong tổng số này, 855 hộ gia đình LMI bị ngập lụt đã báo cáo không có khoản bao trả bảo hiểm lũ lụt và 706 hộ gia đình LMI chịu thiệt hại của gió đã báo cáo không có khoản bao trả bảo hiểm rủi ro. Các tác động tương tự cũng được ghi nhận ở Giáo Xứ Plaquemines. Tính tổng cộng, các hộ LMI chiếm trên 61 phần trăm tất cả các hộ

BẢN DỰ THẢO

gia đình là chủ sở hữu nhà ở chịu thiệt hại và khoảng 48% giá trị của tất cả thiệt hại đối với chủ sở hữu nhà ở. Trong tổng số này, 164 hộ gia đình LMI bị ngập lụt đã báo cáo không có khoản bao trả bảo hiểm lũ lụt và 752 hộ gia đình LMI chịu thiệt hại của gió đã báo cáo không có khoản bao trả rủi ro.

Các hộ LMI đã phải chịu các tác động không cân đối của nhiều biến cố bão trong thập kỷ qua, và họ đang tiếp tục phải chịu những tác động này ở những khu vực dễ bị ảnh hưởng nhất bởi các tác động suy thoái môi trường đang diễn ra. Các tình trạng được mô tả ở Giáo Xứ Plaquemines làm mô hình đại diện cho nhiều khu vực dễ bị ảnh hưởng của Louisiana. Belle Chasse là trung tâm có nhiều hộ gia đình nhất trong giáo xứ, với hơn nửa tổng dân số của giáo xứ sinh sống tại đó. Đây là yếu tố quan trọng cần xem xét khi thảo luận về giáo xứ này, vì Belle Chasse nằm trong hệ thống bảo vệ đê của liên bang. Trong khi toàn bộ dân số của giáo xứ Plaquemines giảm từ 26,757 xuống còn 23,042 từ lần Điều Tra Dân Số năm 2000 cho tới lần Điều Tra Dân Số năm 2010, dân số của Belle Chasse tăng từ 9,848 đến 12,679 trong cùng kỳ. Tạm thời, các hộ gia đình của giáo xứ Plaquemines đã rút lên phía bắc, nơi có thể thích hợp hơn để chống chịu các biến cố thời tiết khắc nghiệt. Vì sự thay đổi đó, thông tin mô tả nhân khẩu học của Belle Chasse rõ ràng lệch hẳn so với số liệu thống kê toàn giáo xứ. Thu nhập trung bình của hộ gia đình ở Belle Chasse trên $66,700 vượt xa thu nhập trung bình của hộ gia đình ở giáo xứ. Ngược lại, Port Sulphur, vùng nằm ngoài hệ thống bảo vệ đê và là Nơi Ấn Định Cho Điều Tra Dân Số (CDP) đông dân nhất tiếp theo của Plaquemines, có thu nhập trung bình của hộ gia đình chỉ hơn $27,400. Hơn nữa, giữa Điều Tra Dân Số năm 2000 và Điều Tra Dân Số năm 2010, Giáo Xứ Plaquemines đã có một sự gia tăng đáng kể trong thu nhập trung bình của hộ gia đình, từ hơn $38,100 đến hơn $54,700. Điều này cho thấy các hộ gia đình có thu nhập cao hơn đã tập trung phía sau hệ thống bảo vệ đê, để lại đằng sau các hộ gia đình có ít khả năng hơn để ứng phó với các biến cố trong tương lai và ít tùy chọn hơn để di chuyển đến các khu vực ít bị ảnh hưởng hơn.

BẢN DỰ THẢO

Các yếu tố xã hội nhân khẩu học chỉ rõ thêm khả năng dễ bị ảnh hưởng này. Một báo cáo được Viện Hành Chính Công của Trường Đại Học Tiểu Bang Louisiana thực hiện cho Tổng Công Ty Nhà Ở Louisiana (LHC) - *Dự Án về Sự Tham Gia của Cộng Đồng* - năm 2014 đã nêu bật về thu nhập hộ gia đình (hoặc gia đình) trung bình, tỷ lệ đói nghèo, tỷ lệ phần trăm người già đồng thời có thu nhập thấp, tỷ lệ khuyết tật, khả năng chi trả tiền thuê nhà, và khả năng chi trả của chủ sở hữu nhà. Dữ liệu này được trình bày thêm trong đây để nêu bật mối liên hệ giữa các hộ dễ bị ảnh hưởng nhất và những khu vực địa lý có nguy cơ cao nhất của chúng ta.

Tại Giáo Xứ St. John the Baptist, nằm tại Khu Vực Thống Kê Đô Thị (MSA) New Orleans-Metairie-Kenner, thu nhập gia đình trung bình của khu vực (AMFI) cho toàn bộ giáo xứ theo Điều Tra Cộng Đồng Mỹ (ACS) năm 2013 là khoảng $56,540. Những Vùng Được Điều Tra 708 (Reserve), 709 (Laplace), và 710 (Laplace) có AMFI theo thứ tự là $36,500, $36,875, và $42,387. Các con số này lần lượt chỉ bằng 60.83%, 61.46% và 71.54% MSA ($60,000). Các hộ gia đình nghèo sống tại Giáo Xứ St. John the Baptist theo ACS năm 2012 là khoảng 15.8%. Tại các Vùng Được Điều Tra 707 (Garyville/Reserve), 710, và 711 (Bờ Tây) tỷ lệ phần trăm người dân bị đói nghèo tăng cao lên đến 24% và tại các Vùng Được Điều Tra 706 (Garyville) và 709, con số này lên đến 34%, cao hơn 10 và 20 phần trăm so với mức trung bình quốc gia. (LSU 2014). Theo dữ liệu CHAS của HUD năm 2006-2010, tại Giáo Xứ St. John 57.9% người già cũng được phân loại là người có thu nhập thấp. Con số này cao hơn gần năm phần trăm so với mức trung bình quốc gia là 53.0%. Tại các Vùng Được Điều Tra 702 (Laplace), 705 (Laplace/Reserve), và 707 tỷ lệ phần trăm người từ 62 tuổi trở lên có thu nhập thấp tăng cao lên đến 49%. Điều kiện tại các Vùng Được Điều Tra 710 và 711 thậm chí còn tệ hơn nơi tỷ lệ phần trăm người già có thu nhập thấp là 75% trở lên. Tại Giáo Xứ St. John tỷ lệ khuyết tật là 14.6%, cao hơn 2.5% so với mức trung bình quốc gia là 12,1%. Cùng với 14.6% tổng dân số được coi là khuyết tật, 44.5% số người già tại St. John bị khuyết tật. Tại Giáo Xứ St. John, tỷ lệ người

BẢN DỰ THẢO

khuyết tật cao lên đến 21.8% tại Vùng Được Điều Tra 707 và cao lên đến 57.0% tổng số người già bị khuyết tật tại Vùng Được Điều Tra 711. Sử dụng dữ liệu ACS năm 2012, chúng ta có thể thấy rằng tỷ lệ phần trăm dân số tại Giáo Xứ St. John được coi là nghèo khó do tiền thuê nhà, có nghĩa là họ phải chi 35% trở lên thu nhập của mình cho tiền thuê nhà, là 46.6%. Tỷ lệ này cao hơn tỷ lệ của quốc gia (43.0%) là 3.3% và cao hơn tỷ lệ của tiểu bang (44.6%) là 2%. Tại bốn Vùng Được Điều Tra thuộc giáo xứ St. John the Baptist, là các Vùng Được Điều Tra 702, 704 (Laplace), 706 và 7011, tỷ lệ phần trăm dân số được coi là nghèo khó do tiền thuê nhà là 50% trở lên. Tại St. John, tỷ lệ phần trăm dân số gặp khó khăn về khả năng không thể chi trả cho quyền sở hữu nhà, được xác định là những người phải chi 35% trở lên thu nhập của mình cho khác khoản thanh toán thế chấp nhà của mình, là 19.2%. Tỷ lệ này cao hơn mức trung bình của tiểu bang, là 16.4%, gần 3%. Tại các Vùng Được Điều Tra 702 và 709, tỷ lệ phần trăm này nằm trong khoảng từ 25% đến 34% chủ sở hữu nhà.

Tại Giáo Xứ Plaquemines, AMFI tương đối cao ở mức $66,800 hay cao hơn $2,081 so với mức của quốc gia và cao hơn $10,512 so với mức của tiểu bang. Tuy nhiên, tại Vùng Được Điều Tra 508 (Buras-Triumph), AMFI là $42,857 - thấp hơn đáng kể so với mức của cả tiểu bang và quốc gia lần lượt là $56,288 và $64,719. Tệ hơn nữa, theo dữ liệu ACS năm 2013, Vùng Được Điều Tra 505 (Port Sulphur) có AMFI là $27,148 hay chỉ bằng 45.25% MSA của New Orleans-Metairie-Kenner. Giáo xứ Plaquemines có tỷ lệ đói nghèo tương đối thấp chỉ ở mức 11.0%; tuy nhiên, tại các Vùng Được Điều Tra 505 và 507 (Buras-Triumph) tỷ lệ người dân còn đói nghèo tăng cao lên đến 24%. Tại Vùng Được Điều Tra 508 tỷ lệ người dân còn đói nghèo có thể cao lên đến 44%. Tại Giáo Xứ Plaquemines, 59.8% người già tại giáo xứ cũng được phân loại là người có thu nhập thấp. Tỷ lệ này cao hơn 6.8 phần trăm so với mức trung bình quốc gia là 53.0%. Theo dữ liệu CHAS của HUD năm 2006-2010, mọi vùng được điều tra, ngoại trừ Vùng Được Điều Tra 503 (Belle Chasse), 505, và 508, tỷ lệ phần trăm người từ 62 tuổi trở lên có

BẢN DỰ THẢO

thu nhập thấp tăng cao đến 74%. Điều kiện tại các Vùng Được Điều Tra 505 và 508 còn tệ hơn, với tỷ lệ phần trăm người già có thu nhập thấp ở mức 75% trở lên. Tại Vùng Được Điều Tra 507 (Buras-Triumph), tỷ lệ khuyết tật là 17% -- cao hơn cả mức trung bình của quốc gia và tiểu bang. Đi đôi với tỷ lệ khuyết tật tổng thể là 17% tại Vùng Được Điều Tra 507, tỷ lệ khuyết tật của người từ 65 tuổi trở lên tại Vùng Được Điều Tra 508 là 57.5%, cao hơn 22.5 phần trăm so với mức trung bình của giáo xứ đối với người già khuyết tật là 35.0%. Tại các Vùng Được Điều Tra 501 (Bờ Đông), 506 (Empire), và 508 của Giáo Xứ Plaquemines, 65% trở lên bị nghèo khó do tiền thuê nhà. Ngoại trừ các Vùng Được Điều Tra 503 và 505, tỷ lệ phần trăm chủ sở hữu nhà tại giáo xứ đang phải đối mặt với cuộc khủng hoảng về khả năng không thể chi trả nằm trong khoảng từ 15% đến 24%. Tại Vùng Được Điều Tra 505, tỷ lệ phần trăm chủ sở hữu nhà có các khoản thanh toán thế chấp không thể chi trả là 35% chủ sở hữu nhà trở lên.

Tại Giáo Xứ Lafourche, Vùng Được Điều Tra 209 có AMFI là $42,384 bằng 72.20% MSA của Houma-Bayou Cane-Thibodaux. Vùng Được Điều Tra 212 có một chút khác biệt, có AMFI là $50,063 hay bằng 85.39% MSA, không nằm trong giới hạn thu nhập LMI của HUD; tuy nhiên, khi nhìn sâu hơn vào vùng được điều tra, Nhóm 1 trong Khối Điều Tra có AMFI là $46,875, giá trị này thấp hơn LMI $46,950 được đặt ra cho MSA. Tỷ lệ đói nghèo của toàn bộ Giáo Xứ Lafourche là 14.5%; tuy nhiên, tỷ lệ đói nghèo của các Vùng Được Điều Tra 209 và 212, cả hai đều đủ tiêu chuẩn là các Vùng Được Điều Tra, lần lượt nằm trong khoảng 25% đến 34% và 15% đến 24%. Ngoại trừ Vùng Được Điều Tra 209, mỗi vùng trong số các Vùng Được Điều Tra đủ tiêu chuẩn tại Giáo Xứ Lafourche đều có tỷ lệ phần trăm người già có thu nhập thấp cao đáng kể. Tại Vùng Được Điều Tra 211 (Galliano đến Cảng Fourchon Phía Đông Bayou Lafourche), tỷ lệ phần trăm người từ 62 tuổi trở lên có thu nhập thấp nằm trong khoảng từ 50% đến 74%. Tại ba Vùng Được Điều Tra khác, 210 (Des Allemands/Lockport/Larose), 212, và 213 (Golden Meadow), tỷ lệ phần trăm người già có thu nhập thấp là từ 75% trở lên. Tỷ lệ khuyết tật

BẢN DỰ THẢO

của giáo xứ là 16.3%, cao hơn tương đối so với cả mức của tiểu bang (15.0%) và quốc gia (12.1%) lần lượt là 1.3 và 4.2 phần trăm. Bốn trong số các vùng được điều tra đủ tiêu chuẩn thuộc Giáo Xứ Lafourche có tỷ lệ khuyết tật cao đáng kể so với mức trung bình của quốc gia. Vùng Được Điều Tra 209, 211, 212, và 213 có tỷ lệ khuyết tật theo thứ tự là 21.5%, 20.2%, 17.6% và 21.4%. Tất cả các tỷ lệ này đều nằm trong khoảng từ 5.5 đến 9.4 phần trăm cao hơn so với mức trung bình quốc gia là 12.1%.Trong tổng số người thuê nhà đang cư trú tại Vùng Được Điều Tra 209 có đến 49% những người thuê nhà này bị nghèo khó do tiền thuê nhà. Tại Vùng Được Điều Tra 212, tỷ lệ phần trăm những người bị nghèo khó do tiền thuê nhà cao lên đến 64%. (ACS 2012). Các Vùng Được Điều Tra 209 và 212 có 15% đến 24% chủ sở hữu nhà đang sống trong đói nghèo không đủ khả năng chi trả (LSU 2014).

Tại các Vùng Được Điều Tra đủ tiêu chuẩn thuộc Giáo Xứ Terrobonne (11, 12.02, 13 và 14), Vùng Được Điều Tra 12.02 (Cocodrie) có AMFI là $45.821 thấp hơn giới hạn thu nhập LMI là $46,950 đối với MSA của Houma-Bayou Cane-Thibodaux. Các Vùng Được Điều Tra 13 (Dulac) và 14 (một phần nam Houma) có AMFI lần lượt là $48,890 và $48,906 – cả hai đều cao hơn giá trị LMI đã nêu –tuy nhiên, khi xét đến các nhóm riêng lẻ trong khối điều tra, lại thấy một bức tranh khác. Mặc dù AMFI của Vùng Được Điều Tra 13 là $48,890, Nhóm 3 và 4 trong Khối Điều Tra thuộc Vùng Được Điều Tra 13 có AMFI lần lượt là $42,083 và $42,108. Như đối với Vùng Được Điều Tra 14, Nhóm 1 và 2 trong Khối Điều Tra có AMFI lần lượt là $24,871 và $44,271, như vậy cả hai đều thấp hơn giới hạn LMI là $46,950. Dữ liệu của Vùng Được Điều Tra 14 (Theriot/Dularge) bị lệch vì giá trị AMFI của nhóm 3 trong Khối Điều Tra là $78,348 cao gấp ba lần của Nhóm 1 trong Khối Điều Tra và gần gấp hai lần của Nhóm 2 trong Khối Điều Tra. Tỷ lệ đói nghèo của giáo xứ là 16.8%; tuy nhiên, tỷ lệ đói nghèo của các Vùng Được Điều Tra 13 và 14, cả hai vùng đều là Vùng Được Điều Tra đủ tiêu chuẩn, đều nằm trong khoảng từ 25% đến 34%. Ngoài ra, Vùng Được Điều Tra 12.02 có tỷ lệ đói nghèo nằm trong khoảng từ 15% đến

BẢN DỰ THẢO

24%. Mỗi vùng trong bốn Vùng Được Điều Tra đủ tiêu chuẩn tại Giáo Xứ Terrobonne đều có tỷ lệ phần trăm người già được phân loại có thu nhập thấp cao đáng kể. Tại các Vùng Được Điều Tra 12.02 và 13, tỷ lệ phần trăm người từ 62 tuổi trở lên có thu nhập thấp nằm trong khoảng từ 50% đến 74%. Tại hai Vùng Được Điều Tra khác, 11 và 14, tỷ lệ phần trăm người già có thu nhập thấp là từ 75% trở lên. Tỷ lệ khuyết tật của Terrebonne là 15.5%, cao hơn tương đối so với cả mức của tiểu bang và quốc gia. Trong các Vùng Được Điều Tra 11, 12.02, 13 và 14, tỷ lệ khuyết tật theo thứ tự là 21.3%, 16.9%, 17.3%, và 15.6%. Vùng Được Điều Tra 11 (Isle de Jean Charles) có 60,6% người già bị khuyết tật. Trong tổng số người thuê nhà đang cư trú tại Vùng Được Điều Tra 13, từ 40% đến 49% số người thuê nhà này bị nghèo khó do tiền thuê nhà. Tại Vùng Được Điều Tra 12.02, tỷ lệ phần trăm những người bị nghèo khó do tiền thuê nhà thậm chí còn cao hơn, nằm trong khoảng từ 50% đến 64%. Vùng Được Điều Tra bị nghèo khó do tiền thuê nhà nhất tại Giáo Xứ Terrobonne là Vùng Được Điều Tra 14 có 65% trở lên người thuê nhà đang cư trú tại đây bị nghèo khó do tiền thuê nhà.

Dân số của Giáo Xứ St. John the Baptist năm 2010 là 45,924. Dự báo dân số trong tương lai của giáo xứ theo thời gian như sau: 48,421 người vào năm 2013 và 50.182 người vào năm 2018. Nếu dự báo chính xác, thì dân số tăng 2,497 người từ năm 2010-2013 và 1,761 người từ 2013 đến 2018 và tăng ròng 4,258 người từ năm 2010-2018. Trên thực tế, dân số St. John đã giảm từ năm 2010, theo Cục Điều Tra Dân Số Hoa Kỳ. Dân số St. John năm 2013 giảm xuống 43,761; con số này chỉ bằng 95.29% dân số năm 2010 và 90.38% dự báo năm 2013.

Theo Đánh Giá Nhu Cầu Nhà Ở của LSU năm 2014 có sử dụng dữ liệu ACS năm 2012, 5 ngành đứng đầu tại St. John theo thứ tự như sau: Chăm sóc sức khỏe, v.v. (19.0%), Sản Xuất (13.8%), Bán Lẻ (13.2%), Xây Dựng (11.2%), và Nghệ Thuật, v.v., (9.9%). Giáo xứ đã soạn thảo một bản phân tích về tăng trưởng việc làm trong tương lai tại giáo xứ. Sau đây là một số phát hiện từ bản phân tích này; "dự báo cho 5 năm tiếp theo (2012 – 2017) chỉ ra xu hướng việc

BẢN DỰ THẢO

làm tăng liên tục trong những ngành tăng trưởng hàng đầu: - Các ngành bán lẻ – 700 việc làm - Dịch vụ lưu trú và thực phẩm – 500 việc làm - Giao thông vận tải và kho bãi – 450 việc làm - Các ngành xây dựng – 400 việc làm - Chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ xã hội – 400 việc làm - Các ngành sản xuất – 350 việc làm - Các ngành dịch vụ khác – 250 việc làm."

Theo Cục Điều Tra Dân Số Hoa Kỳ, dân số của Giáo Xứ Plaquemines là 23,123 trong năm 2010. Giáo Xứ Plaquemines thực hiện dự báo dân số năm năm một lần từ 2015 đến 2030 với các dự báo cao, trung bình và thấp. Các dự báo trung bình cho giáo xứ là 24,090 (2015), 25,770 (2020), 27,460 (2025), và 29,130 (2030). Nếu chính xác, đây là con số tăng ròng 6,007 người, hay 25.95%, tính đến năm 2030.

Theo Đánh Giá Nhu Cầu Nhà Ở của LSU, 5 ngành đứng đầu tại Plaquemines như sau: Chăm sóc sức khỏe, v.v. (14.9%), Quản trị công (12.5%), Bán Lẻ (12.0%), Sản Xuất (11.2%), và Chuyên Môn, v.v. (8.5%). Dự báo tăng trưởng trong ba ngành mạnh nhất của Plaquemines: tăng trưởng 10.5 phần trăm về Khai Khoáng, tăng trưởng 8.2 phầm trăm đối với sản xuất, và tăng trưởng 9.9 phần trăm về giao thông vận tải và kho bãi. Các dự báo này cũng chỉ ra mức giảm 10.5 phần trăm về nông nghiệp, đánh bắt, lâm nghiệp, và săn bắn, với đề xuất là khu vực này của nền kinh tế đang có sự tăng trưởng ngược thậm chí trước cả Thảm Họa Deepwater Horizon. Tăng trưởng nhiều hơn được dự báo trong các khu vực dịch vụ, bao gồm Chăm Sóc Sức Khỏe và Hỗ Trợ Xã Hội (47.3 phần trăm), Dịch Vụ Lưu Trú và Thực Phẩm (tăng trưởng 41.6 phần trăm), và Nghệ Thuật, Giải Trí và Tiêu Khiển (tăng trưởng 39,8 phần trăm). Khu vực dịch vụ giáo dục cũng được dự báo chứng kiến mức tăng trưởng đáng kể là 32.9 phần trăm so với các mức năm 2006.

Theo Kế Hoạch Toàn Diện của Giáo Xứ Lafourche, dân số tại Lafourche là 96,318 năm 2010. Giáo xứ dự báo sẽ tăng dân số trong hai mươi năm tới. Dự báo tỷ lệ tăng trưởng của Giáo Xứ Lafourche như sau: 98,750 trong năm 2015, 101,244 trong năm 2020, 103,800 trong năm

BẢN DỰ THẢO

2025, và 106,421 trong năm 2030. Nếu dự báo có kết quả, thì giáo xứ sẽ có mức tăng ròng là 10,103 từ năm 2010-2030. Theo Đánh Giá Nhu Cầu Nhà Ở, 5 ngành đứng đầu tại Giáo Xứ Lafourche xét toàn bộ, theo thứ tự, như sau: Chăm sóc sức khỏe, v.v. (20.6%), Bán Lẻ (11.8%), Sản Xuất (11.0%), Xây Dựng (10.8%) và Nông Nghiệp, v.v. (7.9%) (ACS 2011). Tuyển Dụng và Tuyển Dụng theo Xu Hướng Lực Lượng Lao Động rất mạnh mẽ tại Lafourche, với mức tăng trưởng 13% việc làm trong năm năm (tổng số 7,000 việc làm mới trong khoảng thời gian từ 2005 đến 2010) tập trung ở các khu vực mà Giáo Xứ có lợi thế về vùng bao gồm giao thông vận tải và kho bãi; lâm nghiệp và đánh bắt; và quản lý. Gần 40% trong số các việc làm này (2,681) thuộc ngành giao thông vận tải và kho bãi nói riêng. Hầu hết các ngành đều có sự tăng trưởng ròng về việc làm và năm ngành có tăng trưởng hàng đầu đã tạo thêm tổng số 4,510 việc làm

Dân số tại Giáo Xứ Terrobonne năm 2010 là 111,860. Dự báo tỷ lệ tăng trưởng từ 2010-2035 của giáo xứ Terrebonne như sau: 117,453 trong năm 2020 và 123,326 trong năm 2030.

Các Phương Pháp Tiếp Cận Phù Hợp. Trong Giai Đoạn 1, tiểu bang đã mô tả phương pháp tiếp cận của mình là tăng cường khả năng thích ứng của tiểu bang, phản ánh khung cảnh thay đổi nhanh chóng của tiểu bang sao cho có thể thu nạp và sử dụng cơ sở kiến thức rộng lớn của tiểu bang để thiết lập các giải pháp phù hợp với các cộng đồng có nguy cơ cụ thể. Chúng ta gọi khuôn khổ này là 'Khuôn Khổ Phục Hồi của Louisiana,' hay LRF. Hiểu rõ rằng những thách thức của tiểu bang còn mạnh mẽ hơn những gì có thể giải quyết được thông qua NDRC, LRF và phương pháp tiếp cận này nhằm mang lại các dự án và chương trình mô hình có khả năng mở rộng và chuyển giao, phản ánh các quy mô, các kiểu hình và mức độ rủi ro khác nhau mà các cộng đồng không chỉ dọc theo đường bờ biển Louisiana mà còn trên toàn tiểu bang phải đối mặt. Như được trình bày trong Giai Đoạn 2, SAFE của LA là sự phát triển lô-gic của phương pháp tiếp cận này và khuôn khổ khái niệm.

BẢN DỰ THẢO

Sau hậu quả của năm cơn bão lớn và sự cố tràn dầu đã tác động đến khu vực Đông Nam Louisiana trong thập kỷ qua, nhiều sáng kiến của tiểu bang, địa phương và liên bang đã tìm cách giảm tác động của thiên tai trong tương lai. Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển giải quyết vấn đề quan trọng về mất đất vùng ven biển. Việc trợ cấp hoàn toàn cho kế hoạch này dự kiến tốn trên $50 tỷ và các dự án đã đề xuất sẽ không được hoàn thành trong nhiều thập kỷ. Dù việc thực hiện kế hoạch hoàn chỉnh là lựa chọn tối ưu để phục hồi toàn bộ vùng ven biển Louisiana, nhiều hoạt động trong kế hoạch không khả thi để hoàn thành trong khung thời gian của CDBG-NDR– đặc biệt là các dự án giảm nguy cơ cấu trúc quy mô lớn (ví dụ như khôi phục đảo chắn, đổi hướng trầm tích, và các cống tháo nước).

Một hợp phần quan trọng của Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển là sự can thiệp được xác định trong từng hội thảo công khai được hoàn thành tại các khu vực mục tiêu, bảo vệ đê đã trở thành trụ cột của việc bảo vệ các cộng đồng tại Louisiana trong hơn một thế kỷ. Khi vùng đất ngập nước xói mòn và vùng nước thoáng tiến gần lại phía các cộng đồng nội địa trước đây, các con đê có vai trò bảo vệ quan trọng chống lại các tác động của bão. Tuy nhiên, ngay cả với những con đê, nguy cơ vẫn tiếp tục gia tăng khi vùng đất ngập nước bảo vệ bên ngoài chúng biến mất.

Cuối cùng, việc cải thiện các tùy chọn giao thông vận tải là một hoạt động khác được xác định như là một nhu cầu thông qua quy trình đấu thầu công khai– cả hai đều nhằm khôi phục dịch vụ phà đã có tại Giáo Xứ St. John the Baptist trước thiên tai đủ tiêu chuẩn (Bão Isaac) và để cải thiện hệ thống giao thông vận tải công cộng và cơ sở hạ tầng cho xe đạp và người đi bộ có sẵn trong vùng. Chi phí vận hành giao thông vận tải công cộng không phải là một hoạt động đủ điều kiện, mặc dù hệ thống giao thông vận tải công cộng được cải thiện sẽ làm tăng khả năng phục hồi tại khu vực mục tiêu bằng cách cải thiện kết nối tới các dịch vụ thiết yếu, bán lẻ và cơ hội việc làm. St. John tìm cách giải quyết các vấn đề dài hạn này về thiết kế và tài trợ cho một hệ

BẢN DỰ THẢO

thống giao thông vận tải công cộng dài hạn thông qua nghiên cứu quy hoạch được đề xuất trong đơn đăng ký này.

Các loại dự án giảm nguy cơ cấu trúc quy mô lớn không đủ điều kiện thường được cho là giải pháp toàn diện tại nhiều khu vực ven biển của tiểu bang. Hỗ trợ cho những nỗ lực tư vấn của chúng tôi bằng cách loại bỏ các hoạt động không đủ điều kiện đó khỏi cuộc đối thoại cho phép tiểu bang thay đổi về căn bản tính chất của cuộc đối thoại hai chiều giữa công chúng và tiểu bang. Điều đó cho phép một cuộc đối thoại khác, khó khăn hơn và nhiều sắc thái hơn diễn ra. Cuộc đối thoại này tập trung xung quanh những gì chúng ta tin là lỗ hổng về khả năng phục hồi của tiểu bang chúng ta – việc điều chỉnh các mô hình phát triển của chúng ta xung quanh các dự án giảm nguy cơ cấu trúc quy mô lớn, và tại những nơi mà chúng không tồn tại.

LA SAFE lấp đầy khoảng cách phục hồi này tại nơi mà nó chỉ ra chiến lược phát triển kết hợp khoa học đẳng cấp thế giới hỗ trợ Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển với các kỹ thuật chính sách và lập kế hoạch xây dựng cộng đồng mà tiểu bang đã mài giũa qua nỗ lực phục hồi hàng thập kỷ sau bão Katrina. Trong khi Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển tập trung vào các kỹ thuật để đảo ngược các xu hướng môi trường tiêu cực, thì LA SAFE bổ sung cho Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển bằng cách tập trung vào những người chịu tác động nhiều nhất của suy thoái môi trường và các hoạt động nhằm phục hồi tình trạng suy thoái đó. Mục đích của cả hai nỗ lực là duy trì tính độc đáo và lối sống trong khi vẫn lưu tâm đến những rủi ro phải đối mặt trong tương lai.

LA SAFE được xây dựng dựa trên một vài ý tưởng cơ bản. Thứ nhất, tiểu bang đang co lại về mặt tự nhiên. Theo Khảo Sát Địa Chất Hoa Kỳ, Louisiana hiện mất hơn 16 dặm vuông mỗi năm do xói mòn vùng ven biển. Nếu xu hướng này có thể được đảo ngược tính đến năm 2041 và sau đó tiểu bang có thể bắt đầu trải qua sự tăng ròng về đất, trong trường hợp tốt nhất, Louisiana sẽ không trở về tình trạng khu vực đất hiện tại trong nhiều thập kỷ trong tương lai. Vì vậy, cần kế

BẢN DỰ THẢO

hoạch tạm thời để bảo vệ con người và tài sản kinh tế của chúng ta vì họ vẫn còn dễ bị ảnh hưởng và đang trở nên dễ bị ảnh hưởng hơn mỗi ngày. Để đối phó, tiểu bang và nhiều cộng đồng địa phương đã thực hiện một loạt các dự án giảm thiểu nguy cơ, từ các hệ thống đê đến các sáng kiến về lưu lượng nước mưa bão để thực hiện cơ sở hạ tầng xanh. Đây là hai nỗ lực hiệu quả và quan trọng, và khi công nghệ trong những lĩnh vực này tiến bộ theo thời gian, chúng tôi luôn kỳ vọng chúng sẽ trở lên hiệu quả hơn – và tiết kiệm chi phí hơn. Tuy nhiên, sự thực là không có dòng nguồn tài chính vĩnh viễn. Không phải mỗi inch đất của Louisiana đều có thể được bảo tồn, cũng như không phải tất cả tài sản kinh tế và cộng đồng đều được bảo vệ. Tóm lại, vùng ven biển của chúng ta sẽ luôn dễ bị ảnh hưởng, và tại một số nơi, nguy cơ này sẽ đáng kể, nếu không muốn nói là quá lớn.

LA SAFE trình bày cách tiếp cận ba hướng đối với sự thích nghi với tương lai của các giáo xứ ven biển; rời khỏi khu vực địa lý dễ bị ảnh hưởng nhất của chúng ta, củng cố các tài sản kinh tế và duy trì phạm vi phát triển cộng đồng để phục vụ những tài sản đó trong các khu vực có nguy cơ không đáng kể, và cuối cùng, tối đa hóa sự phát triển chất lượng cao và thận trọng tại các vùng đất cao, có nguy cơ thấp của chúng ta.

Chiến lược tập trung vào ba khu vực phát triển theo kiểu hình. Các khu vực được dự đoán trải qua ngập lụt vượt quá 14 foot trong trường hợp xảy ra biến cố bão 100 năm thì 50 năm sau là các khu vực tái định cư. Các khu vực được dự kiến trải qua ngập lụt từ 3 đến 14 foot trong trường hợp xảy ra biến cố bão 100 năm thì 50 năm sau là các khu vực trang bị bổ sung. Các khu vực được dự kiến trải qua ngập lụt dưới 3 foot trong trường hợp xảy ra biến cố bão 100 năm thì 50 năm sau là các khu vực tái định hình. Ba khu vực này gồm các khái niệm thu hẹp/củng cố/tối đa hóa mà LA SAFE thúc đẩy. Chúng ta biết rằng chúng ta không thể bảo vệ toàn bộ khu vực ven biển, nhưng chúng ta phải bảo tồn – và khi có thể mở rộng – cơ hội phát triển kinh tế và

BẢN DỰ THẢO

cộng đồng trong các khu vực dễ bị ảnh hưởng ở mức vừa phải, đồng thời khuyến khích sự phát triển dân số và kinh tế trong các khu vực này ở mức rủi ro tối thiểu.

Phụ Lục E cũng nêu rõ các kiểu hình của khuôn khổ này và tập trung vào các ý tưởng và phương pháp mà LA SAFE sử dụng để lập kế hoạch cho và thực hiện các chiến lược phát triển an toàn hơn, mạnh hơn và thông minh hơn tại các khu vực tái định cư, trang bị bổ sung hoặc tái định hình. Mặc dù, trên hết, LA SAFE là chiến lược linh hoạt, dễ thay đổi được kiểm soát bởi và đáp ứng các cộng đồng trong mỗi khu vực được xác định, cũng như các thay đổi đối với các dự đoán rủi ro. Theo nghĩa này, mặc dù chiến lược mô tả các khu vực địa lý liên quan đến rủi ro được dự đoán trong tương lai, khuôn khổ cũng công nhận điều này chỉ là dự đoán. Các dự đoán, cũng như các công nghệ và kỹ thuật để giảm thiểu rủi ro thay đổi theo thời gian. Khi thông tin có sẵn tốt nhất thay đổi, LA SAFE được thiết kế để thích ứng. Vì vậy, bắt buộc phải lưu ý rằng chiến lược này không đề xuất rằng tất cả cộng đồng hiện đang nằm ở khu vực tái định cư phải di chuyển, cũng như không đề xuất rằng mỗi cộng đồng ở khu vực trang bị bổ sung phải có hành động củng cố mạnh mẽ hoặc mỗi khu vực tái định hình phải phát triển dân số hoặc hoạt động kinh tế. Trong một số trường hợp và cộng đồng, các kiểu hình này sẽ không phù hợp. Tuy nhiên, LA SAFE đề xuất rằng tiểu bang của chúng ta phải chủ động trong việc phát triển các chiến lược hiệu quả để thu hẹp, trang bị bổ sung và tái định hình vào thời gian và tại địa điểm thực hiện điều đó là một việc khôn ngoan. Ngoài ra, chiến lược cũng công nhận cơ hội duy nhất của Louisiana trong việc đặt mình vào vị trí thử nghiệm và nhà lãnh đạo trong sự phát triển cộng đồng định hướng rủi ro mà có thể được nhân rộng và chuyển giao trên toàn thế giới.

BẢN DỰ THẢO

Phụ Lục E: Tính Đúng Đắn của Phương Pháp Tiếp Cận

Mô Tả Phương Pháp Tiếp Cận Đúng Đắn. LA SAFE tập trung vào ba kiểu hình –tái định hình, trang bị bổ sung và tái định cư – sử dụng phương pháp tiếp cận tư tưởng tiến bộ, dựa vào rủi ro để hướng dẫn việc sử dụng đất và các mô hình phát triển của tiểu bang khắp Khu Vực Ven Biển. Vì vậy, phương pháp tiếp cận của tiểu bang là thông qua và sử dụng khuôn khổ phục hồi LA SAFE; các dự án cá nhân được liệt kê trong mỗi kiểu hình – mặc dù quan trọng và có tác động mạnh mẽ – được thiết kế để kiểm tra giả thuyết tổng thể của khuôn khổ, và phương pháp tiếp cận của tiểu bang đối với việc đạt được khả năng phục hồi lâu dài.

Tái định hình (nguy cơ ngập lụt trong 100 năm trong tương lai <3 foot)

Thông thường, các mô hình di dân được quyết định bằng một trong hai lực lượng vĩ mô. Các nhóm dân số bị thu hút đến một địa điểm dựa vào cam kết tăng chất lượng cuộc sống, thường là theo hình thức cơ hội kinh tế, sự vận động xã hội bên ngoài hoặc kết hợp cả hai yếu tố trên. Ngược lại, các nhóm dân số rời khỏi các địa điểm vì các lý do ngược lại. Các cơ hội kinh tế mất dần, hoặc ít hơn tương đối so với các điểm đến khác. Các biến cố thảm khốc, bao gồm các biến cố nghiêm trọng như thiên tai hoặc mất chủ sử dụng lao động chính hoặc các tình trạng suy thoái thường xuyên như mất đất và nước biển dâng có ảnh hưởng tương tự đến các mô hình di dân. Tóm lại, con người bị thu hút đến các địa điểm an toàn và phong phú trong khi họ được dời khỏi các địa điểm có rủi ro cao và lợi ích thấp.

Louisiana đã trải qua các đợt di dân đáng kể từ cả các loại biến cố thảm khốc, tình trạng suy thoái nghiêm trọng và thường xuyên. Ví dụ, ở Giáo Xứ Plaquemines, khu vực bị tác động nặng nề từ Bão Katrina năm 2005, tổng dân số đã giảm 14 phần trăm, từ 26,757 xuống 23,042, từ năm 2000 đến năm 2010. Tuy nhiên, Belle Chasse – thành phố tự trị lớn nhất của Plaquemines và khu vực nằm trong Hệ Thống Giảm Thiểu Rủi Ro Thiệt Hại do Bão và Lốc Xoáy (HSDRRS)

BẢN DỰ THẢO

do Công Binh Lục Quân Hoa Kỳ thiết kế – đã tăng 28 phần trăm, từ 9,848 đến 12,679, vào cùng giai đoạn. Nhìn chung, mô hình này đã được nhân rộng trên toàn phía đông nam Louisiana từ năm 2000 đến năm 2010. Các khu vực chịu tác động nặng nề do bão Katrina có dân số giảm, giống như St. Bernard (-46 phần trăm), Orleans (-29 phần trăm) và Jefferson (-5 phần trăm), trong khi các giáo xứ "tiếp nhận" ở vùng đất cao hơn lại tăng dân số, như Ascension (40 phần trăm), Livingston (39 phần trăm), St. Tammany (22 phần trăm), St. Charles (10 phần trăm), East Baton Rouge (7 phần trăm) và St. James (4 phần trăm). Hai giáo xứ nằm ngoài xu hướng này, giáo xứ Lafourche và Terrebonne, đều chịu tác động nặng nề của bão Katrina, nhưng mỗi giáo xứ vẫn tăng 7 phần trăm dân số. Tuy nhiên, ngay cả trong những giáo xứ này, thì xu hướng vẫn rõ ràng. Ngay cả ở giáo xứ Lafourche và Terrebonne, các địa điểm ven biển như Dulac (-40 phần trăm), Montegut (-14 phần trăm) và Chauvin (-9 phần trăm) giảm dân số đáng kể, trong khi các khu vực ở vùng đất cao hơn như Chackbay (29 phần trăm), Schriever (17 phần trăm) và Bayou Cane (14 phần trăm) đã tăng đáng kể.

Lưu tâm đến các sự kiện di cư do ảnh hưởng của rủi ro và biến cố, Louisiana phải tái định hình các hành lang khu đất cao chưa phát triển để chuẩn bị cho sự tăng trưởng kinh tế và dân số trong tương lai. LA SAFE dự đoán một chiến lược quy mô lớn hơn hướng tới việc lập kế hoạch cấp giáo xứ và sự tham gia được thiết kế để khuyến khích sự phát triển thông minh, có cấu trúc và theo bối cảnh.

<u>Các Nguyên Tắc Tái Định Hình</u>

1. Các nỗ lực lập kế hoạch phải được thúc đẩy từ các nhu cầu của các nhóm dân số địa phương hiện tại.
2. Việc thực hiện phải giải quyết điều kiện bất lợi hiện tại và cũng tăng năng lực cho các nhóm dân số trong tương lai, hoặc trực tiếp thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế trong hành lang khu đất cao.

BẢN DỰ THẢO

3. Là hệ thống phân cấp, các rào cản hiện có cho sự phát triển trong tương lai phải được ưu tiên.
4. Các mối đe dọa tức thời và tương lai đến các lợi ích kinh tế và xã hội hiện có phải được giảm thiểu. Nếu không thể giảm thiểu các mối đe dọa này một cách hợp lý, chúng phải được giải trình trong các chính sách, kế hoạch và dự đoán sử dụng đất.
5. Các cơ hội tăng trưởng phải được xác định và thúc đẩy bằng cách sử dụng các biện pháp khuyến khích phát triển kinh tế và cộng đồng đúng đắn.
6. Các dự đoán tăng trưởng dân số và kinh tế trong tương lai phải được điều chỉnh tỷ lệ theo bối cảnh dựa trên các nhu cầu của và ý kiến đóng góp từ các cộng đồng địa phương hiện tại, ví dụ, đất canh tác nông thôn không thể được dự kiến một cách hợp lý là sẽ chuyển đổi thành các trung tâm đô thị mật độ cao.
7. Tất cả mọi nỗ lực phải dự đoán được mục tiêu giá trị gia tăng trong đó các cơ hội chưa thực hiện được tư bản hóa.
8. Giá trị gia tăng không thể bị nhầm lẫn là số tiền bằng không. Không có chiến lược tái định hình nào có thể cố ý nhằm vào cộng đồng lân cận, bất kể hồ sơ rủi ro trong tương lai của cộng đồng đó, để lôi kéo cạnh tranh, hoặc chuyển giao các nhóm dân số hoặc lợi ích kinh tế trong cộng đồng đó.
9. Hồ sơ rủi ro trong tương lai của cộng đồng, bất kể rủi ro tương lai được dự báo đó nhỏ như thế nào, phải hướng dẫn cho tất cả các quyết định phát triển/thiết kế.
10. Là các cộng đồng "tiếp nhận" lý tưởng, các khu vực tái định hình phải bao gồm việc thực hành tốt nhất trên thế giới về quản lý nước, bảo tồn năng lượng, phục hồi đất ngập nước và bảo tồn môi trường sống.

BẢN DỰ THẢO

11. Các mô hình phát triển phải giải thích – và phấn đấu tối đa hóa và tăng cường – các cam kết cộng đồng và xã hội của các nhóm dân số của cả dân bản xứ đến cộng đồng tiếp nhận và những người di cư đến nơi đó từ các nơi khác.

Để kiểm tra các chiến lược cho kiểu hình này, tiểu bang đề xuất ba sáng kiến sau đây:

Dự Án Tái Định Hình Số 1: Trạm Cấp Nước St. John.

Như được nêu rõ tại Phụ Lục D, Giáo Xứ St. John the Baptist dễ bị ảnh hưởng nhất do mất khả năng tiếp cận nước uống trong biến cố thiên tai, như được chứng minh trong suốt và ngay sau Bão Isaac. Ngoài ra, cơ sở hạ tầng nước của giáo xứ không thể hỗ trợ khả năng tăng đáng kể. Nếu giáo xứ tối đa hóa lãnh thổ dự kiến nằm ngoài khu vực ngập lụt 100 năm trong hiện tại và tương lai, thì giáo xứ loại bỏ được khả năng dễ bị tổn thương là rào cản quan trọng đối với sự phát triển dân số và kinh tế mới, đồng thời khuyến khích sự phát triển. Sau đây là quy trình sáu bước mà St. John the Baptist đề xuất để tái định hình hệ thống quản lý nước.

Nhiệm Vụ 1 – Trạm Bơm Thu Nước trên Sông Mississippi tại LaPlace. Trạm bơm thu nước mới trên Sông Mississippi, kết hợp với đường dẫn nước chính mới đến điểm chứa bộ thẩm thấu ngược sẽ cung cấp nguồn nước mới cho LaPlace. Trạm bơm thu nước sẽ có công suất cung cấp tối đa 8.64 triệu galông một ngày với công suất bơm 6000 galông một phút.

Nhiều địa điểm thu nước dọc Sông Mississippi đã được khảo sát. Ba điểm thu nước thay thế đã được chọn để khảo sát thêm. Không có điểm thu nước nào khác được xác định là khả thi để đánh giá.

Nhiệm Vụ 2 – Đường Dẫn Nước Chính Mới từ Sông Mississippi đến Điểm Thẩm Thấu Ngược trên Woodland Drive. Hệ thống dẫn nước mới bắt đầu từ trạm bơm thu nước mới sẽ cung cấp nguồn nước mới cho LaPlace. Nước thô từ trạm bơm thu nước mới sẽ trải qua quá trình xử lý sơ bộ thông qua các bể lắng mới đặt gần công trình lấy nước. Bùn được loại bỏ qua việc lọc sẽ được đổ lại sông thông qua đường ống dẫn bùn 8 inch. Đường dẫn nước chính sẽ chuyển nguồn

BẢN DỰ THẢO

cấp nước đã được lọc đến điểm chứa bộ thẩm thấu ngược trên Woodland Drive để xử lý trước khi chuyển vào hệ thống cung cấp hiện có. Các tính toán thiết kế kỹ thuật khái niệm chỉ ra rằng đường dẫn nước chính sẽ có đường kính bên trong là 24 inch.

*Nhiệm Vụ 3 – Xử Lý Sơ Bộ và Xử Lý Nước tại Điểm Chứa Bộ Thẩm Thấu Ngược trên Woodland Drive.*Việc chuyển từ nước ngầm thành nước mặt mà nguồn cung cấp nước thô sẽ đòi hỏi một quy trình xử lý sơ bộ nghiêm ngặt hơn để giảm thiểu nguy cơ làm tắc nghẽn của các thành phần của màng thẩm thấu ngược (RO) tại Điểm Chứa Bộ Thẩm Thấu Ngược trên Woodland Drive. Trọng tâm của hệ thống xử lý sơ bộ sẽ là làm giảm nguy cơ làm tắc nghẽn từ các chất rắn lơ lửng (vẩn đục), chất hữu cơ tự nhiên (NOM), và các mầm bệnh, bao gồm các vi rút, vi khuẩn và động vật nguyên sinh (Cryptosporidium và Giardia) được tìm thấy trong nước mặt với số lượng lớn hơn trong nguồn nước ngầm.

BẢN DỰ THẢO

Quy trình xử lý sơ bộ nước bề mặt mới phải có khả năng loại bỏ NOM, loại bỏ các hạt và tác nhân gây bệnh thông qua sự keo tụ hóa học, kết bông và lắng cặn (Bước 1) tiếp theo là lọc (Bước 2). Đối với dự án này, bước xử lý sơ bộ keo tụ hóa học, kết bông và lắng cặn (Bước 1) sẽ được thực hiện bằng cách sử dụng quá trình lắng cặn phiến mỏng. Các bộ xử lý cho quá trình lắng cặn này sẽ được đặt tại vị trí gần trạm bơm thu nước trên bờ được bảo vệ của đê Sông Mississippi. Bước xử lý sơ bộ lọc (Bước 2) có thể được thực hiện bằng cách sử dụng các bộ lọc lưỡng năng truyền thống (ví dụ than antraxit và cát); tuy nhiên trong nhiều năm gần đây việc sử dụng các màng áp suất thấp, gọi là vi lọc (MF) và siêu lọc (UF), đã có được lợi ích hơn lọc lưỡng năng, bởi vì các màng lọc đã chứng minh là một phương pháp lọc hiệu quả hơn.

Hệ Thống xử lý sơ bộ sẽ bao gồm các quá trình đơn nhất chính như sau

1) Nạp Chất Đông Tụ và Điều Chỉnh pH (xem Mục 2)

2) Quá Trình Lắng Cặn Phiến Mỏng (xem Mục 2)

3) Bể Lưu Trữ Trung Gian (xem Mục 3)

4) Lọc qua Màng XTream UF (xem Mục 3)

Hệ thống xử lý RO mở rộng sẽ bao gồm hai giá trượt RO mới, máy bơm cấp nước liên quan, và các bộ lọc dạng ống tùy chọn, tất cả đều có trong một công trình mới. Một trong những giá trượt RO được lắp đặt, được đánh giá ở công suất thấm là 1,200 gpm, sẽ là giá trượt "hoạt động" đóng góp vào việc đáp ứng toàn bộ công suất xử lý nước cứng dự kiến tại Điểm Chứa Bộ Thẩm Thấu Ngược là 4,800 gpm (6,9 MGD). Giá trượt thứ hai được xem là giá dự phòng cho toàn bộ hệ thống xử lý RO hoạt động mà sẽ bao gồm hai giá hoạt động hiện có, và một giá RO hoạt động mới. Các bộ lắng cặn phiến mỏng, lưu trữ hóa chất và xử lý chất lắng cặn (trạm bơm bùn) sẽ được đặt tại vị trí gần nước thô trong khi hệ thống màng UF mới và các giá trượt RO sẽ được đặt trong công trình mới tại điểm chứa Bộ Thẩm Thấu Ngược hiện có.

Nhiệm Vụ 4 – Các Sửa Đổi cho Nhà Máy Xử Lý Nước Lions. Nhà Máy Xử Lý Nước (WTP) Lions đã cho thấy không có khả năng đáp ứng các yêu cầu giảm TOC như quy định trong Giai Đoạn 1 Quy Tắc về Chất Khử Trùng và Sản Phẩm Phụ Khử Trùng, đặc biệt trong các tháng mùa hè ấm áp. TOC nồng độ cao không mong muốn trong nước được xử lý có thể dẫn đến các vấn đề tiềm ẩn với nguy cơ hình thành sản phẩm phụ khử trùng trong hệ thống phân phối có khử trùng clo tự do. Như vậy, Giáo Xứ mong muốn khám phá các phương pháp loại bỏ TOC tăng cường trong quá trình xử lý, kết hợp với các cải thiện để duy trì công suất 3 mgd hiện tại trên cơ sở vững chắc cũng như mở rộng khả năng tiềm năng đến 6 mgd.

Nhiệm Vụ 5 – Trạm Bơm Phân Phối và Đường Dẫn Nước Chính từ Nhà Máy Lions đến LaPlace. Một trạm bơm phân phối mới và đường dẫn nước chính từ Nhà Máy Xử Lý Nước Lions sẽ cung cấp nguồn nước mới cho LaPlace.

Trạm Bơm của Hệ Thống Phân Phối Nhà Máy Lions Mới sẽ có khả năng chuyển công suất bơm 3 triệu galông một ngày (2,100 galông một phút) thông qua đường dẫn mới có đường kính bên trong là 14 inch sẽ kết hợp với hệ thống phân phối nước Laplace tại giao điểm Đường

BẢN DỰ THẢO

Cao Tốc Hàng Không và Quốc Lộ 51 Mới. Vị trí kết nối này hiện tại là địa điểm phân phối chính cho hệ thống phân phối nước Laplace.

Nhiệm Vụ 6 – Hệ Thống Giếng Ruddock Ngừng Sử Dụng. Các Giếng Ruddock, Giếng 1 và 2, được đặt tại lần lượt là 9 và 8.5 dặm phía bắc của LaPlace. Các giếng là nguồn nước hiện tại cho LaPlace, và sẽ cần ngừng sử dụng sau khi hệ thống mới đi vào hoạt động.

Số Liệu. Tăng công suất hệ thống quản lý nước (tại các hộ gia đình).

Ngân Sách. Trong số sáu nhiệm vụ nêu ở đây, cần kinh phí CDBG-NDR để phát triển Hệ Thống Dẫn Nước LaPlace Mới, với ngân sách là $34,354,500. Các nhiệm vụ khác được lên lịch thực hiện với khoản tiền đòn bẩy, trong khi một số nhiệm vụ khác sẽ được thực hiện dựa trên sự nâng cấp trong tương lai của dự án nâng cấp Công Trình Nước này.

Dự Án Tái Định Hình Số 2: Trung Chuyển Đa Chế Độ St. John.

Giáo Xứ St. John the Baptist nằm bên bờ Sông Mississippi ở khu đất cao và chắc chắn giữa các khu vực đô thị tự trị chính của New Orleans và Baton Rouge. Tuy nhiên, khi giáo xứ phát triển, các ngôi nhà và doanh nghiệp đã nằm theo hướng Xa Lộ Liên Tiểu Bang 10 trong vùng ngập lụt. Bão Isaac và các cơn bão tương tự khác đã làm nổi rõ các mô hình này như một vấn đề quan trọng, mà gây tổn thất do lũ liên tục cho các cư dân hiện tại và cản trở sự tăng trưởng trong tương lai ở giáo xứ. Vì các cộng đồng ven biển trở nên ngày càng ít an toàn hơn để sinh sống, nên St. John trở thành địa điểm tương đối hấp dẫn hơn để sống tại Louisiana. Để đảm bảo rằng St. John có khả năng nhận các cư dân từ các giáo xứ ven biển cũng như chứa các cư dân hiện tại của mình theo cách an toàn và linh hoạt, dự án này tập trung vào việc tái định hình khu vực LaPlace trở nên thu hút hơn đối với sự phát triển thông qua hệ thống giao thông vận tải khu vực thông minh hơn. Các hoạt động của dự án này bao gồm trung tâm giao thông vận tải đa chế độ có thể có vai trò kép là khu vực tập hợp và nơi trú ẩn phục hồi thiên tai cũng như giao thông vận tải chặng dài và kế hoạch tăng trưởng thông minh.

BẢN DỰ THẢO

Các mục tiêu của nỗ lực này là để:

1. Cải thiện các kết nối giữa các ngôi nhà và điểm đến của cư dân trong giáo xứ thông qua phương tiện giao thông thay thế;
2. Tập trung phát triển sử dụng đất trong tương lai tại các khu vực chiến lược ít bị ảnh hưởng hơn khi có thiên tai; và,
3. Tận dụng các tài sản giao thông được lập kế hoạch và hiện có để tăng cường sử dụng đất hiệu quả

Nhiệm Vụ 1 – Phát Triển Trạm Giao Thông Vận Tải Liên Hợp và Kế Hoạch để Phát Triển Định Hướng Trung Chuyển. Liên minh phát triển kinh tế tiểu bang và địa phương và các nhà quản lý trung chuyển hiện đang làm việc để xây dựng một hành lang hệ thống tàu hỏa vé tháng giữa Baton Rouge và New Orleans. Tuyến đường theo kế hoạch sẽ bao gồm điểm dừng dành riêng tại Laplace. Dịch vụ đường sắt nhanh từ địa điểm này đến các trung tâm việc làm ở mỗi thành phố sẽ tạo ra cơ hội đáng kể để xây dựng các ngôi nhà mới trên vùng đất cao có các kết nối khu vực và địa phương chặt chẽ. Thông qua sáng kiến NDRC, Giáo Xứ sẽ lập kế hoạch cho trạm giao thông vận tải liên hợp và tối ưu hóa các quy định quản lý sử dụng đất và hình thức phát triển trong khu vực phát triển định hướng trung chuyển xung quanh khu vực trạm. Nỗ lực này sẽ đảm bảo rằng Giáo Xứ tận dụng hoàn toàn đầu tư công đáng kể cho hành lang đường sắt và phân phối công bằng các lợi ích của nó.

Trạm tại khu vực này không chỉ tạo thuận lợi cho di chuyển giữa các phương thức đường sắt, xe buýt và ô tô, mà còn đóng vai trò là khu vực ứng phó thiên tai đối với các hoạt động khẩn cấp về nhà ở. Trạm sẽ bao gồm các thành phần sau đây:

- Khu vực lên xuống và chờ của hệ thống tàu hỏa vé tháng
- Khu vực lên xuống và chờ xe buýt tuyến cố định và đáp ứng theo nhu cầu
- Khu vực chờ trong nhà

BẢN DỰ THẢO

- Hệ thống năng lượng mặt trời bao gồm lưu trữ năng lượng để cung cấp điện khi xảy ra mất điện
- Không gian trong nhà linh hoạt có thể đóng vai trò là
    - Nơi trú ẩn khẩn cấp
    - Khu vực tập hợp đồ tiếp liệu dùng trong thiên tai
    - Không gian cho thuê để tạo doanh thu hoạt động
- Không gian bán lẻ/nhượng lại để tạo doanh thu hoạt động
- Nơi đậu xe

Hoàn thành hệ thống tàu hỏa vé tháng sẽ thúc đẩy nhu cầu về nhà ở trong phạm vi dễ dàng tiếp cận trung tâm giao thông vận tải của những hộ gia đình có người đi lại bằng vé tháng. Trong khi đó, vùng đất cao của Giáo Xứ sẽ khiến nó trở thành nơi hấp dẫn để tái định cư đối với các cộng đồng ven biển di dời. Tương tự, việc sử dụng trung tâm giao thông vận tải sẽ tạo ra các cơ hội phát triển bất động sản thương mại liền kề. Do đó, trung tâm giao thông vận tải sẽ đóng vai trò là một công cụ để sử dụng hiệu quả và bền vững các tài sản xung quanh, và tăng cường chất lượng cuộc sống của Giáo Xứ.

Trung tâm giao thông vận tải sẽ cung cấp các lợi ích sau đây:

1. Cải thiện khả năng tiếp cận và tính linh động đối với các cư dân Laplace đi lại bằng vé tháng đến các trung tâm việc làm khu vực;
2. Cải thiện khả năng tồn tại cho sự phát triển dân cư và thương mại tại trung tâm Laplace; và
3. Khả năng Giáo Xứ cung cấp nơi trú ẩn và các dịch vụ trong trường hợp khẩn cấp tại địa điểm trung tâm có thể tiếp cận thông qua nhiều loại phương tiện giao thông.

Nhiệm Vụ 2 – Kế Hoạch về Cơ Hội Sử Dụng Đất Đai và Nhu Cầu Giao Thông Vận Tải Công Cộng Dài Hạn. Mở rộng ngành sản xuất hóa dầu và năng lượng ở đông nam Louisiana

BẢN DỰ THẢO

được dự kiến sẽ tạo ra hàng ngàn việc làm mới trong những năm tiếp theo ở khu vực Giáo Xứ Ven Sông của Giáo Xứ St. John the Baptist, St. James và St. Charles. Ví dụ, Formosa Petrochemical Corp. đang khảo sát khu phức hợp sản xuất gần Gramercy, tại đó sẽ tạo ra 1,200 việc làm trực tiếp và 8,000 việc làm gián tiếp, theo Phát Triển Kinh Tế Louisiana; việc thuê tuyển nhân viên sẽ bắt đầu vào năm 2018.

Trong khi tàu hỏa vé tháng theo quy hoạch sẽ giúp cư dân Giáo Xứ St. John tiếp cận với việc làm hiện có tại Baton Rouge và New Orleans và ngoại ô của Baton Rouge và New Orleans, nhiều việc làm mới về năng lượng sẽ nằm ở những địa điểm khó tiếp cận tại đó tuyến đường sắt không phục vụ. Việc cung cấp cho người lao động quyền tiếp cận đến những địa điểm việc làm này sẽ rất quan trọng cho khả năng phục hồi và thịnh vượng của những cộng đồng này. Tuy nhiên, Giáo Xứ St. John và những cộng đồng lân cận thiếu những lựa chọn về giao thông vận tải thuận tiện, đáng tin cậy và thường xuyên và đối mặt với nhiều rào cản cho việc đi lại trong và ngoài khu vực.

Kể từ khi Bến Phà Edgard/Reserve ngừng hoạt động năm 2013, cách duy nhất để các cư dân của Giáo Xứ St. John có thể đi qua Sông Mississippi là đi qua Cầu Gramercy – hành trình 20 dặm từ Reserve đến Edgard. Vì không có phà, Giáo Xứ Ven Sông giống như một rào cản lớn đối với sự kết nối giữa khu vực và nội Giáo Xứ. Vì công việc và tiện nghi được tập trung ở Bờ Phía Đông, việc không có phà tác động không đồng đều đến cư dân Bờ Phía Tây. Hơn nữa, nhiều đất đai ít bị ảnh hưởng, cao hơn trong giáo xứ nằm ở Bờ Phía Tây.

Trong khi đó, dịch vụ trung chuyển hiện có do Ủy Ban Giao Thông Vận Tải Giáo Xứ Ven Sông cung cấp lại bị hạn chế. RPTA không cung cấp dịch vụ tuyến cố định, và dịch vụ đáp ứng theo nhu cầu phải được yêu cầu trước. RPTA hoạt động chỉ với ba xe cho dịch vụ cao điểm trong tuần và hai xe vào cuối tuần. Lượng khách rất thấp; trong năm 2014 lượng khách đi được 16,636 chuyến, bằng khoảng 1.5 lượng khách đi xe đường bộ mỗi giờ. Cơ quan chủ yếu hướng đến phục

BẢN DỰ THẢO

vụ lượng khách gặp khó khăn về kinh tế thường có nhu cầu y tế nghiêm trọng làm hạn chế khả năng di chuyển và tiếp cận các lựa chọn thay thế về giao thông vận tải. Khi Giáo Xứ St. John the Baptist phát triển, việc phát triển hệ thống trung chuyển thu hút và hữu ích đối với cộng đồng lớn hơn sẽ rất quan trọng.

Tàu hỏa vé tháng theo quy hoạch, bùng nổ việc làm sắp tới và thiếu mạng lưới giao thông vận tải toàn diện và được phối hợp đòi hỏi quy trình quy hoạch sử dụng đất đai và giao thông vận tải toàn diện. Cụ thể kế hoạch sẽ:

1. Triệu tập các bên liên quan trong khu vực như chủ sử dụng lao động, các tổ chức đào tạo lực lượng lao động, các quan chức chính phủ và cư dân, để đảm bảo phát triển tầm nhìn chia sẻ, hỗ trợ công khai về giao thông vận tải công cộng có hiệu quả và việc phát triển sử dụng đất đai liên quan,
2. Xác định các hành lang trung chuyển chính và đánh giá các chi phí và lợi ích của từng mục,
3. Xác định việc thu mua, quản lý đoàn xe vận tải, công nghệ và các nhu cầu hoạt động khác,
4. Xác định các cơ hội để phát triển theo định hướng giao thông vận tải, đặc biệt liên quan đến ga tàu hỏa vé tháng mới,
5. Phát triển chiến lược tài trợ và kế hoạch thực hiện theo từng giai đoạn

<u>Số Liệu.</u> Thông qua và hoàn thành kế hoạch giao thông vận tải công cộng (nhiệm vụ 2). Tăng trưởng dân số trong bán kính 2 dặm từ khu phát triển ga cuối (tăng về các hộ gia đình) (nhiệm vụ 1).

<u>Ngân Sách.</u> Kinh phí của CDBG-NDR được yêu cầu dành cho cả hai nhiệm vụ được nêu với tổng số tiền là $10,000,000.

BẢN DỰ THẢO

Dự Án Tái Định Hình Số 3: Nhà Ở Chống Chịu Được Thiên Tai của Giáo Xứ St. John.

Cơ Quan Quản Lý Nhà Ở của Giáo Xứ St. John the Baptist quản lý 260 phiếu trợ cấp Mục 8 và 296 đơn vị nhà ở công cộng ở 4 cộng đồng trên toàn Giáo Xứ. Các cộng đồng LaPlace (116 đơn vị), Reserve (92 đơn vị) và Garyville (54 đơn vị) nằm ở phía đông của Sông Mississippi. Địa điểm Edgard (34 đơn vị) nằm ở phía tây. Trong tổng số 296 đơn vị; có 196 đơn vị bị bỏ trống do thời gian sử dụng và thiệt hại do bão.

Các đánh giá về nhu cầu vật chất gần đây trên những cộng đồng khác nhau cho thấy tình trạng tương tự. Bên ngoài tòa nhà đang bị suy thoái với lớp sơn bong tróc, gỗ mục nát, mất gạch, công trình trang trí bị thiệt hại và các tấm ốp mặt dưới vòm bị hư hỏng. Các cầu thang thép đang bị gỉ và gây ra tình huống nguy hiểm. Bên trong đơn vị nhà ở bị lạc hậu nghiêm trọng và đang bị suy thoái và chứa amiăng trong các vật liệu ở sàn và tường. Ngoài ra, các đơn vị nhà ở có 3 và 4 phòng ngủ chỉ có 1 hoặc 1.5 phòng tắm trong mỗi đơn vị góp phần vào việc sử dụng quá mức và phát triển nấm mốc do thiếu hệ thống thông gió phù hợp.

Trong năm 2012, Bão Isaac gây ra nước và gió làm thiệt hại cho tất cả các đơn vị nhà ở. Thiệt hại do nấm mốc đối với bên trong đơn vị tòa nhà nằm trong phạm vi từ những khu vực bị ảnh hưởng rất nhẹ đến khu vực bị ảnh hưởng nặng nề. Nhiều đơn vị tòa nhà có cửa sổ bị vỡ, thiệt hại mái hoặc lớp vỏ bọc tòa nhà không được che kín đầy đủ làm cho nước tràn vào đơn vị nhà ở. Phần lớn các tòa nhà không có máy điều hòa, do đó không khí đầy hơi ẩm ngưng tụ trên tường trong tòa nhà, trần, sàn và tủ và trong một số đơn vị nhà ở, gây nhiễm khuẩn.

Vào tháng 5 năm 2013, Giáo Xứ đã công bố Chiến Lược Khắc Phục Hậu Quả Bão cho Cộng Đồng, trong đó nhấn mạnh những mối lo ngại và những ưu tiên của các quan chức Giáo Xứ và cư dân. Như đã nêu trong báo cáo, ưu tiên cao nhất là nâng cấp cơ sở hạ tầng của Giáo Xứ; hệ thống thoát nước, đường, và nước là những ưu tiên hàng đầu trong danh sách, cùng với

BẢN DỰ THẢO

việc phục hồi dịch vụ phà.

Về nhà ở, báo cáo trình bày, "Tiểu Ban Nhà Ở của Ủy Ban Tư Vấn Công Dân (CAC) sử dụng ý kiến đóng góp của cư dân để phát triển các chiến lược tập trung vào việc xác định và tận dụng công cụ phát triển và nguồn vốn tài trợ nhất có thể để cung cấp một loạt các lựa chọn về nhà ở. Trong các buổi tham quan tự do của giáo xứ, cư dân đã gửi một thông điệp rõ ràng và nhấn mạnh rằng nhà ở là một trong những ưu tiên cao nhất của họ. Do đó, CAC đã tập trung một phần nỗ lực thỏa đáng của mình vào việc khắc phục nhà ở".

Chiến lược cũng cho thấy một nhu cầu đáng kể về nhà ở giá cả phải chăng tại Giáo Xứ. Hậu quả của Bão Isaac, là hiện nay đang xảy ra tình trạng thiếu nhà ở an toàn, vệ sinh và tươm tất. Điều này được rút ra từ thực tế rằng có dưới một nửa (43 phần trăm) trong số 936 hộ gia đình nhận được hỗ trợ từ FEMA do bão có thể tìm được nhà ở phù hợp trong Giáo Xứ. Trong số 3,328 đơn vị nhà ở cho thuê tại Giáo Xứ, có 1,475 đơn vị nhà ở đã bị thiệt hại do bão và gần 70 phần trăm trong số những đơn vị nhà ở này là thuộc LaPlace.

Hai mươi mốt phần trăm, hay tương đương 3,328 trong số 15,965 hộ gia đình của Giáo Xứ St. John, là người thuê nhà. Bão Isaac làm thiệt hại 1,473 hộ gia đình trong số đó. Giống như dân số nhà một hộ gia đình, thiệt hại tài sản của người thuê nhà được tập trung ở LaPlace, vì 1,117 trong số 1,473 (76 phần trăm) hộ gia đình thuê nhà bị thiệt hại nằm ở đó . Trong số này, 1,049 hộ gia đình thuộc diện LMI, chiếm 85 phần trăm số hộ gia đình thuê nhà bị thiệt hại. Trên toàn giáo xứ, 1,235 trong số 1,473 (84 phần trăm) số hộ gia đình thuê nhà bị thiệt hại thuộc diện LMI.

Nhu cầu về nhà ở giá cả phải chăng được chứng minh bằng nhu cầu lớn về chương trình phiếu trợ cấp Mục 8 của Cơ Quan Quản Lý Nhà Ở. Cơ Quan Quản Lý Nhà Ở có 260 phiếu trợ cấp đã được cấp và danh sách chờ, được cập nhật lần cuối vào tháng 11 năm 2014, bao gồm

BẢN DỰ THẢO

4,721 gia đình. Mức cơ sở của SJBPHA bao gồm 260 phiếu trợ cấp không đủ để giải quyết nhu cầu của các cá nhân và hộ gia đình có nhu cầu về nhà ở giá cả phải chăng.

Giai đoạn đầu của Chương Trình Chuyển Đổi Nhà Ở là Tái Phát Triển Garyville, trong đó dự kiến sẽ khởi công vào quý một năm 2017. Kinh phí theo kế hoạch bao gồm 9% Tín Dụng Thuế Nhà Ở Cho Người Có Thu Nhập Thấp, có đơn đăng ký năm 2016 và kinh phí khắc phục bão Isaac CDBG-DR được phân bổ cho Giáo Xứ. Điều này sẽ chuyển đổi khu phát triển gồm 54 đơn vị nhà ở hiện tại cung cấp chỗ ở cho 17 gia đình nhà ở công cộng thành cộng đồng có thu nhập hỗn hợp bao gồm 73 đơn vị nhà ở với kết hợp các đơn vị nhà ở công cộng (chuyển đổi RAD hoặc ACC), các đơn vị nhà ở giá thị trường và các đơn vị nhà ở được trợ cấp.

Giai đoạn thứ hai của Chương Trình Chuyển Đổi Nhà Ở là Tái Phát Triển LaPlace nằm trong LaPlace. Hiện nay, cộng đồng LaPlace của Cơ Quan Quản Lý Nhà Ở có 116 đơn vị nhà ở, 86 đơn vị nhà ở trong số những đơn vị nhà ở này đã bị thiệt hại do Bão Isaac và chỉ có 51 đơn vị nhà ở trong số những đơn vị này đang được cư ngụ. Khu đất 10 mẫu Anh nằm trong khoảng cách đi bộ đến khu thương mại lớn ở LaPlace, cũng như các tuyến đường giao thông vận tải chính thông qua Giáo Xứ, bao gồm Đường Cao Tốc Hàng Không và Đường Sông. Việc Tái Phát Triển LaPlace sẽ bao gồm 128 đơn vị nhà ở được xây dựng mới trên 8 loại tòa nhà "chung cư cao tầng". Cơ Quan Quản Lý Nhà Ở và Cơ Quan Cư Trú Columbia đã tổ chức hội thảo thiết kế với sự tham dự của 42 cư dân, khu dân cư, lãnh đạo Giáo Xứ và lãnh đạo cộng đồng vào ngày 19 tháng 8 năm 2015. Kết quả thu được từ ý kiến đóng góp trong cuộc họp này bao gồm việc ưu tiên cho lối đi bộ, khu vực tiệc nướng ngoài trời, sân chơi và khu vực tập thể dục thể hình trong nhà, cũng như có ngoại thất mang phong cách nhà ở nông thôn hơn, cổng vòm và 'khu vực sân chơi và hệ thống quan sát đường phố' để có thể giữ cho cộng đồng an toàn. Những mong muốn này đang được phản ánh trong quy hoạch tại chỗ. Tiện nghi dự kiến sẽ bao gồm: trung tâm tập thể dục thể hình, sân chơi có lối đi bộ xung quanh, trung tâm thương mại, phòng cộng đồng lớn

BẢN DỰ THẢO

và một số khu vực tụ tập/ngồi bên trong và bên ngoài. Tiện nghi trong đơn vị nhà ở sẽ bao gồm: hộp chữa cháy ở trên bếp, Hệ Thống Phun Nước Chữa Cháy tăng áp, Hệ Thống An Ninh và các thiết bị Được Chứng Nhận Ngôi Sao Năng Lượng, bao gồm máy rửa chén, bếp và tủ lạnh. Tất cả tòa nhà sẽ được chứng nhận LEED để đảm bảo hóa đơn tiền điện và nước thấp, cũng như chất lượng không khí trong nhà có lợi cho sức khỏe của cư dân. Ngoài ra, khu vực còn có một số cây sồi lớn, được thiết kế bảo vệ khỏi hoạt động xây dựng và tận dụng như lối vào lớn dẫn đến cộng đồng được tái thiết.

Kế hoạch dự kiến dành cho 68% đơn vị nhà ở có thu nhập thấp và 32% đơn vị nhà ở theo giá thị trường. Tất cả 51 đơn vị nhà ở công cộng được đang được cư ngụ sẽ được xây dựng lại để chào đón cư dân trở về cộng đồng tái phát triển.

<u>Số Liệu.</u> Đơn vị nhà ở được xây dựng ngoài vùng ngập lụt 100 năm.

<u>Ngân Sách.</u> Kinh phí của CDBG-NDR được yêu cầu dành ra $11,500.000 trong số tổng chi phí phát triển.

Trang bị bổ sung (nguy cơ ngập lụt 100 năm trong tương lai 3 đến 14 foot)

Giá trị Vùng Ven Biển của Louisiana không được trình bày đầy đủ cũng không được đo chính xác. Việc thu hẹp toàn diện từ ven biển không phải là một lựa chọn; nó chỉ là cung cấp quá nhiều giá trị văn hóa và kinh tế cho quốc gia và tiểu bang của chúng ta, trong đó, nếu bị mất, sẽ làm xuống cấp lối sống của người Mỹ chúng ta, chứ không chỉ của Louisiana. Điều cần thiết là chúng ta cần duy trì những cộng đồng gần với các hoạt động văn hóa và kinh tế quan trọng. Việc thích ứng với các cộng động này để họ có thể tiếp tục thành công trong tình hình môi trường đang suy thoái và thay đổi nhanh chóng là giải pháp hợp lý.

Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển Năm 2012 nêu bật một vài ví dụ cụ thể của tình hình này. Hackberry, tại Giáo Xứ Cameron, nằm liền kế với nhà ở vòm muối, một trong bốn khu dự trữ dầu mỏ chiến lược của quốc gia, với khả năng chứa hơn 228 triệu thùng dầu thô.

BẢN DỰ THẢO

Trong khi đó, vùng đất ngập nước Đồng Bằng Chenier lân cận đang bị suy thoái, tăng cao nguy cơ bị ngập lụt tại Hackberry. Lafitte, là cộng đồng đánh bắt thủy hải sản quan trọng về mặt chiến lược ở Lưu Vực Barataria, đang chịu mất mát đất đai đáng kể và, nếu không hành động, có thể sẽ chịu ngập lụt đến 12 foot nếu xảy ra biến cố bão 50 năm chậm nhất vào năm 2061. Đường Cao Tốc Highway 1 của LA, đại lộ kết nối Cảng Fourchon với các khu vực nội địa và hành lang giao thông vận tải xuyên quốc gia, thường xuyên phải đóng cửa trong thời gian thủy triều dâng cao và vẫn bị ngập nước nhiều ngày sau biến cố bão trước đó. Trong ngắn hạn, Louisiana liên tục cân bằng lợi ích văn hóa và kinh tế với những nguy cơ hiện hữu và rõ ràng. Đó là thỏa thuận không thể tránh khỏi, nhưng trong đó yêu cầu sự can thiệp mang tính chiến lược và thận trọng để duy trì sự kết nối quan trọng giữa hành lang cư trú – yếu tố con người và các trung tâm thương mại và công nghiệp.

Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển năm 2012 nêu rõ tiểu bang mong muốn "cung cấp sự bảo vệ 100 năm cho tất cả cộng đồng và doanh nghiệp… (nhưng) điều này là không khả thi đối với những nguy cơ vốn có của cuộc sống trong khu vực dễ có bão, cũng như mức độ kinh phí hiện có và những khó khăn về mặt kỹ thuật." Chiến lược của CPRA liên quan đến các dự án phục hồi giống như các đảo chắn, dự án phục hồi thủy văn và rặng hàu, bảo vệ cấu trúc như đê bằng đất, tường bê tông, cửa xả lũ và máy bơm, và các bảo vệ phi cấu trúc trông qua việc nâng cao, chống ngập lụt, quy hoạch sử dụng đất, điều chỉnh bộ luật xây dựng và những nỗ lực giáo dục cộng đồng. LA SAFE kết hợp và tăng cường khuôn khổ này bằng cách hình dung một thị trấn cỡ vừa và phương pháp tiếp cận cấp khu dân cư được thiết kế để duy trì phạm vi phát triển cộng đồng gần với tài sản văn hóa và kinh tế có giá trị cao, khả năng bị ảnh hưởng ở mức vừa phải, và nếu có thể, mở rộng theo giá trị hiện có đó.

Nguyên Tắc Trang Bị Bổ Sung

BẢN DỰ THẢO

1. Những nỗ lực quy hoạch phải tựu chung lại quanh việc tăng cường tài sản xã hội, văn hóa và kinh tế hiện có.
2. Nếu có, các sáng kiến phải hoãn cho đến khi có những chiến lược dài hạn và với quy mô lớn hơn giống như Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển. Ví dụ, nếu dự án Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển theo kế hoạch dự kiến sẽ giảm, nhưng không loại trừ, nguy cơ ngập lụt ở một khu vực cụ thể, những nỗ lực của LA SAFE có thể tập trung vào mức độ nguy cơ hiện có dẫn đến việc hoàn thành dự án Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển trong khi lập kế hoạch về các biện pháp giảm nhẹ theo hồ sơ rủi ro trong tương lai của cộng đồng.
3. Trong những khu vực không bị ảnh hưởng trực tiếp bởi Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển, sáng kiến trang bị bổ sung phải được hoãn và lập kế hoạch cho tình hình trong tương lai được mô tả theo kế hoạch khu vực và địa phương hiện có, như các hướng dẫn theo vùng và tài liệu quy hoạch toàn diện của giáo xứ, giống như Quy Hoạch Nước Đô Thị Greater New Orleans.
4. Cố gắng duy trì hoạt động kinh tế và mức dân số hiện có, trừ khi có nhu cầu hấp dẫn và có thể chứng minh việc cần thiết cần phải xây dựng hành lang tăng trưởng ở những khu vực dễ bị ảnh hưởng để hỗ trợ tài sản lớn hơn.
5. Việc trang bị bổ sung có thể xem xét đến nhu cầu của các ngành tiềm năng và cụ thể để duy trì khả năng hoạt động của các ngành này trong điều kiện bình thường, phục hồi và khẩn cấp.
6. Những biện pháp can thiệp cần tập trung vào những hoạt động giảm thiểu phi cấu trúc có mục tiêu và mang tính chiến lược mà hỗ trợ những lợi ích kinh tế quan trọng. Những biện pháp can thiệp như vậy có thể bao gồm việc phát triển nhà ở dành cho lực lượng lao động có giới hạn và nâng cao cơ sở hiện tại nhằm hỗ trợ tài sản kinh tế gần đó.

BẢN DỰ THẢO

7. Các biện pháp giảm thiểu có cấu trúc phải được giới hạn về quy mô và cung cấp lợi ích có thể định lượng và chứng minh được đối với ngành và cộng đồng.
8. Các biện pháp can thiệp nên tập trung vào quy hoạch sử dụng đất, điều chỉnh bộ luật xây dựng và nỗ lực giáo dục để lập kế hoạch cho các nguy cơ hiện tại và trong tương lai.
9. Các chiến lược nên tận dụng cơ sở hạ tầng xanh và các kỹ thuật cấp cộng đồng, đổi mới để từng bước giảm thiểu nguy cơ và tăng khả năng phục hồi, hoặc ít nhất là duy trì hồ sơ rủi ro hiện có.
10. Các chiến lược nên bao gồm việc cung cấp thích ứng hàng hóa và dịch vụ xã hội như thực phẩm, chăm sóc sức khỏe và nhiên liệu.
11. Các chiến lược nên bao gồm nông nghiệp và chăn nuôi thích ứng.

Dự Án Trang Bị Bổ Sung Số 1: Giảm Thiểu Phi Cấu Trúc đối với Vùng Ven Biển.

Do nhận thức được rằng nhiều cộng đồng phải đối mặt với nguy cơ lũ lụt nghiêm trọng sẽ có khả năng tăng trong tương lai, Tiểu Bang đang theo đuổi một chiến lược "nhiều tuyến rào cản bảo vệ" và đầu tư vào việc kết hợp các dự án khôi phục, có cấu trúc và phi cấu trúc để giảm các tác động của nước dâng do bão đối với vùng ven biển. Biết rằng các dự án phi cấu trúc như riêng các con đê sẽ không đủ, phương pháp tiếp cận bảo vệ phi cấu trúc cung cấp các phương pháp bổ sung để giảm nguy cơ lũ lụt trong môi trường biến động ven biển. Nói chung, việc bảo vệ có cấu trúc làm giảm nước dâng do bão thông qua việc xây dựng các rào cản vật lý như đê chống lũ bằng đất hay kè bờ bê tông, cũng như máy bơm và cửa xả lũ. Bảo vệ phi cấu trúc, thay vì ngăn chặn nước lũ, cung cấp một phương pháp thay thế bảo vệ có cấu trúc bằng cách điều tiết nước lũ và loại bỏ tình huống nguy hiểm cho các công trình kiến trúc hoặc bảo vệ các công trình và cơ sở hạ tầng khỏi thiệt hại do lũ lụt thông qua nâng độ cao nhà và bảo vệ chống lũ. Các dự án phi cấu trúc thường có ích ở các khu vực mà sự bảo vệ có cấu trúc là không khả thi, không tiết kiệm chi phí, hoặc sẽ có tác động tiêu cực đến môi trường. Ngoài ra, các dự án và chính sách phi cấu trúc

BẢN DỰ THẢO

có thể giúp tăng cường sự bảo vệ ở những khu vực có đê che chắn. Cả hai biện pháp bảo vệ có cấu trúc và phi cấu trúc là một phần của chiến lược "nhiều tuyến rào cản bảo vệ" toàn diện, và khi được thực hiện theo cách bổ sung và phối hợp sẽ làm giảm đáng kể nguy cơ lũ lụt và thiệt hại kinh tế trong tương lai cho các cộng đồng ven biển Louisiana.

Nâng độ cao các công trình kiến trúc nhà ở được khuyến nghị ở các khu vực đã ước tính độ sâu ngập lụt 100 năm trong khoảng từ 3 đến 14 foot dựa trên mô hình đánh giá rủi ro về tình trạng nguy cơ lũ lụt trong tương lai trong 50 năm. Như đã mô tả ở trên, các độ cao nâng lên này bao gồm một giới hạn an toàn cao hơn so với Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển năm 2012. Độ cao yêu cầu tối thiểu sẽ tăng từ một foot trên BFE đến độ cao nâng lên dựa trên BFE + 2ft của phần nổi. Các dự án phi cấu trúc sẽ được đánh giá dựa trên hiệu quả giảm thiểu Thiệt Hại Dự Kiến Hàng Năm (EAD) do lũ lụt và hiệu quả tiết kiệm chi phí của dự án. Ngoài ra, Tiểu Bang sẽ bao gồm các tiêu chí đánh giá khác thu thập các khả năng dễ bị ảnh hưởng về kinh tế và xã hội của cộng đồng chẳng hạn như phần trăm dân số trong khu vực dự án có thu nhập từ thấp đến trung bình và phần trăm tài sản được phân loại là tổn thất tái diễn nghiêm trọng.

BẢN DỰ THẢO

Số Liệu. Các đơn vị nhà ở được nâng cao đến BFE+2' trong vùng ngập lụt 100 năm.

Ngân Sách. Các quỹ CDBG-NDR được yêu cho phần chi phí nâng độ cao là $25,000,000- $100,000,000 trong bốn khu vực giáo xứ mục tiêu như một phần của Chương Trình Giảm Thiểu Phi Cấu Trúc đối với Vùng Ven Biển. Lưu ý rằng, chương trình này có thể được điều chỉnh về bất kỳ số tiền nào.

Dự Án Trang Bị Bổ Sung Số 2: Giảm Thiểu Bằng Thực Vật.

Dự Án Giảm Thiểu Bằng Thực Vật của Giáo Xứ Terrebonne đề xuất cần hoàn tất các biện pháp giảm thiểu các nguy cơ nước dâng do bão trong tương lai ở khu vực thấp hơn của Giáo Xứ Terrebonne theo Chương Trình Silver Jackets của Louisiana. Mục tiêu chung của Dự Án Giảm Thiểu Bằng Thực Vật của Terrebonne là giảm thiểu chiều cao nước dâng do bão và do đó

giảm thiểu các thiệt hại do lũ lụt ở Giáo Xứ Terrebonne bằng cách sử dụng giảm thiểu bằng thực vật, hoặc các kỹ thuật thực vật trong vùng đầm lầy ven biển phía nam Houma, khu đô thị phía nam của Giáo Xứ Terrebonne và khu vực dễ bị ảnh hưởng nhất bởi các nguy cơ nước dâng do bão.

Tuyến dự án nằm ở phía nam của Houma; phía bắc Hồ Boudreaux; và phía đông của Bayou Grand Calliou. Tuyến dự án là một phần của lưu vực thoát nước Vịnh Terrebonne ở Đồng Bằng Châu Thổ Sông Mississippi. Khu vực này dễ có tỷ lệ sụt lún cao do sự nén chặt của trầm tích phù sa Holocen và các chuyển dịch của các đường đứt gãy gần đó. Với các tác động phụ của việc dâng mực nước biển chấn tĩnh, chuột hải ly và thay đổi thủy văn do thay đổi kênh và bờ kè trong cảnh quan, khu vực này thuộc một trong số các khu vực có tỷ lệ mất đất ven biển cao nhất ở trên thế giới.

Các thềm biển có thực vật bao phủ các luống đất được tạo ra bằng cách tăng trầm tích đáy biển nông đến chiều cao có thể hỗ trợ để thiết lập thảm thực vật. Các luống đất trầm tích tại chỗ được xây dựng đến chiều cao thiết kế tương đối so với độ cao nước và dao động mực nước thủy triều, và thảm thực vật được chọn để gia cố các luống đất. Các luống được trồng thảm thực vật đầm lầy, cỏ và cây bụi thân gỗ đặc trưng bản địa. Độ cao thềm biển thường được thiết kế cao hơn mực nước biển 1 foot để thiết lập luống cỏ. Cây bụi thân gỗ yêu cầu độ cao cao hơn (ví dụ như cao khoảng 2 foot trở lên so với mực nước biển) để thiết lập. Các luống thềm biển được thiết lập theo cách để tối đa hóa bờ gian triều, giảm thiểu đà gió giữa các luống đất, và duy trì dòng nước vào và ra khỏi khu vực thềm biển bên trong, cần thiết cho môi trường có lợi cho lắng đọng trầm tích. Cuối cùng, các thềm biển có thể chuyển đổi các vùng nước nông thành đầm lầy thông qua lắng đọng trầm tích giữa các thềm biển và thiết lập thảm thực vật của thềm biển sau đó bằng cách nhân giống tự nhiên. Giảm thiểu năng lượng nước dâng do bão có được từ việc cung cấp đường dẫn dòng chảy quanh co hơn cho nước dâng do bão và độ lệch đứng của năng lượng nước

BẢN DỰ THẢO

dâng do bão tương ứng bằng thảm thực vật và độ cao của thềm biển theo mùa. Đầm lầy, được tạo ra trong không gian thềm biển bên trong, sẽ giúp tăng cường giảm thiểu năng lượng nước dâng do bão bằng cách cung cấp đường dẫn dòng chảy quanh co bổ sung và do đó, tăng sức chống chịu đối với dòng chảy nước dâng do bão.

Danh sách gạch đầu dòng dưới đây cung cấp những ưu điểm của thềm biển và thảm thực vật của thềm biển:

- Thảm thực vật cây bụi thân gỗ cung cấp khả năng chống chịu nước dâng do bão
- Thảm thực vật cây bụi thân gỗ cung cấp khả năng chống chịu năng lượng gió theo chiều đứng
- Các luống được nâng cao ngay lập tức có khả năng làm chệch hướng năng lượng nước dâng do bão
- Qua thời gian, thềm sẽ tạo ra đầm lầy, ngay lập tức tăng diện tích bề mặt của đường dòng chảy quanh co và do đó, có tiềm năng giảm thiểu năng lượng nước dâng do bão và cuối cùng tạo hệ sinh thái đất ngập nước
- Tùy thuộc vào tình trạng đất của địa điểm, vật liệu xây dựng thềm biển có thể là từ các nguồn tại chỗ
- Không làm thay đổi hoàn toàn các hướng nước bề mặt và dòng chảy nước lũ, so với bờ kè
- Ít tốn kém hơn so với việc tạo ra đầm lầy và phát triển bờ kè
- Thiết kế linh hoạt và có thể được thay đổi thiết kế mốc (tức là thêm/xóa bỏ các thềm phù hợp với sự thay đổi về ngân sách)

Số Liệu. Các hộ gia đình được bảo vệ trong vùng ngập lụt 100 năm.

Ngân Sách. Các Quỹ CDBG-NDR được yêu cầu số tiền $10,400,000 cho chi phí xây dựng chủ yếu.

Dự Án Trang Bị Bổ Sung Số 3: Đất Lấn Biển của Plaquemines.

BẢN DỰ THẢO

Dự án được đề xuất sẽ tăng cường khả năng phục hồi của khu vực chống lại nguy cơ lũ lụt bằng cách khoanh vùng hệ thống chống lũ của Giáo Xứ Plaquemines. Khoanh vùng là một chiến lược giảm thiểu nguy cơ lũ lụt thiết thực của Hà Lan bảo vệ các chức năng quan trọng trong khu vực dễ bị ngập lụt và làm giảm thiểu tác động của lũ bằng cách chia vùng thành các khu vực sử dụng các con đê hoặc đập trung gian. Phát triển bền vững kinh tế xã hội dài hạn của bờ biển Louisiana cũng là một mục tiêu cơ bản của dự án này và đạt được bằng cách bảo vệ Đường Cao Tốc Highway 23 Louisiana khỏi ngập lụt do các biến cố bão nhỏ. Tất cả các mục tiêu thuộc năm (5) mục tiêu cốt lõi cơ bản:

1. Giảm thiểu nguy cơ ngập lụt thường xuyên và/hoặc ngập lụt do bão thảm khốc cho sự an toàn của công chúng. Kế hoạch cần đảm bảo rằng LA 23, đường sơ tán chính trên bờ phía tây, được bảo vệ đến mức có thể từ Oakville đến St. Jude.

2. Giảm thiệt hại từ ngập lụt do bão thảm khốc. Các thiệt hại về kinh tế trong tương lai cho các ngôi nhà và doanh nghiệp hiện tại cần được giảm thiểu thông qua việc thực hiện các biện pháp phi cấu trúc và/hoặc có cấu trúc.

3. Tránh và giảm thiểu tác động đến các công trình kiến trúc nhà ở hoặc thương mại hiện tại. Bất kỳ kế hoạch có cấu trúc nào cần tránh hoặc giảm thiểu những tác động đó đến mức độ tối đa có thể cho các ngôi nhà hoặc doanh nghiệp.

4. Giảm thiểu tác động tới các kênh thoát nước mưa bão hiện có. Bởi vì tất cả các kế hoạch có cấu trúc được đề xuất cho dự án này sẽ chuyển sang hoặc bao gồm một kênh hoặc mương thoát nước hiện có, điều quan trọng là kế hoạch cung cấp một kênh hoặc mương thoát nước mới kéo dài đến trạm bơm hiện có hoặc bất kỳ trạm bơm được di dời nào.

5. Duy trì tính nhất quán với Kế Hoạch Tổng Thể của Tiểu Bang Louisiana cho việc Bảo Vệ và Phục Hồi Vùng Ven Biển.

BẢN DỰ THẢO

Giảm Nguy Cơ Ngập Lụt cho cộng đồng Giáo Xứ Plaquemines là rất quan trọng. Công Binh Lục Quân Hoa Kỳ đã không thể mang lại thành công Mức Độ Giảm Rủi Ro trong 50 năm với ngân sách hiện tại như được dự định trước đó. Do chi phí quá mức, các điều kiện ngoài dự kiến, và sự trì hoãn, Mức Độ Bảo Vệ cho cư dân của Giáo Xứ Plaquemines sẽ không đạt được biến cố bão 2% như đã cam kết và sự thiếu hụt này sẽ có ảnh hưởng lớn đến cả cư dân và cộng đồng doanh nghiệp. Nhà Máy Lọc Dầu Phillips 66 là một nhà máy lọc dầu và khí đốt, đồng thời là chủ sử dụng lao động lớn của cư dân trong khu vực, nằm ở vị trí cách cuối phía nam của đất lấn biển NOV-NFL-04a chưa đến một dặm. Đường Cao Tốc Highway 23 và 11 là các tuyến đường chính đến các nhà máy lọc dầu và đi ngang qua đất lấn biển này. Bảo vệ các đường quốc lộ này là rất quan trọng bởi vì bất kỳ thời gian ngừng hoạt động nào của nhà máy lọc dầu sẽ có tác động đáng kể đến kinh tế địa phương, khu vực và quốc gia. Thời gian ngừng hoạt động của nhà máy lọc dầu có thể được duy trì ở mức tối thiểu bằng cách tăng cường bảo vệ các cơ sở hạ tầng và cơ sở thương mại khác mà hỗ trợ các hoạt động của nhà máy lọc dầu. LORR tăng đối với đất lấn biển sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động bảo vệ này. Theo các tính toán của USACE trong Báo Cáo Phân Tích Rủi Ro của mình cho hệ thống NFL, tổng thiệt hại được ước tính do riêng tràn bờ dải đê NOV-NFL-04a là $85 triệu đối với mực nước là 9,0 ft. với thiệt hại về người được dự đoán khoảng 0,02 trong ngày và 0,03 vào ban đêm. Tổng thiệt hại được ước tính do riêng tràn bờ dải đê MRL-WB-179 là $600 triệu đối với mực nước 17,5 ft. với thiệt hại về người được dự đoán khoảng 0,79 vào ban ngày và 1,52 vào ban đêm. Con số tương tự đã được xác định cho toàn bộ Hệ Thống Không Thuộc Liên Bang của Giáo Xứ Plaquemines.

Dự án này sẽ không chỉ làm giảm hậu quả tràn bờ được ước tính của địa phương mà còn có tác động đáng kể trong khu vực do có khả năng giảm thiểu các hậu quả kinh tế của việc đóng cửa nhà máy lọc dầu Alliance trong thời gian xảy ra thiên tai, và giảm thời gian khắc phục cho ngành dầu khí ngoài khơi ở phía nam của khu vực. Dự án sẽ liên quan đến dự án Thí Điểm

BẢN DỰ THẢO

FEMA LAMP đang tiến hành tại Giáo Xứ, và có thể góp phần giảm chi phí bảo hiểm cho cư dân. Vì một số dải đê Không Thuộc Liên Bang đã được xây dựng, việc phê duyệt khẩn trương và thực hiện dự án này có thể thúc đẩy tiết kiệm chi phí đáng kể vì độ dốc xây dựng các đoạn đê gần (ở một số đoạn lớn hơn) so với độ cao thiết kế 100 năm.

Dự án nằm trên bờ phía tây của Sông Mississippi ở Giáo Xứ Plaquemines giữa Oakville và Diamond (Hình 1). Khu vực này nằm trong vùng châu thổ Sông Mississippi khoảng 15 dặm về phía nam của trung tâm thành phố New Orleans. Vịnh Barataria, một cửa sông của Vịnh Mexico, nằm ở phía tây của vùng châu thổ Sông Mississippi. Khu vực dự án bao gồm một dải đất hẹp có NFL bao quanh về phía tây và đê Sông Mississippi Liên Bang bao quanh về phía đông dọc theo bờ phía tây Sông Mississippi. Các ranh giới phía bắc và phía nam của khu vực dự án lần lượt là các cộng đồng của Oakville và St. Jude. Khu vực dự án trải rộng trên phần ngập lụt của NFL sang các đầm lầy ven biển dọc theo vành đai phía đông bắc của Vịnh Barataria. Dự án cũng mở rộng sang phía đông để bao gồm Sông Mississippi. Trên Sông Mississippi, các giới hạn khu vực dự án phía bắc và phía nam tương ứng lần lượt là 70 và 46 Dặm Sông. LA-23 song song với sông Mississippi dọc theo bờ phía tây và đi qua khu vực có đê bảo vệ.

BẢN DỰ THẢO

Số Liệu. Các hộ gia đình được bảo vệ trong vùng ngập lụt 100 năm.

Ngân Sách. Quỹ CDBG-NDR được yêu cầu cho một phần tổng chi phí phát triển là $46,963,611.

Dự Án Trang Bị Bổ Sung Số 4: Mạng Lưới Bến Cảng Tránh Bão.

Vùng Ven Biển Louisiana có một lịch sử lâu dài và phong phú về ngành thương mại đánh bắt thủy hải sản, cả thông qua đánh bắt xa bờ và gần bờ và chế biến thủy sản. Môi trường nước lợ và vùng đất ngập nước cung cấp sự kết hợp các chất dinh dưỡng và môi trường sống phù hợp để phát triển mạnh nghề thủy sản. Sự thành công của nghề thủy hải sản trực tiếp mang lại lợi ích về đời sống kinh tế cho hàng ngàn ngư dân thương mại dọc theo bờ biển. Ví dụ, từ năm 2002 đến

năm 2004, khu vực tiểu bang bao gồm các giáo xứ Plaquemines, Jefferson, Lafourche, và Terrebonne chiếm 74% sản lượng của tiểu bang trong hoạt động đánh bắt thủy hải sản thương mại, trung bình $203 triệu mỗi năm theo giá trị hàng được dỡ lên bờ. Những khu vực này cũng thống trị ngành đánh bắt thủy hải sản thương mại của tiểu bang về số lượng giấy phép đánh bắt thủy hải sản, tàu đánh bắt thủy hải sản, và các đại lý và nhà chế biến hải sản. Riêng khu vực phía đông nam của tiểu bang đã chiếm 6,297 giấy phép thương mại, 4,205 tàu thương mại, và 367 đại lý và nhà chế biến thương mại.

Khả năng dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai của vùng ven biển Louisiana vốn dẫn đến khả năng các ngư dân và nhà chế biến hải sản dễ bị gián đoạn kinh doanh và thiệt hại kinh tế. Khi một cơn bão xảy ra ở Vịnh Mexico, ngư dân thương mại chịu sức ép tối đa hóa thời gian để tiếp tục kinh doanh (tức là thu hoạch hải sản) và bảo vệ doanh nghiệp của họ (nghĩa là tìm kiếm sự an toàn cho các tàu và thuyền viên của họ). Một tàu đánh bắt thủy hải sản thương mại được định nghĩa là một con tàu có giấy phép đánh bắt thủy hải sản thương mại (của tiểu bang hoặc liên bang) với mục đích là thu hoạch hải sản từ các vùng nước mặn Louisiana và bán sản phẩm đó ở Louisiana. Trong thập kỷ qua, các ngư dân thương mại Louisiana đã từng bị tổn thất tích lũy đối với tàu, thiệt hại cơ sở hạ tầng, và gián đoạn kinh doanh do Bão Katrina và Rita (2005), Gustav và Ike (2008), và Isaac (2012). Ví dụ, thiệt hại ban đầu đối với các khu vực bị ảnh hưởng bởi bão Katrina bao gồm 15 cảng đánh bắt thủy hải sản lớn, 177 cơ sở chế biến hải sản, 1,816 tàu đánh bắt thủy hải sản được cấp phép của liên bang, và hơn 13,000 tàu đánh bắt thủy hải sản được cấp phép của tiểu bang. Quần thể cá và loài giáp xác thực tế đã không phải chịu thiệt hại đáng kể hoặc nghiêm trọng đến số lượng của chúng nhưng khả năng các ngư dân ra khơi và thu hoạch bị hạn chế nghiêm trọng do thiệt hại đối với tàu thuyền và cơ sở hạ tầng ven biển để hỗ trợ các ngành đánh bắt thủy hải sản thương mại.

BẢN DỰ THẢO

Tiểu bang đã không thu thập các con số ước tính về thiệt hại đối với nghề thủy hải sản do Bão Isaac trong năm 2012 do hậu quả của Sự Cố Tràn Dầu Deepwater Horizon (DWH) trong năm 2010. Bão Isaac đã cho thấy yếu tố gây nhiễu về xử lý các yêu cầu bồi thường thiệt hại do DWH; do đó, tiểu bang không ban hành công bố thiên tai đối với ngành thủy hải sản hay tiến hành thu thập các con số ước tính thiệt hại để tránh các vấn đề thiệt hại bị tính trùng. Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu đã tính toán con số ước tính về thiệt hại đối với nghề thủy hải sản là trên $700 triệu sau bão Katrina/Rita và Gustav/Ike.

Các thiệt hại kinh tế đối với ngư dân thương mại rất khó để xác định cho từng giáo xứ bởi vì đặc trưng của nghề có tính di động cao. Trong khi mỗi thuyền trưởng của tàu có một địa chỉ gửi thư qua bưu điện chính thức trên đất liền (thường là địa chỉ nhà của họ), thì doanh nghiệp của họ lại đi theo đoàn cá, có thể khiến họ phải di chuyển trên khắp các khu vực ven biển của tiểu bang. Ở Louisiana, không có chương trình phối hợp cho ngư dân thương mại để tìm kiếm "bến cảng lánh nạn" mà có thể cung cấp sự bảo vệ khỏi thiệt hại do thủy triều trong bão và ngăn chặn tàu khỏi bị thiệt hại về đường thủy trong khi xảy ra bão. Thiếu không gian bến cảng thuộc sở hữu công cộng ít ỏi ở vùng ven biển Louisiana khiến vấn đề càng thêm trầm trọng. Nhiều ngư dân ở lại trên thuyền của họ trong các biến cố để "lánh nạn" tại bến cảng tôm địa phương. Với động cơ mở hết ga, một số ngư dân có thể giữ vị trí và giữ tàu tại chỗ, thậm chí ngay cả khi bão đang cao trào. Thuyền trưởng rời khỏi tàu của họ để sơ tán, quay trở lại sau bão để tìm thuyền của họ bị mắc kẹt trên đất liền. Phương pháp buộc vào các cây sồi già hoặc buộc vào các tàu thuyền khác tạo ra sức căng đối với dây, và do đó, thủy triều trong bão sẽ mang theo tàu đánh bắt thủy hải sản lên trên một khu đất riêng. Khi thủy triều xuống, các tàu thuyền sẽ mắc cạn trên khu đất riêng.

Hậu quả của các cơn bão trước đó, Cơ Quan Quản Lý Khẩn Cấp Liên Bang Hoa Kỳ (FEMA), Lực Lượng Bảo Vệ Bờ Biển Hoa Kỳ và Hải Quân Hoa Kỳ đã ký hợp đồng với các công ty cứu hộ nhằm xóa bỏ thiệt hại trên đường thủy dành cho tàu thuyền qua lại. Sự tập trung

BẢN DỰ THẢO

ưu tiên vào các đường thủy dành cho tàu thuyền qua lại đã phân loại cơ bản các tàu đánh bắt thủy hải sản bị phá hỏng là thiệt hại "nghiêm trọng". Chỉ khi nào thích hợp và thuận tiện cho nhiệm vụ thì các công ty cứu hộ mới trục vớt hoặc phục hồi tàu mắc cạn. Quá trình lâu dài đó mất hàng triệu đô la để thực hiện và trong nhiều trường hợp người chủ sở hữu hợp pháp không thể tiếp cận các tàu được phục hồi để sửa chữa cho nhiều tháng liên tục. Với 85% đội tàu đánh bắt thủy hải sản bị phá hỏng, tổng chi phí để loại bỏ tàu thuyền bị phá hỏng và các mảnh vụn do bão Katrina và Rita là khoảng $294 triệu. Trong năm 2015, câu hỏi vẫn tiếp tục được đặt ra, đó là địa điểm thích hợp dọc theo các tuyến đường thủy cho các tàu đánh bắt thủy hải sản thương mại để tìm kiếm bến cảng lánh nạn trong cơn bão ở đâu? Các địa điểm như vậy là cần thiết để ngăn chặn thiệt hại về tàu và mắc cạn tàu sẽ gây ra những trở ngại cho ứng phó với bão và phục hồi sau bão.

Sau Bão Katrina và Rita, một phần số tiền của Ban Khắc Phục Hậu Quả Thiên Tai CDBG được cung cấp cho tiểu bang đã được sử dụng để xây dựng các cảng cho tàu đánh bắt thủy hải sản thương mại tại miền nam Louisiana. Ở Golden Meadow, cảng lánh nạn (HOR) đã được xây dựng với chi phí $1.4 triệu. Cơ sở được bảo vệ này có sức chứa 60-75 tàu đánh bắt thủy hải sản thương mại. Giải pháp và sự hợp tác giữa Giáo Xứ Lafourche và Ủy Ban Cảng Greater Lafourche đã cung cấp cơ chế để thực hiện dự án này. Tiểu Bang Louisiana đề nghị nhân rộng mô hình thành công này trên các vùng bị ảnh hưởng bởi các cơn bão liên tiếp, bao gồm cả Bão Isaac, để tạo ra một mạng lưới HOR trong khu vực. Cách tiếp cận khu vực là cần thiết cho sáng kiến này vì quy mô của ngành đánh bắt thủy hải sản thương mại và bản chất di động của nghề bắt thủy hải sản thương mại. Nguy cơ bão và sự ứng phó với các trường hợp khẩn cấp được chia sẻ trên toàn khu vực; do đó, cách tiếp cận khu vực có ý nghĩa nhất.

Một giải pháp khả thi để xây dựng một mạng lưới HOR tuân theo cách tiếp cận theo hai hướng: xây dựng cơ sở hạ tầng mới với các địa điểm được làm vững chắc hơn cho các tàu đánh

BẢN DỰ THẢO

bắt thủy hải sản và trang bị bổ sung cơ sở hạ tầng hiện tại với các cọc và bến tàu chống bão. Các địa điểm sẽ cần phải chứa được các tàu có độ dài khác nhau và cũng sẽ cần phải tính đến thùy triều trong bão được dự kiến. Các tàu đánh bắt thủy hải sản thương mại có kích thước từ tàu thuyền đánh bắt cua nhỏ hơn (chiều dài khoảng 25-30 foot) đến các tàu thuyền đánh bắt tôm ngoài khơi lớn (chiều dài khoảng 70-100 foot). Bảng 3 cung cấp độ dài tàu cho các tàu đánh bắt thủy hải sản thương mại được cấp phép của liên bang và mô tả về kích thước trên toàn bộ ngành. Phần lớn các tàu có chiều dài 40-80 foot.

Số Liệu. Sức chứa của tàu (số tàu thuyền).

Ngân Sách. $6,000,000 trong kinh phí CDBG-NDR được yêu cầu cho ba cơ sở, mỗi một cơ sở ở các giáo xứ Plaquemines, Terrebonne và Lafourche.

Dự Án Trang Bị Bổ Sung Số 5: Giảm Thiểu Nước Dâng Hàu ở Terrebonne.

BẢN DỰ THẢO

Xói mòn các đầm lầy bờ vịnh dẫn đến thiệt hại đáng kể về môi trường sống khiến độ mặn cao hơn và tác động của sóng tăng xâm nhập về phía bắc, cuối cùng đe dọa môi trường sống có độ mặn thấp ở đầu phía bắc của lưu vực gian chi lưu của khu vực. Sự xói mòn các đầm lầy đe dọa cả cơ sở hạ tầng môi trường tự nhiên và xây dựng, hiện tại và dự kiến.

Duy trì sự toàn vẹn của đường bờ biển dọc Vịnh Terrebonne là một chiến lược khu vực trong kế hoạch Bờ Biển năm 2050 cũng như Tầm Nhìn Kế Hoạch Toàn Diện của Giáo Xứ 2030 và Cập Nhật Chương Trình Giảm Thiểu Nguy Cơ vào năm 2015. Dự án này theo sau một dự án thí điểm do CWPPRA tài trợ, TE-45, đã ghi lại lợi ích từ việc đặt thảm Đá trên bờ biển để phá vỡ tác động của sóng đối với các đầm lầy và làm giảm đáng kể sự xói mòn đầm lầy bờ biển. Hàu phục hồi tự nhiên trên nền mới được bố trí tạo nên một lớp thượng tầng vỏ hàu dường như phát triển ở tốc độ đủ để duy trì chiều cao bảo vệ để giảm thiểu sóng dâng theo thời gian bất kể sự lún thảm và/hoặc nước biển dâng. Dựa trên các khoảng cách tuyến tính lớn liên quan đến việc thực hiện chiến lược này, các kỹ thuật này ít tốn kém hơn so với bọc thép rải đá truyền thống sẽ có

khả năng cần thiết để giải quyết hiệu quả vấn đề này. Rải đá cũng không phải là hiệu quả trong việc hồi phục và hỗ trợ các quần thể hàu, và có xu hướng chìm trong đất mềm theo thời gian và cần tái bọc thép bờ biển. Rặng hàu vùng liên triều nhân tạo đã được chứng minh là một biện pháp bảo vệ hiệu quả được thiết lập trên bờ biển đầm lầy cung cấp sự bảo vệ khỏi sóng mà không can thiệp vào các quyền hàng hải hoặc đánh bắt hàu ở đáy vịnh cận triều, thúc đẩy môi trường sống thiết yếu của cá và loài động vật không xương sống, và nâng cao chất lượng nước vùng cửa sông.

Dự án được đề xuất theo sau một số dự án thí điểm và nghiên cứu hàu đều nhằm hỗ trợ tính khả thi của nỗ lực. Dự án TE-45 đã được theo dõi trong 8 năm và đã cho thấy sự giảm đáng kể về xói mòn trên các bờ được xử lý bằng Thảm Đá, đặc biệt là khi so sánh với hai loại công trình rặng nhân tạo được sử dụng khác, cũng như các bờ biển không được bảo vệ được sử dụng như là các khu vực đối chứng (tham chiếu).

Hệ Thống Bảo Vệ Chống Nước Dâng ở Bãi Nuôi Hàu sẽ có lợi cho cả môi trường xây dựng và bờ biển hiện tại. Việc thiết lập được kỳ vọng để bảo vệ bờ biển và giúp giảm thiểu sóng để làm giảm đáng kể sự xói mòn. Do vị trí, việc duy trì đầm lầy hiện tại sẽ tiếp tục cung cấp sự bảo vệ khỏi sóng và nước dâng do bão và sẽ làm chậm sự xói mòn của Island Road và nhiều công trình đê xung quanh Isle de Jean Charles và Khu Vực Quản Lý Động Vật Hoang Dã Point-aux-Chenes của LDWF. Các khu vực bên ngoài phạm vi Morganza được đề xuất tới Vịnh, sẽ không được bảo vệ trong tương lai, và chất lượng của đầm lầy sẽ rất quan trọng đối với sự duy trì lâu dài hệ thống Morganza. Đầm lầy và đất ngập nước cung cấp các lợi ích kinh tế quan trọng về bảo vệ khỏi nước dâng và cần phải được duy trì hoặc tăng cường. Cả sự tồn tại của các vùng đất ngập nước và lực cản do thảm thực vật của vùng đất ngập nước lành mạnh đều có giá trị bảo vệ. Các lợi ích môi trường sống bao gồm phát triển vật liệu vỏ hàu cũng như theo dõi hỗ trợ ngư dân

BẢN DỰ THẢO

và các quần thể gia cầm. Chất lượng nước cũng được dự kiến sẽ cải thiện do khả năng lọc của hàu có khả năng tăng độ trong của nước và chu trình nitơ.

Hệ Thống Bảo Vệ Chống Nước Dâng ở Bãi Nuôi Hàu là một phần của chiến lược nhiều tuyến rào cản bảo vệ. Ngoài dự án này và dự án Bảo Vệ Bờ Vịnh Terrebonne TE-45 về phía tây, Giáo Xứ đã khởi xướng các dự án phục hồi đầm lầy với hệ thống thảm mỏng phía bắc và phía nam của Island Road, và CPRA đã xác định là mối ưu tiên, dự án phục hồi luống tái tạo thủy văn phía nam Hồ Felicity/Hồ Chien (03a.RC.06). Dự án riêng biệt trong kế hoạch tổng thể được đề xuất để tái tạo đầm lầy ở đường biên dưới của Hồ Tambour (03a.MC.03p), cho thấy tầm quan trọng của khu vực. Chi phí thiết kế cao có thể trì hoãn việc thực hiện dự án. Việc bảo vệ chống nước dâng ở bãi nuôi hàu có thể giảm thiểu sự xói mòn để vẫn sẽ còn đất khi phê duyệt tái tạo đầm lầy. Dự án này sẽ bổ sung cho những nỗ lực đó mà không bị quá gần phạm vi khu vực.

Phương pháp tiếp cận phối hợp này là một mục tiêu nhất quán ở Giáo Xứ Terrebonne. Giai đoạn của Dự Án Giảm Nhẹ Sinh Hoạt được đề xuất ở phía bắc Hồ Boudreaux để kiểm soát nước dâng và cấu trúc đầm lầy còn lại được thiết lập với một dự án ổn định bờ (Bảo Vệ Bờ Biển và Tạo Đầm Lầy Phía Tây Hồ Boudreaux). Hai dự án này sẽ tiếp tục được tối đa hóa bởi dự án đa dạng nước ngọt Cung Cấp Nước Ngọt và Quản Lý Thủy Văn Phía Bắc Lưu Vực Hồ Boudreaux được quy hoạch với sự hợp tác của CWPPRA.

<u>Số Liệu.</u> Khu vực được bảo vệ (# mẫu Anh). Các hộ gia đình được bảo vệ trong vùng ngập lụt 100 năm.

<u>Ngân Sách.</u> $7,432,515 trong quỹ CDBG-NDR được yêu cầu cho dự án này.

Tái định cư (nguy cơ ngập lụt 100 năm trong tương lai >14 foot)

LA SAFE thừa nhận rằng tái định cư là một kiểu hình gây tranh cãi do khó đạt được và đo lường sự thành công của chương trình. Tuy nhiên, đó là một thành phần hợp lý cho bất kỳ khung chính sách toàn diện nào cho Louisiana trong tương lai. Nếu chúng ta chấp nhận và tuân

BẢN DỰ THẢO

theo kế hoạch tối đa hóa không gian được đánh giá thấp và kém phát triển trong khi duy trì không gian có giá trị cao và khả năng bị ảnh hưởng ở mức trung bình, chúng ta cũng phải thừa nhận không phải tất cả vùng lãnh thổ có thể được tối đa hóa hay duy trì; đúng hơn, sẽ mất một phần lãnh thổ. Hơn nữa, nếu chúng ta hình dung ra một thực tế như vậy, chúng ta cũng phải dựa vào các kỹ thuật có xem xét đến các mối ràng buộc về văn hóa và xã hội – các kỹ thuật đó cũng phải xem xét đến các mối quan hệ lâu đời và thâm căn cố đế với chính mảnh đất.

Tài liệu phát hành năm 2014 của Viện Tulane về Luật và Chính Sách Tài Nguyên Nước đã tóm tắt cô đọng hồ sơ theo dõi của các chính quyền Liên Bang và Tiểu Bang về tái định cư của cộng đồng:

> *Chính quyền Liên Bang đã di dời các cá nhân và cộng đồng vì nhiều lý do - từ các dự án phát triển công cộng đến các quan ngại an ninh quốc gia - và đã sử dụng nhiều thẩm quyền pháp luật. Các quy chế cho phép di dời thường đã chứng minh hiệu quả cao hơn nhiều ở việc di dời các cá nhân so với tái định cư toàn bộ cộng đồng; Tuy nhiên lịch sử cho thấy cả hai chương trình di dời và tái định cư đều phải trả qua thời gian khó khăn để có thể thành công. Cả việc hỗ trợ và tài trợ của địa phương và liên bang thường cho thấy không đáng tin cậy hoặc không bền vững.*
>
> *Quá trình di dời dân cư trong khu vực Đông Nam Louisiana nói chung là một trong những can thiệp thất bại của chính quyền. Một số cộng đồng đã buộc phải di chuyển do ngập lụt. Một số cộng đồng đã biến mất do các dự án công trình công cộng. Những cộng đồng khác vẫn duy trì tính toàn vẹn của cộng đồng mặc dù thiếu sự quan tâm và hỗ trợ của chính quyền. Ở nơi các nỗ lực tái định cư đã được thực hiện thì các nỗ lực đã bị rút ngắn hoặc bị hạn chế vì lý do chính trị*

BẢN DỰ THẢO

hay triết học. Quá trình này đã dẫn đến một sự mất lòng tin được ăn sâu trong công chúng về các dự án di dời hoặc tái định cư.

Tài liệu Tulane tiếp tục ghi chú tối đa 86 phần trăm các gia đình có nguy cơ được hưởng lợi từ sự can thiệp có kết cấu của Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển; tuy nhiên, những gia đình không nằm trong con số đó, đặc biệt là những hộ cư trú tại các cộng đồng nông thôn có dân cư thưa thớt, vẫn dễ bị ảnh hưởng tại nơi ở hiện tại của họ. Các cộng đồng người Mỹ Bản Địa ở các giáo xứ miền nam Lafourche và Terrebonne đặc biệt có nguy cơ cao.

Một điều rõ ràng rằng, Louisiana phải cải thiện hồ sơ theo dõi của quốc gia của chúng ta ở cả sáng kiến di dời và tái định cư. Nếu không có một cách tiếp cận chủ động, việc di dời sẽ diễn ra bộc phát, theo như các hình thức di cư được ghi chép trước đây sau Cơn Bão Katrina đã chỉ ra. Dù một hộ gia đình sử dụng tiền bảo hiểm để di chuyển sau một biến cố thiên tai, hoặc chấp nhận việc bị mua lại tự nguyện được xác nhận dựa trên một công thức tùy ý cấu thành giá trị thị trường công bằng, kết quả đều giống nhau - không có sự đầu tư trong việc duy trì các cộng đồng với nhau, cũng không có một cơ chế để duy trì các mối ràng buộc về xã hội và văn hóa được phát triển trong các khu vực dân cư dễ bị ảnh hưởng nhất của tiểu bang của chúng ta.

Tái định cư có thể khó khăn, nhưng ở Louisiana, tái định cư đã xảy ra và sẽ tiếp tục xảy ra. Vấn đề là liệu tái định cư xảy ra bộc phát hay sau khi lập kế hoạch chu đáo. LA SAFE hình dung ra một cách tiếp cận mang tính hệ thống cho việc lập kế hoạch và di cư nhóm dựa vào cộng đồng. Đó là một chiến lược quy mô nhỏ, có mục tiêu cho các cộng đồng có nguy cơ nhạy cảm về văn hóa và các nhóm có nhu cầu đặc biệt bao gồm người khuyết tật, người già, các nhóm dân tộc thiểu số chống đối và những người có thu nhập rất thấp. Chiến lược này được thiết kế nhằm giữ lại giá trị còn lại - và thường suy giảm nhanh chóng - của cộng đồng và chuyển giá trị đó sang một môi trường có cơ hội để phát triển và cuối cùng là phát triển mạnh.

<u>Các Nguyên Tắc về Tái Định Cư</u>

BẢN DỰ THẢO

1. Tất cả các hoạt động tái định cư phải hướng đến cộng đồng và mang tính tự nguyện.
2. Tái định cư không những phải lường trước được các rủi ro trong tương lai mà còn phải mang lại cơ hội cho cộng đồng trong tương lai.
3. Các hoạt động phải bao gồm xây dựng và kết nối các mạng xã hội như là một phần của quá trình và kết quả.
4. Trường hợp các cách tiếp cận thận trọng, phù hợp và mong muốn cần hình dung các tình huống mà các cộng đồng tái định cư giữ quyền tiếp cận đến những vùng đất bị bỏ hoang vì những lý do văn hóa, xã hội hoặc kinh tế.
5. Tất cả các hoạt động tái định cư phải dẫn đến giảm thiểu có thể chứng minh về rủi ro hiện tại và tương lai cho cộng đồng tham gia.
6. Khi có thể, tất cả các hoạt động tái định cư cần xảy ra trong phạm vi ranh giới pháp lý chung.
7. Các cộng đồng được hình thành và xây dựng thông qua tái định cư phải áp dụng các thực hành tốt nhất trên toàn thế giới về quản lý nước, bảo tồn năng lượng, phục hồi đất ngập nước và bảo tồn môi trường sống.
8. Các cộng đồng được hình thành và xây dựng thông qua tái định cư phải có một cách tiếp cận toàn diện đối với sự phát triển, bao gồm các cơ hội và phương pháp phát triển văn hóa, xã hội và kinh tế.
9. Tất cả các hoạt động tái định cư, trong một khoảng thời gian xác định, phải hình dung được và lập kế hoạch cho tổng số dân cư bị bỏ rơi của cộng đồng ban đầu.

Dự Án Tái Định Cư Số 1: Tái Định Cư Isle de Jean Charles.

Khi đối mặt với mức nước biển dâng cao và tác động của nó đối với sự an toàn và khả năng tồn tại của các cộng đồng ven biển, các quốc gia trên toàn thế giới đã nhận ra nhu cầu cấp thiết cần phải xây dựng mô hình làm việc nhằm hỗ trợ việc tái định cư cho cộng đồng ven biển

BẢN DỰ THẢO

đồng thời vẫn duy trì tính toàn vẹn văn hóa của họ. Bộ lạc Mỹ Bản Địa Isle de Jean Charles nằm ở ven biển Louisiana, một khu vực dẫn đầu thế giới về mất đất, có vị trí lý tưởng để phát triển và thử nghiệm các phương pháp thích ứng tái định cư bởi nhu cầu tái định cư của họ rất khẩn cấp. Cho đến thiên niên kỷ mới, khả năng tự cung tự cấp và khả năng thích ứng với thay đổi và khả năng gìn giữ văn hóa của Bộ Lạc trong cộng đồng của họ rất mạnh mẽ và cho phép hầu hết các gia đình thuộc bộ lạc ở lại tại nơi được gọi là "Đảo." Tuy nhiên, cùng với tình trạng mất hơn 98 phần trăm đất, tái định cư là việc không thể tránh khỏi; năm 1955 chỉ còn lại 320 mẫu Anh trong số 22,400 mẫu Anh trên Đảo và nhiều gia đình đã buộc phải rời khỏi Đảo.

Khi nhìn một cộng đồng văn hóa bền vững, lành mạnh và phù hợp, áp dụng những thực hành tốt nhất, các bộ lạc dự kiến tái định cư thành công sẽ bao gồm các công nghệ đổi mới và các biện pháp phục hồi hiện đại, kết hợp truyền thống lịch sử và các giải pháp chủ động cho thời đại thay đổi này. Những nỗ lực này có thể giúp đỡ không chỉ Isle de Jean Charles mà còn tạo nên một mô hình cho các cộng đồng khác thực hiện các biện pháp tái định cư thích hợp khi các điều kiện ở nơi ven biển của họ đảm bảo sẽ như vậy.

Mục tiêu bao quát là nhằm tạo ra một cộng đồng dạy-học, một khu vực thí điểm để nâng cao hoạt động tái định cư sinh kế bộ lạc do thay đổi khí hậu thông qua các hoạt động đổi mới, giảng dạy và chia sẻ đồng thời vẫn nhen nhóm truyền thống văn hóa cho các thành viên bộ lạc sống trong một cộng đồng thay vì sống rải rác như ngày nay - một số sống trên Đảo và một số khác sống tại các làng và thị trấn lân cận.

Việc thu mua một khu vực để tái định cư là giai đoạn quan trọng đầu tiên trong việc xây dựng một cộng đồng lành mạnh có kế hoạch. Các khu vực sẽ được đánh giá xem có phù hợp để xây dựng gia đình, trồng lương thực, có những đặc điểm tương tự nhất có thể với khu vực ban đầu của họ và an toàn nhất có thể trong bối cảnh vùng ven biển Louisiana hay không. Địa điểm khu vực cần giống với khu vực ban đầu nhất có thể để giữ lại sinh kế truyền thống và tập quán

BẢN DỰ THẢO

văn hóa, đồng thời vẫn giảm bớt rủi ro trong tương lai có thể dự đoán. Tất cả các yếu tố trong thiết kế và quá trình sẽ giúp hỗ trợ và tăng cường bản sắc, chủ quyền và phẩm giá bộ lạc.

Một Trung Tâm Cộng Đồng sẽ được xây dựng trong giai đoạn đầu tiên cùng với những ngôi nhà ban đầu - sẽ được xây dựng trong ba giai đoạn. Trung tâm này sẽ ngay lập tức đóng vai trò là một nơi trú chân cho bộ lạc thay thế nơi tụ tập truyền thống tương đương. Nơi đây được dự kiến là một điểm tiếp xúc với đất, một nơi có thể tổ chức các cuộc họp, nghi lễ và tiến triển phát triển khu vực. Thiết kế của khu vực bao gồm không gian tạm trú sẽ tăng gấp đôi như là nơi trú ẩn trong trường hợp bão đe dọa đến các ngôi nhà hiện có trong cộng đồng bộ lạc. Thiết kế nhà ở sẽ bao gồm những bố trí phù hợp với người cao tuổi và những người cần trợ giúp sinh hoạt, nhà đủ lớn cho những gia đình gồm nhiều thế hệ và không gian cho gia đình của thế hệ tiếp theo sống gần người lớn tuổi. Cộng đồng sẽ được xây dựng một cách linh hoạt nhất có thể để khi xuất hiện chức năng và nhu cầu sử dụng, các cấu trúc và cơ sở hạ tầng sẽ thích hợp với điều kiện hiện tại cũng như những mục tiêu tương lai. Và miễn là Đảo tồn tại, nó sẽ được giữ lại vì mục đích truyền thống và bản sắc bộ tộc khi tất cả các thành viên tái định cư. Dự kiến tuyến đường kết nối sẽ không thể đi qua sớm và do đó chỉ có thể dùng thuyền để tiếp cận.

Khu vực mới được hình dung như là một nơi sinh sống thực tế, với giá cả phải chăng phục vụ việc tái định cư của bộ lạc. Ý kiến đóng góp, tầm nhìn và ban lãnh đạo của cộng đồng bộ lạc sẽ là điểm cốt lõi cho tất cả các giai đoạn thiết kế khu vực đáp ứng nhu cầu và mong muốn hiện tại và trong tương lai đồng thời theo dõi cuộc sống, nguồn lực và cơ sở hạ tầng trước đó của Đảo trong phạm vi khả thi nhất có thể. Từng khu vườn của gia đình, các phương pháp quản lý nước và lũ lụt bản địa hóa sẽ được sử dụng để xử lý nước như một nguồn tài nguyên chứ không phải là một vấn đề. Mương lọc sinh học, chiến lược trồng trọt và công viên cộng đồng và các khu vui chơi sẽ có nhiều chức năng và sẽ được nhận lượng nước mưa dư thừa (tích trữ nước mưa) cũng như cung cấp các địa điểm phục vụ vui chơi giải trí và động lực tương tác cộng đồng.

BẢN DỰ THẢO

Các công trình này sẽ được kiến tạo bằng các phương pháp thiết kế có khả năng phục hồi bao gồm những phương pháp làm giảm nguy cơ xảy ra bão nghiêm trọng, thiết kế và cơ sở hạ tầng công nghệ thấp và hiệu quả năng lượng. Quá trình này sẽ xét đến những so sánh thu nhập khiêm tốn nhất trên toàn quốc. Các lần nâng sàn đầu tiên sẽ đáp ứng cả hai yêu cầu hiện tại và mức tăng dự kiến (tức là "phần nổi"). Các nguồn tái tạo sẽ được chú trọng như năng lượng mặt trời, hệ thống bơm nhiệt nối đất khép kín (hoặc bơm nước khép kín) với giếng được dùng chung bởi cụm gia đình, và vật liệu xây dựng và thiết bị có nguồn gốc tại địa phương. Các thành viên trong bộ lạc sẽ có cơ hội được đào tạo về công nghệ xây dựng bền vững tiên tiến và tham gia xây dựng nhà mới đồng thời cũng có khả năng có việc làm trong khu vực. Những phương pháp tiếp cận xanh khác bao gồm giảm thải xây dựng, vật liệu lát thấm nước và cộng đồng thân thiện với người đi bộ/cơ sở thương mại. Các sáng kiến nước thải cũng có thể chuyển giao trên toàn cầu.

Suy thoái môi trường khu vực từ ngành công nghiệp khai thác và trồng trọt có thể cho Bộ Lạc cơ hội có được chuyên môn và phát triển năng lực kinh doanh trong việc khắc phục hậu quả của những khu vực bị bỏ hoang và/hoặc phục hồi vùng ven biển, sử dụng các công nghệ tiên tiến, tác động thấp và không xâm lấn. Thông qua việc tạo ra các cuộc thi nổi tiếng như Đối Phó với Nước hàng năm, Louisiana đang đảm nhiệm vị trí lãnh đạo trong nghiên cứu tài nguyên nước và doanh nghiệp giảm thiểu ven biển. Việc tái định cư của Isle de Jean Charles sẽ là một dự án mẫu được đưa ra để đánh giá quá trình đổi mới đó.

<u>Số Liệu.</u> Tăng công suất hệ thống quản lý nước (tại các hộ gia đình).

<u>Ngân Sách.</u> Quỹ CDBG-NDR được yêu cầu cho một hoặc nhiều giai đoạn phát triển tái định cư bộ lạc này. Tổng chi phí phát triển có thể cao hơn $100,000,000.

Quỹ LA SAFE.

Để đạt được những kết quả được nêu trong khuôn khổ LA SAFE, Tiểu Bang Louisiana sẽ tạo lập Quỹ LA SAFE (Quỹ) - được thiết kế để cấp vốn bù đắp thiếu hụt cho các dự án quan

BẢN DỰ THẢO

trọng mà sẽ làm cho cộng đồng Louisiana vững vàng hơn. Vốn được cấp thông qua Quỹ nhằm lấp đầy khoảng trống tiềm năng giữa việc sử dụng vốn, huy động vốn thông thường, trợ cấp và các nguồn vốn phi truyền thống khác. Quỹ sẽ tài trợ khoản thiếu hụt cho các dự án lập kế hoạch, thiết kế, và xây dựng hoặc phục hồi, nằm trong khu vực Tái Định Hình, Trang Bị Bổ Sung, và Tái Định Cư được chỉ định, và dựa vào các lĩnh vực ưu tiên của chương trình được đề ra thông qua khuôn khổ LA SAFE. Theo đó, Quỹ hiện ghi nhận sáu lĩnh vực của chương trình: Nhà Ở Chống Chịu Được Thiên Tai, Vận Chuyển Phục Hồi, Năng Lượng Phục Hồi, Phát Triển Kinh Tế, Giảm Thiểu, và Quy Hoạch/Giáo Dục.

Quỹ LA SAFE ban đầu sẽ được cấp vốn bằng quỹ CDBG-NDR. Tiểu Bang Louisiana sẽ vẫn tuân thủ tất cả các yêu cầu của CDBG-NDR cho đến khi tất cả các quỹ được phân bổ và thu nhập của chương trình liên quan được kỳ vọng cho những hoạt động đủ điều kiện. Khi Quỹ mãn hạn, Quỹ sẽ tìm kiếm thêm vốn từ các tổ chức tài chính, các tổ chức từ thiện, vốn chủ sở hữu tư nhân, và các nguồn bên ngoài khác.

BẢN DỰ THẢO

Có sẵn những khoản đầu tư cho các chính quyền địa phương, phân khu chính trị của Tiểu Bang và các tổ chức phi lợi nhuận. Quan hệ đối tác công-tư nhân là đủ điều kiện, miễn sao thực thể công là người nộp đơn chính. Bất kỳ dự án nào mà người nộp đơn yêu cầu tài trợ thông qua Quỹ phải đáp ứng một số tiêu chí đã thiết lập dựa trên địa điểm, lĩnh vực của chương trình và dự án.

A. Tiêu Chí Địa Điểm

   Để có đủ điều kiện nhận tài trợ, các dự án phải được đặt trong khu vực Tái Định Hình, Trang Bị Bổ Sung, và Tái Định Cư, theo chỉ định của Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng Louisiana.

B. Tiêu Chí Lĩnh Vực của Chương Trình

Tất cả các dự án đủ điều kiện phải thuộc ít nhất một lĩnh vực chương trình ưu tiên hiện tại của Quỹ. Mỗi lĩnh vực chương trình được phân bổ một khoản tiền nhất định trong Quỹ, và có những tiêu chí riêng cho các dự án đủ điều kiện mà phải được xem xét cùng với tiêu chí địa điểm và dự án. Dưới đây là những lĩnh vực chương trình hiện tại và tiêu chí của mỗi lĩnh vực.

a. Nhà Ở Chống Chịu Được Thiên Tai –

   i. Phát triển hoặc phục hồi bất động sản mà cung cấp tối thiểu 25 nhà ở có giá cả phải chăng. Một "nhà có giá cả phải chăng" được định nghĩa là một nhà ở mà tổng chi phí nhà ở hàng năm không vượt quá 30 phần trăm thu nhập hộ gia đình, đối với những hộ gia đình kiếm được 80 phần trăm Thu Nhập Bình Quân Khu Vực (AMI).

   ii. Phải cung cấp năm mươi phần trăm nhà ở có giá cả phải chăng ở mức giá phải chăng trong tối thiểu 10 năm, và 50 phần trăm còn lại ở mức giá phải chăng trong tối thiểu năm năm. Thời hạn áp dụng giá cả phải chăng này có thể được tăng lên tương ứng với mức độ tham gia tài chính của Quỹ trong dự án.

   iii. Sẽ có ưu tiên cho những dự án nhà ở nằm gần tài sản kinh tế quan trọng, các trung tâm việc làm, trường học và các tuyến đường trung chuyển.

   iv. Những dự án nhà ở đủ điều kiện sẽ không được nằm trong Khu Tái Định Cư.

b. Vận Chuyển Phục Hồi –

   i. Các dự án giao thông vận tải đủ điều kiện phải vừa giải quyết được điều kiện bất lợi hiện tại và vừa tăng sức chứa cho nhóm dân cư trong

BẢN DỰ THẢO

tương lai, hoặc trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế dọc theo hoặc giữa hành lang đất cao.

ii. Các dự án đủ điều kiện phải xem xét nhiều phương thức vận chuyển

iii. Tất cả các dự án giao thông vận tải phải dễ tiếp cận và mang lại lợi ích cho phạm vi người sử dụng rộng lớn.

iv. Những dự án giao thông vận tải có thể nằm tại khu vực Tái Định Hình, Trang Bị Bổ Sung, và Tái Định Cư.

c. Năng Lượng Phục Hồi –

i. Những công nghệ đủ điều kiện sẽ bao gồm công nghệ tái tạo nhiệt và điện; CHP hiệu suất cao (65 phần trăm hiệu suất) và pin nhiên liệu (50 phần trăm hiệu suất); tích trữ năng lượng (điện hoặc nhiệt); hệ thống quản lý năng lượng (điều khiển, công tắc, phần mềm); công nghệ cấp điện khi mất điện lưới; và hệ thống vi lưới. Công nghệ thông thường, chẳng hạn như máy phát điện diesel, sẽ không đủ điều kiện.

ii. Các dự án phải hoạt động được trong chế độ cấp điện khi mất điện lưới liên tục trong ít nhất 3 ngày, với các dự án có thời gian lâu hơn sẽ có mức cao hơn. Những hệ thống mới hoặc trang bị thêm sẽ đủ điều kiện. Những dự án năng lượng có thể nằm trong Khu Tái Định Hình hoặc Trang Bị Bổ Sung.

d. Phát Triển Kinh Tế -

i. Những dự án đủ điều kiện phải tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho những người có thu nhập thấp đến trung bình.

BẢN DỰ THẢO

ii. Dự án có thể bao gồm các biện pháp khuyến khích đầu tư vào các trung tâm việc làm nằm trên vùng đất cao, và có thể được dự kiến giảm nguy cơ nhằm phát triển thương mại.

iii. Những dự án phát triển kinh tế phải tạo ra giá trị cho những cộng đồng có dự án.

iv. Những dự án phát triển kinh tế có thể không được nằm tại Khu Tái Định Cư.

e. Giảm thiểu –

i. Những dự án giảm thiểu đủ điều kiện phải:

1. Xác định những hành động tiết kiệm chi phí để giảm bớt rủi ro được đã được các bên liên quan và công chúng thống nhất
2. Tập trung nguồn lực vào các rủi ro và các khả năng dễ bị ảnh hưởng lớn nhất
3. Xây dựng quan hệ đối tác giữa những người, tổ chức và doanh nghiệp liên quan
4. Nâng cao giáo dục và nhận thức về các mối nguy hiểm và rủi ro
5. Điều chỉnh giảm nguy cơ bằng các mục tiêu khác của cộng đồng

ii. Những biện pháp giảm thiểu tác động cấu trúc cần được giới hạn về quy mô và mang lại lợi ích có thể định lượng và chứng minh cho một ngành hoặc cộng đồng.

BẢN DỰ THẢO

iii. Những biện pháp can thiệp cần tập trung vào việc quy hoạch sử dụng đất, thông qua luật xây dựng và nỗ lực giáo dục để lên kế hoạch ứng phó với rủi ro hiện tại và tương lai.

iv. Các chiến lược cần tận dụng cơ sở hạ tầng và đổi mới xanh, kỹ thuật cấp cộng đồng để từng bước giảm bớt rủi ro, hoặc ít nhất duy trì mức rủi ro hiện tại.

v. Việc trang bị bổ sung có thể xem xét đến nhu cầu của các ngành tiềm năng và cụ thể để duy trì khả năng hoạt động của các ngành này trong điều kiện bình thường, phục hồi và khẩn cấp.

vi. Những biện pháp can thiệp cần tập trung vào những hoạt động giảm thiểu phi cấu trúc có mục tiêu và mang tính chiến lược mà hỗ trợ những lợi ích kinh tế quan trọng. Những biện pháp can thiệp như vậy có thể bao gồm việc phát triển nhà ở dành cho lực lượng lao động có giới hạn và nâng cao cơ sở hiện tại nhằm hỗ trợ tài sản kinh tế gần đó.

vii. Những dự án đủ điều kiện có thể nằm tại Khu Tái Định Hình hoặc Trang Bị Bổ Sung.

f. Quy Hoạch/Giáo Dục –

C. Tiêu Chí đối với Dự Án Đủ Điều Kiện

Tất cả các dự án, bất kể thuộc lĩnh vực chương trình hay không, phải đáp ứng tiêu chí sau đây để được xem xét nhận Quỹ:

a. Những dự án quy hoạch và xây dựng có đủ điều kiện được tài trợ. Những dự án xây dựng có thể bao gồm chi phí thiết kế và chi phí kỹ thuật.

BẢN DỰ THẢO

b. Tất cả các dự án phải nằm tại Khu Tái Định Vị, Trang Bị Bổ Sung hoặc Tái Định Cư được chỉ định.

c. Nếu có thể, tất cả các dự án phải tuân thủ theo các kế hoạch hiện tại của địa phương, khu vực và trên toàn tiểu bang.

d. Các dự án phải thể hiện có sự thiếu hụt rõ rệt trong nguồn vốn.

e. Tất cả các dự án phải giúp một cộng đồng (hoặc các cộng đồng) cụ thể hoặc Tiểu Bang Louisiana khỏi những thiệt hại thiên tai trong tương lai và/hoặc tăng khả năng phục hồi trong tương lai.

Những khoản đầu tư lấy từ Quỹ có thể dao động từ tối thiểu là $100,000 đến tối đa $20 triệu. Chương trình sẽ cung cấp các mức độ hỗ trợ khác nhau, một phần dựa vào sự giàu có của cộng đồng chính. Các khoản đầu tư sẽ được tính bằng cách sử dụng một công thức bao gồm dân số và thu nhập bình quân đầu người của thành phố, với kết quả là cộng đồng thu nhập thấp được hỗ trợ thêm.

Để tối đa hóa hiệu suất và hiệu quả đầu tư của Quỹ, tất cả các dự án phải thực hiện một yêu cầu đòn bẩy tài chính. Tuy nhiên, do tính chất của các dự án được đề xuất có thể khác nhau rất lớn, cũng như tính sẵn có của nguồn vốn cho các dự án khác nhau nên yêu cầu đòn bẩy tài chính sẽ được xác định bằng thang di động, nhằm đòn bẩy theo quy mô phù hợp, dựa trên loại dự án và điều kiện thị trường. Trong những trường hợp đặc biệt, Tiểu Bang có thể bỏ hoặc sửa đổi các yêu cầu đòn bẩy tài chính.

Để trở thành công cụ hiệu quả giúp Louisiana dễ phục hồi hơn, đồng thời đảm bảo tính bền vững, Quỹ sẽ được áp dụng một cách linh hoạt nhất có thể khi thực hiện đầu tư vào các dự án phục hồi. Do đó, Quỹ có thể sử dụng một loạt "sản phẩm" đầu tư, bao gồm:

- Khoản trợ cấp;

BẢN DỰ THẢO

- Khoản vay – lãi suất được xác định riêng biệt dựa trên khoản đầu tư cần thiết từ Quỹ; hoặc
- Vốn Đầu Tư Chủ Sở Hữu.

Trong một số trường hợp, Quỹ có thể tính lệ phí để bù đắp chi phí liên quan đến việc xử lý và cung cấp các khoản đầu tư, những việc có thể được tài trợ như một phần của tổng chi phí dự án.

Các dự án được tài trợ thông qua Quỹ phải bắt đầu công việc một cách nghiêm túc trong vòng ba tháng kể từ khi kết thúc, và phải hoàn thành công việc trong vòng 24 tháng kể từ khi kết thúc. Một dự án được coi là hoàn thành sau khi Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng duyệt xét và/hoặc kiểm tra cuối cùng, và khi có thể, người nhận phải nộp bằng chứng chứng minh rằng tất cả các phê duyệt giấy phép và luật thích hợp đều được bảo đảm, bao gồm Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu. Gia hạn có thể được đánh giá trên cơ sở từng trường hợp cụ thể.

Quỹ sẽ cung cấp hỗ trợ kỹ thuật (TA) để giúp người nộp đơn xác định nhu cầu của họ và những đề xuất dự án thiết kế. Quỹ này sẽ giải quyết vấn đề của một số người nộp đơn không có chuyên gia nội bộ, và không có đủ chuyên môn kỹ thuật không phức tạp để xây dựng đề xuất dự án. Tiểu Bang sẽ thuê các tư vấn để lập đội hỗ trợ kỹ thuật và sẽ khuyến khích các thành phố nộp đơn đăng ký xin khoản trợ cấp hỗ trợ kỹ thuật trong vòng yêu cầu đầu tiên. Những người được nhận hỗ trợ TA sẽ có đủ điều kiện để nộp đơn đăng ký xin quỹ thực hiện dự án sau khi hoàn tất TA. Điều này vừa giúp khuyến khích người nộp đơn có thể không tham gia đưa ra đề xuất và vừa bảo đảm đề xuất có chất lượng cao.

<u>Số Liệu.</u> Khác nhau (theo kiểu hình chương trình).

<u>Ngân Sách.</u> Quỹ CDBG-NDR được yêu cầu để thành lập Quỹ với tổng số tiền là $40,000,000.

BẢN DỰ THẢO

BCA. Một bản dự thảo BCA được kèm theo và gửi cùng với đơn đăng ký này như là Tài Liệu Đính Kèm F.

Tiến Độ Chương Trình. Tất cả các hoạt động sử dụng Quỹ LA SAFE sẽ được hoàn thành trong vòng 24 tháng thực hiện nghĩa vụ trợ cấp hoặc chậm nhất là thời hạn trả chi phí đã nêu trong biểu quyết ngân sách vào tháng 9 năm 2019.

Nhất Quán với các Tài Liệu Quy Hoạch Khác. Đơn đăng ký này nhất quán với cả kế hoạch phát triển bền vững trong khu vực và Kế Hoạch Giảm Thiểu Thiệt Hại của Địa Phương được FEMA phê duyệt. HUD-2991 và tài liệu hỗ trợ có liên quan khác sẽ được gửi kèm gói đơn đăng ký cuối cùng.

BẢN DỰ THẢO

Phụ Lục F: Đòn Bẩy

Trong Giai Đoạn 1, OCD-DRU đã thực hiện một cam kết chắc chắn là sẽ hỗ trợ tài chính trực tiếp với tổng số tiền là $250,000. Trong Giai Đoạn 2, nhiều cam kết đã được đảm bảo bằng cả nguồn tiểu bang và địa phương. Tuy nhiên, nhiều thỏa thuận củng cố thêm những cam kết này vẫn chưa được hoàn thiện, và do đó, do tính chất nhạy cảm của mình, những thỏa thuận đó vẫn chưa được nêu chi tiết trong bản thảo đơn đăng ký này. Những cam kết này sẽ được mô tả đầy đủ trong đơn đăng ký đã hoàn thiện của tiểu bang mà sẽ trình lên HUD vào ngày 27 tháng 10 và được gửi kèm đơn đăng ký cuối cùng mà tiểu bang sẽ đăng trực tuyến, thay thế bản thảo này.

BẢN DỰ THẢO

Phụ Lục G: Cam Kết Dài Hạn

Trong Giai Đoạn 1, tiểu bang đã thực hiện một số cam kết được thiết kế đặc biệt để xây dựng khả năng phục hồi không chỉ trong bốn khu vực mục tiêu, mà còn trên toàn bộ khu vực dễ bị ảnh hưởng. Để xây dựng dựa trên phản ứng này trong Giai Đoạn 2, trước tiên tiểu bang sẽ cung cấp một bản cập nhật về những gì đã được cam kết trước đó, tiếp theo là tiếp tục hành động mà tiểu bang đã cam kết thực hiện.

Cập Nhật Cam Kết Giai Đoạn 1.

Các Cam Kết CDBG-DR.

Thông qua việc phân bổ quỹ CDBG-DR được đặc biệt dành để giải quyết các ảnh hưởng của Thiên Tai Đủ Tiêu Chuẩn tại khu vực, Bão Isaac, cũng như quỹ được phân bổ để phục hồi từ bão Katrina, Rita, Gustav và Ike, tiểu bang đã cam kết thực hiện nhiều hành động liên tục để tăng cường khả năng phục hồi của cả khu vực mục tiêu và khu vực vùng miền rộng lớn hơn chịu tác động của biến cố. Những hành động này được chia nhỏ và được trình bày và cập nhật dưới đây.

BẢN DỰ THẢO

Giáo Xứ St. John the Baptist: Trong Giai Đoạn 1, tiểu bang nêu bật hai chương trình khắc phục hậu quả sau Bão Isaac, Chương Trình Phục Hồi Hỗ Trợ Chủ Sở Hữu Nhà trị giá $11,549,820 và Chương Trình Nâng Độ Cao Nhà Ở trị giá $2,500,000 của giáo xứ, hai chương trình được thiết kế để xây dựng lại và củng cố cấu trúc nhà ở trong vùng ngập lũ, và trong trường hợp này, là các cấu trúc trải qua ngập lụt-lũ lụt gần đây. Trong Giai Đoạn 1, chúng tôi dự kiến các chương trình này sẽ làm giảm thiểu thiệt hại và bảo vệ cho 241 hộ gia đình thông qua Chương Trình Phục Hồi Hỗ Trợ Chủ Sở Hữu Nhà và thêm 20 ngôi nhà thông qua Chương Trình Nâng Độ Cao Nhà Ở. Tính đến tháng 9, chương trình này đã được tiến hành với các hoạt động còn lại dự kiến sẽ được hoàn thành trước thời hạn của khoản trợ cấp là ngày 30 tháng 9 năm 2019.

Giáo Xứ Plaquemines: Trước đó, tiểu bang đã nêu bật hai chương trình khắc phục hậu quả sau bão Isaac được tiến hành ở Giáo Xứ Plaquemines, Chương Trình Hỗ Trợ Nhà Ở trị giá $12,828,400 và chương trình trị giá $4,124,600 cung cấp phần chia sẻ chi phí cho những người nhận trợ cấp nâng độ cao LMI của Chương Trình Trợ Cấp Giảm Thiểu Mối Nguy Hiểm. Như trong giáo xứ St. John the Baptist, cả hai chương trình đều được thiết kế xây dựng lại và củng cố cấu trúc nhà ở trong vùng ngập lũ, và trong trường hợp này, là các cấu trúc trải qua ngập lụt-lũ lụt gần đây. Trong Giai Đoạn 1, chúng tôi dự kiến các chương trình này sẽ làm giảm thiểu thiệt hại và bảo vệ cho 282 hộ gia đình thông qua Chương Trình Hỗ Trợ Nhà Ở và thêm 129 ngôi nhà thông qua chương trình nâng độ cao Chia Sẻ Chi Phí của HMGP. Tính đến tháng 9, chương trình này đã được tiến hành với các hoạt động còn lại dự kiến sẽ được hoàn thành trước thời hạn của khoản trợ cấp là ngày 30 tháng 9 năm 2019.

Chương Trình Phục Hồi Toàn Diện Thí Điểm: Ngoài ra, tiểu bang nêu bật Chương Trình Phục Hồi Toàn Diện Thí Điểm của mình trong Giai Đoạn 1, với mục đích là để tạo điều kiện thuận lợi cho các nỗ lực lập kế hoạch cộng đồng xây dựng khả năng phục hồi thông qua việc thiết lập luật pháp, chính sách, kiến thức và cam kết chung cần thiết để ngăn chặn thiên tai. Trong Giai Đoạn 1, tiểu bang đã cam kết sẽ hoàn thành và ban hành kế hoạch và pháp lệnh trong 44 giáo xứ và thành phố khác nhau và tất cả đều được dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối năm 2016.

Chương Trình Phục Hồi Dựa Trên Trợ Cấp Biển Louisiana.

Vào tháng 12 năm 2014, LSG trao khoản trợ cấp cho năm đề xuất được đặc biệt lựa chọn về khả năng có thể tăng cường khả năng phục hồi trong vùng. Khi kết thúc quá trình này, tiểu bang sẽ sử dụng các sản phẩm được tạo ra thông qua chương trình này để thông báo các sáng kiến cụ thể mà có thể được đề xuất thông qua NDRC, ngoài ra còn là LRF và các sáng kiến định hướng khả năng phục hồi lâu dài mà chương trình tham gia trong thập kỷ qua. Như được nêu

BẢN DỰ THẢO

trong Giai Đoạn 1, tất cả các dự án được thiết kế để kéo dài trong hai năm, và dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối năm 2016.

Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển.

Kể từ năm 2007, tiểu bang đã gia tăng đáng kể cam kết về tài chính dành cho vùng ven biển. Nhìn chung, tiểu bang đã xây dựng hoặc cải thiện khoảng 250 dặm đê, đã xây dựng 45 dặm đảo chắn và bờ ngăn, làm lợi cho hơn 25,700 mẫu Anh môi trường sống ven biển, xác định và sử dụng hàng tá các nguồn tài trợ tư nhân, của địa phương, tiểu bang và liên bang khác nhau, và đưa hơn 150 dự án vào thiết kế và xây dựng. Trong Giai Đoạn 1, tiểu bang đã nêu bật các dự án hiện đang trong quá trình xây dựng trong những khu vực mục tiêu thuộc giáo xứ Plaquemines, Lafourche, và Terrebonne. Chúng tôi dự kiến những dự án này sẽ tạo thêm 73,399 mẫu Anh đất tại Giáo Xứ Plaquemines, 7,640 mẫu Anh tại Giáo Xứ Terrebonne, và 7,943 mẫu Anh tại Giáo Xứ Lafourche. Tất cả các dự án hiện đang trong quá trình xây dựng được dự kiến sẽ hoàn thành chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2017.

BẢN DỰ THẢO

Cam Kết Mới trong Giai Đoạn 2.

Đánh Giá Biện Pháp Khắc Phục Hậu Quả: Phân Tích Tác Động của Biện Pháp Khắc Phục Hậu Quả Sau Bão.

Vào ngày 20 tháng 1 năm 2015, tiểu bang đã công bố "Bản Yêu Cầu Thông Tin (RFI) Về Phân Tích Chi Phí và Chương Trình CDBG-DR tại Tiểu Bang Louisiana Từ Năm 2005." Mục đích của việc này là nhằm phân tích những tác động ròng của các khoản đầu tư khắc phục hậu quả thiên tai dài hạn khác nhau như người được tài trợ CDBG-DR nhiều nhất của HUD. Và đặc biệt khám phá những cách khắc phục hậu quả thiên tai tiềm năng trong tương lai và các quy trình xây dựng khả năng phục hồi có thể được cải thiện thông qua kinh nghiệm học được ở Louisiana. Trong nhiều hạng mục khác, RFI đã yêu cầu thông tin về "phương pháp luận liên quan đến các tác động kinh tế vĩ mô và vi mô phát sinh từ các khoản đầu tư khác nhau của RFI vào lĩnh vực

nhà ở, cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế và quy hoạch" với trọng tâm cụ thể về tăng trưởng kinh tế ở các cộng đồng bị ảnh hưởng. Tóm lại, đây là một nỗ lực nhằm thông báo và hướng dẫn đưa ra quyết định về chính sách và chương trình trong môi trường sau thiên tai để tối đa hóa sự đầu tư của người nộp thuế vào nỗ lực khắc phục hậu quả dài hạn và xây dựng khả năng phục hồi - đặc biệt là ý định kép nói trên của NDRC.

Sau khi RFI công bố, tiểu bang đã nhận được đệ trình từ tám tư vấn và các tổ chức học thuật có uy tín nêu chi tiết cách những tổ chức này cơ cấu cho nỗ lực hồi tố như vậy. Trong giai đoạn đầu tiên của nghiên cứu 'Phân Tích Tác Động' này, tiểu bang đã hợp tác với Viện Quản Lý Thiên Tai Stephenson của Đại Học Tiểu Bang Louisiana (LSU SDMI) nhằm tìm ra mối tương quan giữa các khoản đầu tư khắc phục hậu quả thiên tai và các chỉ số khắc phục hậu quả trước mắt và khả năng khôi phục lâu dài. Nỗ lực ban đầu này, được gọi là *Đánh Giá Biện Pháp Khắc Phục: Phân Tích Tác Động của Biện Pháp Khắc Phục Hậu Quả Sau Bão,* được công bố trùng với kỷ niệm 10 năm xảy ra trận Bão Katrina và tiết lộ những phát hiện ban đầu thông qua các báo cáo trình bày nhà ở, phát triển kinh tế, và nỗ lực cơ sở hạ tầng.

BẢN DỰ THẢO

Nghiên cứu về nhà ở đã tìm ra "mối tương quan tích cực theo thời gian giữa khoản chi tiêu của chương trình và phục hồi dân số, trong đó cho thấy rằng những khu vực nhận được giải ngân đều phục hồi nhanh chóng." Hơn nữa, "tồn tại mối tương quan tích cực liên tục với các khoản giải ngân cho các chủ sở hữu nhà và gia tăng dân số khi giải ngân được so sánh với dân số một, hai, và ba năm sau đó." Nói cách khác, tiểu bang có thể định lượng lợi ích thực sự thông qua các sáng kiến nhà ở của mình, và những lợi ích đó kéo dài theo thời gian và thông qua các biến cố thiên tai tiếp theo, giống như bão Gustav và Ike và Sự Cố Tràn Dầu Deepwater Horizon – chỉ ra giá trị khả năng phục hồi.

Trong nghiên cứu cơ sở hạ tầng của mình, LSU SDMI đã tìm ra một mối tương quan giữa khoản chi tiêu để phục hồi và "khoản tăng tổng tài sản của 37 chính quyền giáo xứ là gần 60%

(không được điều chỉnh theo lạm phát) từ cuối năm 2005 đến năm 2013, cao hơn $17 tỉ.” Ngoài ra, tỷ lệ nợ-trên-tài sản của 37 chính quyền giáo xứ nhận những khoản đầu tư cơ sở hạ tầng "đã giảm hơn 10%, từ 0.44 xuống 0.39, từ cuối năm 2005 đến năm 2013, đặt các giáo xứ này trong tình trạng tài chính lành mạnh để phát triển tài chính bền vững dài hạn.” Cuối cùng, "những chính quyền nhận được một số khoản đầu tư lớn nhất trên bình quân đầu người đã thấy khả năng thanh toán của họ theo tỷ lệ nợ-trên-tài sản đã giảm trên 50% trong giai đoạn này đạt được những tiến bộ lớn nhất.” Tóm lại, chúng tôi đã có thể chỉ ra một mối tương quan giữa các loại hình đầu tư để phục hồi đã thực hiện và những cải tiến cấu trúc trong tình hình tài chính của các chính quyền đại diện cho những khu vực bị ảnh hưởng. Mặt khác, bằng cách chỉ ra cách mà những can thiệp cơ bản như vậy tiếp diễn đến hết năm 2013, chúng tôi có thể định lượng những khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng được trang bị ngày càng tốt như thế nào để có thể chống chịu được cơn bão tiếp theo và những biến cố thiên tai khác.

Cuối cùng, nghiên cứu phát triển kinh tế đã tìm ra mối tương quan cho thấy "các ngành công nghiệp trong giáo xứ có khoản giải ngân cao hơn theo chương trình (phát triển kinh tế) cũng có tỷ lệ mở rộng kinh doanh cao hơn.” Cụ thể, "những ngành công nghiệp dịch vụ thường không là mục tiêu của những nỗ lực phát triển kinh tế đã cho thấy mối tương quan lớn nhất giữa tiền giải ngân... và tăng trưởng kinh tế. Nhiều ngành công nghiệp đóng quan trọng trong việc hỗ trợ người dân quay trở lại khu vực (bị ảnh hưởng).” Hơn nữa, "kết quả dường như chỉ ra rằng chương trình đã giúp thúc đẩy khởi động mới một số lĩnh vực trong những năm tiếp theo" và "mối liên kết giữa giải ngân và mở rộng kinh doanh một hoặc hai năm sau khi giải ngân khoản tài trợ ban đầu, cho thấy chương trình không những giúp các doanh nghiệp tiếp tục mở cửa, mà còn giúp những doanh nghiệp đó mở rộng phạm vi.” Hơn nữa, ở mức xây dựng khả năng phục hồi, mức cơ bản, nghiên cứu LSU SDMI đã tìm ra mối tương quan giữa những khoản đầu tư phục hồi của tiểu bang và sự phát triển lâu dài, bền vững.

BẢN DỰ THẢO

Với tư cách là người được tài trợ CDBG-DR nhiều nhất của HUD, tiểu bang có khả năng riêng để phát triển các bài học kinh nghiệm thiết thực cho biết những nỗ lực khắc phục hậu quả thiên tai dài hạn trong tương lai. Giai đoạn đầu tiên trong nỗ lực này của chúng tôi cho phép chúng tôi nói lên mối tương quan trong một thời kỳ, khi mà những biến cố tiếp theo liên tục ảnh hưởng đến khu vực địa lý chung và cộng đồng. Bước tiếp theo trong quy trình là thiết lập quan hệ nhân quả. Nếu chúng tôi có thể hiểu những khoản đầu tư của chương trình được điều chỉnh như thế nào để tạo ra kết quả xây dựng khả năng phục hồi hợp lý, thì chúng tôi có thể cung cấp một kế hoạch chi tiết về cách thẩm quyền khôi phục được áp dụng cho những kết quả phục hồi được tối đa hóa trong các sáng kiến phục hồi lâu dài. Tiểu bang thấy nỗ lực đó giống với các mục tiêu của chính NDRC, trong chừng mực họ đều tích cực tìm kiếm để tiếp tục một cơ sở tri thức quốc gia giải quyết những nhu cầu khắc phục hậu quả thiên tai lâu dài chưa được đáp ứng đồng thời luôn tiến về phía trước và xây dựng khả năng phục hồi nền tảng trong hầu hết các cộng đồng bị ảnh hưởng nhất của chúng tôi. Do đó, tiểu bang cam kết thực hiện các bước tiếp theo trong nỗ lực của mình và thiết lập các khuyến nghị quốc gia dựa trên các mối quan hệ nhân quả, tiểu bang có thể xác giữa đầu tư trong quá khứ của mình và những phần bổ sung giá trị phục hồi có thể định lượng.

Thích Ứng Chiến Lược cho Môi Trường Tương Lai của Louisiana (LA SAFE).

Ở phần khác trong đơn đăng ký này, tiểu bang đã vạch ra khuôn khổ chính sách chiến lược xây dựng khả năng phục hồi của mình, LA SAFE. Bản thân khuôn khổ nêu lên một khoảng cách trong khả năng phục hồi giữa những nỗ lực của tiểu bang nhằm chống lại những ảnh hưởng do mất đất, sụt lún, và mực nước biển dâng cao và mô hình phát triển cộng đồng trong các giáo xứ Vùng Ven Biển của tiểu bang. Khuôn khổ tính đến khả năng dễ bị ảnh hưởng hiện tại đồng thời tận dụng dữ liệu có sẵn để dự kiến khả năng dễ bị ảnh hưởng trong tương lai theo thời gian. Thông qua quy trình NDRC này và thiết lập LA SAFE, tiểu bang cam kết sẽ lấp đầy khoảng cách

BẢN DỰ THẢO

đó. Tổ chức chính của tiểu bang phụ trách về đơn đăng ký NDRC này, Văn Phòng Phát Triển Cộng Đồng (OCD) đã nêu việc áp dụng LA SAFE thông qua các đề xuất đưa ra trong Giai Đoạn 2. Hướng tới mục tiêu tương lai, tiểu bang cam kết sẽ sắp xếp khuôn khổ chính sách chiến lược này với Kế Hoạch Giảm Thiểu Mối Nguy Hiểm hiện có của tiểu bang và Kế Hoạch Tổng Thể dành cho Vùng Ven Biển của tiểu bang trước khi kết thúc năm 2016. Tiểu bang cũng cam kết hợp tác với bốn giáo xứ trong đơn đăng ký này, các giáo xứ St. John the Baptist, Terrebonne, Lafourche, và Plaquemines, cũng như ba giáo xứ nộp đơn đăng ký nhận quỹ NDRC riêng, các giáo xứ Orleans, Jefferson, và St. Tammany, để áp dụng LA SAFE tại địa phương và điều chỉnh nó với kế hoạch toàn diện trong các khu vực quyền hạn tương ứng.

BẢN DỰ THẢO

Lịch Phản Hồi

Cuộc Thi về Khả Năng Phục Hồi Sau Thiên Tai Quốc Gia là một cuộc thi kéo dài một năm được cơ cấu thành hai giai đoạn: giai đoạn tạo khung (Giai Đoạn I) và giai đoạn thực hiện (Giai Đoạn II).

- Các đơn đăng ký ở Giai Đoạn II đến hạn gửi cho HUD chậm nhất vào ngày 27 tháng 10 năm 2015;

- HUD dự kiến thông báo khoản trợ cấp sau 60 ngày kể từ hạn chót của Giai Đoạn II;
- HUD phải gửi tất cả các khoản tiền chậm nhất là ngày 30 tháng 9 năm 2017;
- Các khoản tiền phải được chi tiêu trong vòng 24 tháng kể từ ngày gửi; tất cả các khoản tiền phải được chi tiêu chậm nhất vào ngày 30 tháng 9 năm 2019.

Cơ Hội Thu Thập Ý Kiến Công Chúng:

Khoảng thời gian thu thập ý kiến công chúng chính thức đối với đơn đăng ký này bắt đầu từ ngày 9 tháng 10 năm 2015 và đến ngày 23 tháng 10 năm 2015.

Các công dân và các tổ chức có thể góp ý về đơn đăng ký này thông qua:

- http://www.doa.la.gov/Pages/ocd-dru/Isaac/NDRC.aspx
- Gửi email cho họ theo địa chỉ ocd@la.gov;
- Gửi thư cho họ qua đường bưu điện đến Disaster Recovery Unit, P.O. Box 94095, 70804-9095, Attn: Janice Lovett; hoặc
- Gửi fax cho họ qua Janice Lovett theo số (225) 219-9605.

Đơn đăng ký này sẽ được dịch sang tiếng Việt và tiếng Tây Ban Nha để tiếp cận với các công dân có trình độ tiếng Anh hạn chế ở những khu vực bị ảnh hưởng. Các công dân bị khuyết tật hoặc những người cần hỗ trợ kỹ thuật khác có thể liên hệ với văn phòng OCD/DRU để được hỗ trợ thông qua các phương pháp được liệt kê phía trên.

Tiêu Chí Sửa Đổi Quan Trọng

Những thay đổi trong đơn đăng ký cấu thành nên sửa đổi đáng kể yêu cầu có sự phê duyệt của HUD là những thay đổi về đơn đăng ký dẫn đến thay đổi nhiều hơn năm điểm trong điểm số về năng lực hoặc tính đúng đắn của phương pháp tiếp cận hoặc điều đó sẽ làm thay đổi các khu vực mục tiêu chịu ảnh hưởng nặng nề nhất và nghèo khó nhất. Ngoài ra, các sửa đổi sau đây sẽ được coi là sửa đổi đáng kể yêu cầu có sự phê duyệt trước của HUD: thay đổi về phúc lợi chương trình, các đối tượng hưởng lợi hoặc các tiêu chí về tính đủ điều kiện; phân bổ hoặc tái

BẢN DỰ THẢO

phân bổ nhiều hơn $1 triệu; hoặc bổ sung hoặc xóa bỏ một hoạt động. Sau khi trợ cấp, bên hưởng trợ cấp có thể thay đổi đáng kể đơn đăng ký nếu tuân theo các yêu cầu tham gia của công dân tương tự được sử dụng trong suốt quá trình nộp đơn đăng ký, và HUD đồng ý bằng văn bản rằng đơn đăng ký được sửa đổi sẽ vẫn ghi điểm trong phạm vi có thể tài trợ đối với cuộc thi. Trước khi chuẩn bị và nộp bất kỳ phần sửa đổi nào, bên được hưởng trợ cấp được khuyến khích làm việc với đại diện HUD để đảm bảo thay đổi được đề xuất phù hợp với các quy tắc NDRC, và tất cả các quy định và luật pháp liên bang áp dụng.

BẢN DỰ THẢO